



THÀNH PHẦN BAN BIÊN TẬP ĐẶC SAN:

Cố vấn:

Thầy HỒ VĂN TRAI

Thành viên:

- **Ngô Thị Bích Liên (K1)**
- **Cao Thị Liên Minh (K4)**
- **Nguyễn Văn Trí (K4)**
- **Nguyễn Thị Kim Dung (K4)**
- **Trần Ngọc Anh (K8)**

Mục lục

1. Câu đối.....	Cao Minh - K4	5
2. Chào xuân Tân Sửu - 2021,	Ca Giao - K4	6
3. Từ Mỏ Cày đến Thủ Đức.....	Hồ Văn Trai	7
4. Lời tạ ân	Viên Thu	9
5. Tuổi thọ.....	Viên Thu	10
6. Chùm thơ Nguyễn Tam Phu Nhân.....		11
7. Những ngày xưa cũ.....	Ngô Thị Bích Liên - K1	13
8. Chùm thơ Cỏ Hề.....	- K7	20
9. Góc nhỏ sân trường.....	Phan Thị Kim Hải - K4	27
10. Thơ - Hồi đó	Phương Lan - K8	30
11. Những ngày thơ dại	Phan Thị Kim Hải - K4	31
12. Tôi làm bảo vệ	Nguyễn Hồng Hoàng - K3	34
13. Chùm thơ Vô Chiếu:.....	- K1	37
14. Nhạc - Nhật.....	Thơ Chiêu Tran - Nhạc Kim Dung	42
15. Nắng Hạ.....	VHC	44
16. Chút sẻ chia trước bão lũ cuối năm 2020	Phước Châu - K4	45
17. Chùm thơ Mất Nâu:	- K4	54
18. Lần đầu bích báo.....	Trương Trung Tâm - K4	60
19. Lá thu đối thoại.....	Hoa Dung - K9	65
20. Lốp xe làm đôi.....	Trương Trung Tâm - K4	66
21. Má.....	Lelan - K7	69
22. Cái thuở ban đầu	Tâm Thanh - K10	72
23. Có thể và không thể	K.A - K10	77
24. Tâm tình với huynh trưởng		

Trần Ngọc Chiêu - K1	Ngô Đình Châu - K2	78
25. Điều ước đầu năm.....	Kim Dung - K4	92
26. Hồi ức trường xưa.....	Larina Nguyen - K10	93
27. Ký ức	Thanh Hải - K8	105
28. Trong tâm còn hỏ thẹn, chính là vẫn tồn tại hạt giống thiện lương.....	Đức Tín (BBT sưu tầm)	106
29. Nhớ bạn	Lê Kim Quý - K4	109
30. Viếng thăm làng Amish	Hoa Dung - K9	110
31. Tiếng phôn gần	Trương Trung Tâm - K4	117
32. Trường tôi	LAQ - K9	118
33. Sự kiện lớn của khoá 10 - lễ Tri Ân Thầy, Cô 15/11/2020.....	Thu Thủy - K10	120
34. Câu chuyện về Thầy, Cô tôi.....	Thu Thủy - K10	124
35. Cái thuở ban đầu lưu luyến ấy.....	Hoa Dung - K9	133
36. Thuở ban đầu của nhỏ.....	CM - K4	140
37. Trường xưa	Minh Nguyệt - K8	145
38. Ký ức về Thầy, Cô	Hồ Thị Bạch Tuyết - K3	147
39. Mẹ dặn... ..	Lương Hồng Điệp - K3	149
40. Mẹ là ai... ..	Lương Hồng Điệp - K3	151
41. Covid 19 - một trận ôn dịch khiến chúng ta minh bạch về ý nghĩa cuộc sống	Lê Minh (BBT sưu tầm)	152
42. Có những email.....	(BBT sưu tầm)	155
43. Lời cảm ơn chân tình của cựu học sinh khoá 10	Thu Thủy - K10	156
44. Lời tri ân thầy cô cũ 2020.....	NTT - K10	158
45. Tâm tình với Phạm Văn Thành - Khóa 2	NĐC - K2	159
46. Mùa xuân của đời mình	Diệu Hòa - K6	176
47. Thời xa xưa của Sau Đục.....	NTTT - K4	179
47. Cái thuở ban đầu.....	NĐC - K2	183

TRUNG HỌC THỦ ĐỨC - HOÀNG ĐẠO - NGUYỄN HỮU HUÂN



LƯU HÀNH NỘI BỘ

CÂU ĐỐI TẾT 2021

Dỗi	Thương
theo	“cái
“bước	thuở
thời	ban
gian”,	đầu...”,
nhớ	yêu
“những	quý
người	lắm
muôn	thầy
năm	trò
cũ”.	xưa.

Mời	Đón
Canh Tý	Tân Sửu
đi,	về,
mình	ta
đã	sẽ
kiên	bền
cường	chí
qua	dựng
dịch	tương
bệnh.	lai.

• Cao Minh - K 4

“Cái thuở ban đầu ...” nhỏ biết Em,
Tên Em đã có, chỗ thì không
Nhỏ tròn mười một, Em lên bốn
Gắn bó bảy năm, bao nhớ mong.

“Cái thuở ban đầu ...” , đôi tiết luân
Thầy cô tận tụy, hết lòng thương
Ngưỡng mộ thầy này hay cô ấy,
Học trò năng nổ bám trụ trường.

“Cái thuở ban đầu ...” học ba nơi:
Trường Nữ - trường Nam - rồi Bán công
Thầy cô tất bật cho kịp tiết,
Học trò thung thỉnh ý mình đông.

“Cái thuở ban đầu ...” có chỗ riêng
Vài ba dãy lớp trong khuôn viên
Thầy trò ra sức rào chắn lại
Hành diện rằng đây: vùng đất thiêng.

“Cái thuở ban đầu ...” cắm trại chung
Dựng lều, triển lãm, thi kéo co
Bên nam, bên nữ hè nhau kéo
Kết quả ngược đời: nữ thắng to.

“Cái thuở ban đầu ...”, thương biết bao!
Người đi - kẻ đến, năm mỗi năm
Rời trường, tung cánh bay cùng khắp
Giờ tựu về đây: “group Diễn đàn”.

Chào Xuân Tân Sửu - 2021, thương “Cái thuở ban đầu...”

• CA GIAO - K.4

Từ Mỏ Cây đến Thủ Đức

Đây là một chặng đường trong cuộc đời dạy học của tôi.

Tôi cảm thấy dễ chịu khi tiếp xúc với Thầy Ngô Thúc Cơ để trình Sự Vụ Lệnh bổ nhiệm tôi làm Hiệu Trưởng trường Trung Học Thủ Đức. Thầy Cơ rất thân thiện, cởi mở. Thầy hẹn tôi ngày bàn giao để Thầy kịp về trình diện và dạy tại trường Trung Học Hồ Ngọc Cẩn (Gia Định). Cuộc tiếp xúc ngắn nhưng chứa chan một niềm vui ở cả hai bên. Tôi vui vì nhiệm sở mới gần nhà hơn rất nhiều. Thầy Cơ cũng vậy, vì Thầy đã chuyển nhà về Cư Xá Đô Thành (quận Ba)

Trung Học MỎ CÂY trường sở chỉ có một. Trung Học Thủ Đức lúc bấy giờ học tại ba địa điểm: trường Nữ Tiểu Học, trường Nam Tiểu Học và một dãy phòng học tọa lạc trong khuôn viên Làng Đại Học Thủ Đức (địa điểm trường THPT Nguyễn Hữu Huân hiện nay). Do đó tôi có dịp gặp gỡ với Bà Hiệu Trưởng và Cô phụ tá Hiệu

Trưởng Nữ Tiểu Học, cũng như với Ông Hiệu Trưởng và Thầy phụ tá Hiệu Trưởng Nam Tiểu Học. Các vị dành nhiều cảm tình và tạo điều kiện thuận lợi cho trường Trung Học Thủ Đức.

Những ấn tượng ban đầu ấy khiến tôi dốc hết tâm trí vào hoạt động của trường.

Cũng về THTĐ một lượt với tôi có hai hạ sĩ quan (*gốc giáo viên*) biệt phái: bạn Phạm Văn Quý ở Hóc Môn và bạn Huỳnh Văn Thanh ở Gò Vấp. Bạn Quý trực Văn phòng còn bạn Thanh được phân công làm Giám thị. Văn phòng đặt tại trường Nữ Tiểu học. Suốt năm học 1966 - 1967 ba anh em chúng tôi luôn có mặt tại trường. Trưa ra chợ ăn cơm rồi về nghỉ tại văn phòng. Hơi vất vả nhưng có nhiều dịp tiếp xúc với tất cả các đồng nghiệp và các em học sinh.

Ở Trung Học Mỏ Cây tôi là người cao niên nhất trong các Giáo sư, còn ở đây tôi có dịp cộng tác với nhiều đồng nghiệp thuộc thế hệ đàn anh như Thầy

Bùi Hữu Huân, Thầy Nguyễn Trang Quốc, Thầy Lưu Đức Dân... phong cách sống, kinh nghiệm sư phạm của các vị tạo cho tôi những ấn tượng tốt đẹp. Được làm việc chung với các Thầy Cô của trường tôi có cảm tưởng như đang cùng với một Đại Gia Đình ra sức dạy dỗ các em học sinh nên người vừa có học vừa có hạnh.

Giữa học sinh Trung Học Mỏ Cày và học sinh Trung Học Thủ Đức có điểm tương đồng: chất phác, hồn nhiên ham học hỏi, có ý chí khắc phục khó khăn, đồng thời có sự dị biệt do môi trường xã hội khác nhau: quận Thủ Đức gần Saigon nên có nét “nửa chợ nửa quê” dân cư chịu ảnh hưởng “văn minh đô thị” cả mặt tích cực lẫn mặt tiêu cực. Học sinh Trung Học

Thủ Đức có phần năng động hơn, tinh nghịch hơn nhưng vẫn giữ được nét đáng yêu.

Như trên đã nói, năm học đầu tiên tôi đến Trung Học Thủ Đức, trường sở chia làm ba nơi.

Điều kiện các phòng học ở trường Nữ Tiểu học và các phòng tại điểm Làng Đại học còn thiếu thốn khiến việc dạy và học ở đây đòi hỏi Thầy trò phải vượt khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ. Một điểm son trong lược sử của trường.

Cái thuở ban đầu tôi đến với trường Trung Học Thủ Đức đơn giản như vậy nhưng đến nay đã trên 1/2 thế kỷ những hình ảnh, những kỷ niệm vẫn còn lưu luyến ở nơi tôi.

Ngày 01 tháng 11 năm 2020

HỒ VĂN TRAI



Lời Tạ ân

Năm này việc học so năm trước,
Con thấy hình như tiến dễ dàng.
Đã được thêm bao tri thức mới,
Mẹ cha nhờ cậy cũng nhiều hơn.

Được vậy cũng do bao trợ giúp,
Đã thành ra hữu ích hôm nay.
Nên con phải hết lòng ghi nhớ,
Hãy cảm ơn trân quý mọi người.

Trước hết tri ân thầy giáo dạy,
Từng khoan hòa dẫu ái xưa nay.
Sự thành đạt lớn lao mình có,
Làm tổn bao tâm huyết của thầy.

Cũng biết ơn bao nhiều bạn hữu,
Học hành giúp đỡ với nhau đây.
Bao điều khó giải thành ra dễ,
Các cuộc thi cùng vượt được này.

Lòng biết ân đàn anh chính trực,
Bên anh, ta đứng đắn hơn nhiều.
Tấm gương sáng tỏ khi nguy khó,
Bình tĩnh can tràng quý biết bao.

Con cảm ơn cha nhiều hết thảy,
Là ông thầy thứ nhất từng lâu.
Đã khuyên lẽ phải, xa điều trái,
Dạy dỗ sớm hôm những tự hào.

Công việc của cha bao khó nhọc,
Riêng mình gánh lăm mối lo âu.
Cho con được học hành suôn sẻ,
Giúp tâm thân thêm ấm áp nhiều.

Gởi đến mẹ hiền chưa báo đáp,
Ấn tình dưỡng dục mấy lâu nay.
Với bao gian khổ và phiền muộn,
Chia sẻ thân yêu bấy tháng ngày.

Lòng con như thuở còn thơ dại,
Thành kính tạ ân trước mọi người.

VIÊN THU

Tuổi thọ

*Thượng đế sinh ra thật lắm loài,
Muốn ban tuổi thọ mỗi con ngay.*

• VIÊN THU

*-Con lừa muốn biết là bao tuổi,
Mới hết cuộc đời chính nó đây.
Ngài bảo đáng cho ba chục vậy,
Lừa rằng thật quá sức lâu dài.*

*-Về phần khi muốn bao năm đó,
Mi nhả nhàn ăn mặc bánh bao.
Thưa sự thật là không giống thế,
Lúc nào con cũng phải treo leo.*

*Cuộc đời khôn đốn làm sao thế,
Sáng đến khuya ra chợ bột hoài.
Chẳng vậy còn đòn roi lắm lúc,
Xin người cho giảm bớt đi thôi.*

*Lại nhả mặt để vừa lòng chủ,
Hoa quả ăn thừa chua chát theo.
Chịu những lời bóng đùa quá lố,
Xin ban cho một chục thôi nào.*

*Ông trời cũng xót lòng cho nó,
Mười tám năm ân giảm bớt này.
Lừa cúi đầu nhưng lòng ảm ức,
Tháng năm khổ sở vẫn đông dài.*

*-Con người ao ước bao nhiêu vậy,
Như chó mười năm cứ tỉnh vào.
Thưa thật tình là không thể được,
Xây nhà dựng bếp biết bao lâu.*

*-Con chó cũng lân la ngóng hỏi,
Ông rằng mi muốn mấy năm vui.
Thưa như lừa kiếp con đâu xuể,
Quanh quần nhà sân cứ cả ngày.*

*Trồng cây cấy lúa dài năm tháng,
Vừa mới nhả nhàn hết kiếp sao.
Thượng đế bảo thôi thì tính thử,
Chó lừa khi cộng tuổi vào nhau.*

*Sửa mãi hết hơi trong lúc đói,
Khúc xương thừa thải có gì hay.
Xin ngài giảm bớt giùm con vậy,
Trời hạ mười hai, hẳn được thôi.*

*Bốn chục, thêm ba mươi hẵn đủ,
Bảy mươi, thôi đúng chó kỳ kèo.
Ráng mà sống tốt giùm cho nhá,
Thêm bớt tùy ân phước tính sau.*

Chùm thơ Nguyễn Tam Phu Nhân



Tình hồng

Mong manh như cánh bướm
Nhẹ nhàng trên cánh hoa
Ngon gió đùa trên lá
Bâng khuâng buổi chiều tà.

Em có về nơi ấy
Nhặt giùm tôi nụ hồng
Để đêm về ướp mộng
Giữa khung trời mênh mông.

Có mùa Thu đan nhẹ
Những giọt mưa đầu mùa
Như sương còn đọng lại
Trong nắng vàng ban mai.

Thời gian chừ trôi mãi
Em vẫn còn trong tôi
Tình đầu hay tình cuối
Sao vẫn hoài nhớ Ai ...

Cái thuở ban đầu

Lại một mùa thu sang
Hoa cúc đã nở vàng
Trời mưa tuôn rả rích
Trong lòng nghe mênh mang.

Nhớ lần đầu gặp mặt
Đôi mắt nai to tròn
Áo trắng dài tha thướt
Đôi môi hồng như son.

Bây chừ Anh biết nhớ
Biết đêm dài ngẩn ngơ
Tìm Anh từ dạo ấy
Chất ngắt cả Trời mơ.

Rồi một ngày không gặp
Bỗng nghe tình bơ vơ
Em về nơi xứ lạ
Bỏ ta mắt lệ nhòa.

Tình đầu hay tình cuối
Sao vẫn còn nhớ Em...
Cô đơn lòng tê tái
Phương Trời xa có hay!

Soi gương tự hỏi là ai thế
 Da nhẵn má hóp, tóc phai màu
 Như một khung trời mây xám đục
 Thầm trách thời gian trôi qua mau...
 Người bao nhiêu tuổi mà quên hết
 Nụ cười đáng đáp của ngày xưa
 Đôi mắt nay mờ theo năm tháng
 Nặng nề chân bước đón Đông sang

Tuổi Đá buồn



Em và Tôi

Rồi một ngày Em không còn đến lớp
 Tôi thần thờ nhìn ra cửa ngẩn ngơ
 Tà áo trắng, đôi mắt nai ngơ ngác
 Vắng Em rồi ... Tôi mới biết làm thơ.
 Và một sớm được tin Em xa xứ
 Đi theo chồng về làm vợ người ta
 Tôi chết lặng trong sầu thương trống vắng
 Tình yêu đầu dạy tôi biết băng khuâng.
 Bao năm tháng vật vờ trong cô quạnh
 Chờ một người mà chẳng biết vì đâu
 Khi Đông về trầm lặng giữa đêm sâu
 Tôi tự hỏi Tình đầu hay Tình cuối ...

Xuân Tân Sửu 2021

NGUYỄN TAM PHU NHÂN



Những ngày xưa cũ

Nhớ lại ngày đầu tiên gia nhập trường Nữ Trung Học NT, xin làm cư dân lớp Đề Nhị A1, tôi “được” cô giáo Ngọc Dung dạy Pháp Văn phán: “người ta thì Nam tiến, còn cô bé này lại Bắc tiến, lạ nhỉ”. Chả là cô mở quyển vở tôi đang học dở dang ở trường cũ THPT được mấy tháng đầu rồi chuyển trường theo công

việc của ba tôi.

Ngôi trường chắc mới được xây dựng chưa lâu, trông thật sạch sẽ với lớp sơn trắng trang nhã, dễ thương bên hai hàng thủy dương xanh phủ đầy bóng mát, vào giờ tan học, nữ sinh ủa ra cổng ríu rít như bầy hạc trắng.

Thành phố Nha Trang thật thơ mộng, lãng mạn, tôi

yêu thành phố này ngay lần đầu cùng gia đình đặt chân đến đây.

Tôi nhớ Nha Trang có nhiều ngôi nhà cổ kính nằm ẩn sâu sau khoảng sân rộng đầy hoa, những cây hoa móng bò phủ kín sắc hồng tươi vui trong nắng. Tôi nhớ hàng cây trắc bá gốc xù sì đứng kiêu hãnh trông ra biển. Tôi nhớ tiếng rì rào của mấy rặng phi lao đùa nhau trong những chiều lộng gió. Tất cả tạo nên cái yên ả, trầm mặc, cổ kính và cả cái duyên dáng rất riêng của phố biển Nha Trang ngày ấy chứ không phải cái ồn ào, bụi bặm, xô bồ như ngày nay.

Nha Trang bây giờ với những khách sạn, nhà hàng, cửa hiệu sang trọng, hiện đại đã xoá mất dấu vết của một Nha Trang mà tôi muốn nghe lại, muốn nhìn lại và muốn nhớ lại.

Lần đầu tiên tôi biết đến hoa móng bò là nhờ vào những giờ học vụn vặt với cô

Thanh Mai, giáo sư hướng dẫn năm lớp đệ nhị A1. Cô trẻ trung, xinh đẹp, gần gũi với học sinh nên rất được học trò quý mến. Cô cho đi hái lá móng bò ép vào vở để chấm điểm, chiếc lá xinh xinh có đường khuyết tròn chia hai phần lá giống hệt như móng bò còn hoa thì có màu tím hồng rất dễ thương.

Tôi hoà nhập với lớp thật nhanh chóng. Các bạn thật chân chất, hiền hoà, cởi mở. Trường nằm trên con đường dẫn ra biển khoảng hơn 300m, thời gian cũng hơn 50 năm rồi nên không nhớ nổi tên con đường nữa, chỉ nhớ mỗi chiều tan học hoặc có giờ trống là học trò chúng tôi lang thang từng nhóm trực chỉ ra biển, dạo chơi trên con đường Duy Tân cây dài bóng mát, con đường dài và đẹp nhất phố biển, nhìn sóng nô đùa nhau hay nghe những âm thanh sâu lắng, dịu dặt của nhạc TCS. Nhắc đến nhạc TCS tôi lại nhớ một

kỷ niệm khó quên. Lúc đó ngoài Nha Trang đang thịnh hành nhạc TCS.

Vào cuối buổi học của cô Mai thường có tiết mục văn nghệ cây nhà lá vườn.

Lúc đó nhỏ Khánh Yên hát bài “*những đóm mắt hoả châu*” của nhạc sĩ nào cũng quên rồi, sau đó các bạn lao nhao: yêu cầu BL, bạn mới gia nhập phải có 1 bài trình làng chứ. Tôi từ từ đứng lên, trong lòng cũng chưa biết hát bài gì nữa, biết các bạn thích nhạc TCS tôi nhớ hôm trên đường ra phi trường ở ga Phạm Ngũ Lão, khi đi ngang chợ Bến Thành tôi nghe văng vẳng bài “*Tình nhớ*” của TCS mới ra lò, chưa phổ biến rộng rãi, chắc chắn là các bạn ngoài này chưa biết, nghĩ thế tôi “hiên ngang” đứng dậy và hát: “*Tình ngỡ đã quên đi như lòng cố lạnh lùng, người ngỡ đã xa xăm bỗng về quá thân thương... tình ngỡ đã phai pha nhưng tình vẫn còn*

đầy, người ngỡ đã đi xa... đến đây thì tôi cũng không nhớ nữa (đã bảo là nhạc mới ra, chưa thịnh hành làm sao thuộc được), nên giả bộ mắc cỡ, ngại ngùng không hát tiếp nữa, bọn bạn nghe được mấy câu đầu đã thấy hay quá bèn vỗ vập: bài mới nhất hả, hay quá, chép cho tớ với.

Tôi kiêu hãnh gật đầu ra vẻ sành nhạc lắm mà trong bụng tức cười vì lừa được nhóm bạn mới.

Sau này đi bất cứ đâu nghe lại bản nhạc này tôi đều rung rung nước mắt, băng khuâng thả hồn về kỷ niệm những ngày xưa cũ.

Tôi còn có màn ra mắt với lớp mới thật “ấn tượng” “nhờ” “ngáp phải ruồi” nữa chứ. Số là vào giờ học Anh văn của cô Cung, cô giáo có tiếng là nghiêm, khó, cho điểm rất “kẹo”.

Bước vào lớp cô chào học trò xong lẳng lẳng viết lên bảng chữ Information rồi quay lại hỏi em nào biết

nghĩa chữ này, cả lớp yên lặng. Tôi chợt nhớ hôm cả nhà ra phi trường Tân Sơn Nhất, lúc làm thủ tục tôi nhìn thấy chỗ cô ngồi quây tiếp tân có gắn bảng chữ này, thế là tự tin giơ tay trả lời, cả lớp tròn xoe mắt, chắc tụi bạn nghĩ là gặp “cao thủ” tiếng Anh rồi, ai biết là gặp may đâu.

Vì là học sinh miền biển nên chúng tôi thường xuyên



được đi tham quan các đảo, quần, đảo đó chưa có từ “tham quan”, phải sửa lại picnic mới đúng. Cô Thanh Mai xin nhà trường liên lạc với Trường Sĩ Quan Hải Quân mượn tàu cho chúng tôi đi “thăm hiểm” bãi Trữ, cô còn cẩn thận dặn dò học trò nhớ mang theo dưa leo và đường cát, món này “trị” được cơn khát khi ra đảo gặp nắng nóng. Có thể các bạn ở đây quen đi tàu nên không có vấn đề gì, riêng tôi không quên được cảm giác lần đầu tiên đi tàu, bồng bềnh trên sóng biển, chóng mặt, buồn nôn thật kinh sợ, giờ mới biết say sóng là thế nào. Một anh lính hải quân vỗ về an ủi bảo không sao, vì tàu chạy gần bờ, sóng nhiều, ngoài khơi biển êm sẽ hết. Thật vậy, con tàu êm êm lướt sóng, gió biển thổi mát rượi thật dễ chịu, lòng thầm mong con tàu cứ trôi thế này hoài.

Những ngày gần tết,

trường tổ chức hội xuân hai ngày, các lớp đều phải dựng lều riêng cho lớp mình. Những đứa có người nhà trong quân đội đều được mấy anh lính tới hỗ trợ nên lều của tụi nó lớn, cứng cáp, còn lều của lớp tôi là 1 cánh dù trắng mỏng manh nhưng rất dễ thương, ngoài ra mỗi lớp đều phải có một món “đặc sản” để dự thi. Lớp tôi có nhỏ Tuyết, “bí danh” là Tuyết lai vì vẻ lai Tây của nó, xung phong làm món xôi khúc, bọn tôi xanh mặt vì có đứa nào giỏi giang nữ công



gia chánh gì đâu, nhưng nó rí tai : yên tâm, món ruột của mẹ tao.

Trưa đó, bọn tôi tụ tập tại nhà nhỏ Hồng Phương ăn cơm xong ra khu vườn rộng đầy bóng mát của hàng cây trắc bá vui đùa, sau đó nhỏ Tuyết phân công mỗi đứa 1 việc. Cái khó là không tìm được lá khúc, hương vị chính của bánh và tạo màu xanh rất đẹp. Nhỏ Tuyết cực kỳ thông minh, nó ra chợ Đầm xin mấy lá bông cải xanh rồi giã vắt lấy nước, vậy mà khi xôi chín cũng lên màu rất đạt yêu cầu. Hình như món đó của lớp tôi đạt giải nhì thì phải, chẳng nhớ lớp nào đạt giải nhất và với món gì nữa.

Một nét rất riêng của các trường trung học ở Nha Trang là vào mùa thi, nam sinh cũng như nữ sinh đều rủ nhau sang cầu Xóm Bóng, đến Tháp Bà xì súp vái lạy, cầu xin Bà phù hộ độ trì cho trúng tủ, thi đậu thứ hạng cao để còn có cơ may đi du học

tự túc, bởi vậy vào mùa thi, ở Tháp Bà con gái Nữ Trung Học NT và con trai Võ Tánh thường “nên duyên” từ đây, và có lẽ nhờ đức tin có Bà phù hộ nên kỳ thi Tú Tài bán và Tú Tài toàn (*dân NT gọi như vậy*) nhóm chúng tôi đều vượt qua dễ dàng, thêm mỗi sáng mùa thi bọn tôi đều dậy sớm ra tắm biển trước khi về nhà ăn sáng sau đó học bài mau thuộc vô cùng, lại nhớ dai nữa chứ.

Rồi mùa thi cũng qua, lớp chúng tôi tan hàng, mỗi đứa đều có dự định tương lai cho riêng mình, đa số “mấy nhỏ” theo ngành sư phạm, một số ít lên Đà Lạt học Chính Trị Kinh Doanh, còn tôi thì ôm mộng vào Sài Gòn làm sinh viên Văn Khoa với ước mơ sau này trở thành văn sĩ ???... và cô sinh viên Văn Khoa ngày ấy sau vài năm đã rẽ ngang vào làm ở phòng “service Comptabilité” của một Công ty Pháp là Denis Freres với chức danh kế toán,

chỉ còn biết sử dụng cộng, trừ, nhân, chia với chút vốn tiếng Pháp ít ỏi mà thôi.

Ngày cuối cùng rời phố biển vào Saigon học, mẹ đưa hai chị em đi dạo dọc theo đường Duy Tân rồi vào uống nước dừa ở kiosque số 3 hay 4 gì đó. Tối hôm ấy sóng rất lớn, mấy mẹ con ngồi trên bờ mà nước biển bắn vào người những hạt nước li ti, mằn mặn, mặt biển đen ngòm, mỗi lần nhìn mặt biển về đêm tôi đều có cảm giác sợ hãi, sợ cái mệnh mông, đem thắm của trùng khơi. Một bản nhạc của nhạc sĩ Hải Quân Trường Sa vang lên:

Gọi mùa thu lãng quên,

Vào tiếng mưa rơi êm đêm,

Vâng, tối ấy trời mưa lất phất và tôi nhớ mãi hình ảnh mẹ gắn liền với bản nhạc này...Mợ ơi, Mợ tiễn hai chị em con vào Saigon học, đến hè hai đứa lại về thăm Mợ nhưng chúng con đi tiễn Mợ thì Mợ đi mãi, vĩnh viễn

không về. Mợ ơi, Mợ ơi, nhớ quay quắt, nhớ thất lòng.

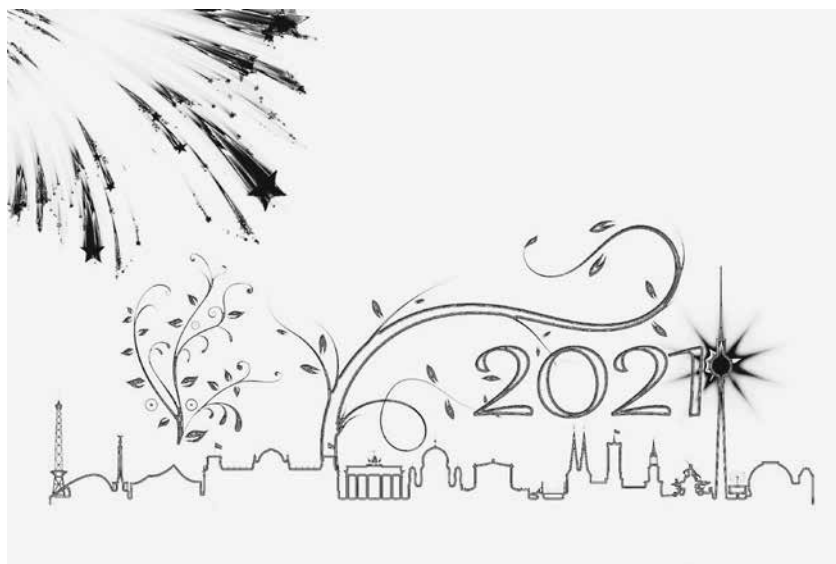
Sau hơn 50 năm ra trường, bạn bè lưu lạc tứ phương. Một lần theo tour đi du lịch NT, tôi lần theo đường cũ tìm Kim Toàn, cô bạn khá thân thuở đó, hai đứa thường đi học chung bằng chiếc xe Yamaha của tôi. Sau biến cố năm 75, gia đình nó đã bán nhà, một ngôi nhà nhỏ xinh xắn, có hướng nhìn ra biển và đã dọn vào khu tập thể của trường mà bạn đang dạy học, gặp nhau tay bắt mặt mừng, bạn cho biết lớp cũ 12A1 tản mác bốn phương trời, số còn ở Nha Trang khoảng dăm

đứa, một số “lưu lạc” nước ngoài, hai đứa mơ ước có một ngày họp lớp đếm lại “quân số”.

Một niềm vui bất ngờ, nhờ FB tôi liên lạc được Kim Liên, cô bạn học giỏi nhất lớp ngày xưa, giờ lưu lạc tận Di Linh làm nghề “godautre”. Tôi hẹn một ngày ra thăm nó để được hưởng không khí mát lạnh vùng cao nguyên, lang thang trên những đồi chè, uống cafe cây nhà lá vườn kể chuyện xưa, bàn kế hoạch họp mặt... ôi, biết bao nhiêu là chuyện...

Tháng 11/2020

NGÔ THỊ BÍCH LIÊN - K1



Chùm thơ Cỏ Hàng - K7

Lâu lâu ốm thử vài tuần
Để xem anh xã thương mình đến đâu
Chăm mình quên cả cạo râu
Thuốc men lên xuống quên đầu gối rơ
Tóc tai thì để bơ phờ
Cháo cơm túi bụi cả giờ soi gương
Mấy ngày trực ở nhà thương
Chạy đi chạy lại bên giường suốt thôi
Hai con mắt nhúu lăm rồi
Vẫn căng ra đề: em ơi cần gì?
Bệnh rồi tánh bồng khó chi
Nhăn nhăn nhí nhí lạ kỳ quá nha
Thế mà anh xã chẳng la
Dễ ngon dễ ngọt cho ta vui lòng
Về nhà thì lại long đong
Món này món nọ, em vừa lòng không
Cũng may có phúc có phần
Có anh xã dựa, đỡ dần lúc đau
Thân già chỉ dựa vào nhau
Khi đau lúc ốm, trước sau vẹn toàn
Cái tình cái nghĩa tào khang
Là trong những lúc gian nan thế này...
Xã ơi em bảo xã này
Kiếp sau có gặp, cũng vậy đi nha....
.....

Nói với
anh xã

Gió mùa se lạnh len song cửa
 Là lúc đông về em biết chưa
 Nắng khê trở mình trên lối vắng
 Đợi bước Đông về qua lối xưa
 Bó gối chờ Đông đã mấy mùa
 Hoa vàng nổi nhớ giậu lúa thừa
 Bàn chân ai đến sao hờ hững
 Bỏ mặc Đông chờ trong nắng trưa
 Mùa đi khe khẽ nào ai biết
 Mùa lặng lẽ về chả ai hay
 Gió Đông run rẩy qua vòm lá
 Bỗng nhớ những ngày tay trong tay...
 Giờ xa vắng lác, mùa đông cũ
 Hoa vẫn mãi vàng trên lối xưa
 Mà người năm ấy giờ đâu nhỉ?
 Ta mãi đợi hoài trong nắng mưa...

.....

Vào đông



Chán...

Lắm khi chán cái tình người
 Chán luôn cả việc khóc cười thế nhân
 Một năm xa, một năm gần
 Rồi như ngọn gió phân vân cuối mùa
 Ngại đời kẻ bán người mua
 Đầu môi chót lưỡi cột đùa... thế thôi...!!!
 Chán là chán cả đến tôi
 Trời mưa hay nắng cũng ngồi thương thân...



Trẻ và già

Trẻ còn máu nóng hơn thua
 Giận hờn ganh ghét chen đua với đời
 Già rồi máu nguội, hết hơi
 Ai ghen ai tức, mặc đời... cho qua
 Trẻ thì hiếu thắng xông pha
 Già thôi, ta cứ tà tà sớm trưa...
 Trẻ nên mọi việc chẳng chừa
 Già ta an phận thủ thừa, cũng xong!
 Kiếp người lặn lội long đong
 Trẻ, già... hóa chỉ cầu mong an lành
 Hơn nhau khi mái đầu xanh
 Đến khi tóc bạc còn giành giật chi...
 Ném nhau tiếng bác tiếng chi
 Lỡ mai xanh cỏ... khó đi nhẹ nhàng
 Vài dòng tự vấn lan man
 Nhắc ta để nhớ, cầu an thân mình...!!!!

Cơn mưa chiều

<i>Con mưa chiều không hẹn</i>	<i>Trời làm mưa, mưa mãi</i>
<i>Rớt qua thành phố này</i>	<i>Ta ngồi buồn quất quay</i>
<i>Người còn đi, đi mãi...</i>	<i>Ngày vui không trở lại</i>
<i>Ta ngồi nhìn mưa bay</i>	<i>Hạnh phúc xa tầm tay.</i>
<i>Con mưa chiều ử dột</i>	<i>Con mưa chiều trễ hẹn</i>
<i>Lạnh ướt đôi bàn tay</i>	<i>Thành phố đã lên đèn</i>
<i>Lời yêu nào nhắc khẽ</i>	<i>Mưa nhạt nhòa trước mặt</i>
<i>Để gió lùa tóc bay...</i>	<i>Phố vắng còn người quen...</i>

Thả lòng đi, đừng sân si chi nữa
Tuổi bảy mươi sắp đến đích đây rồi
Mọi muộn phiền hãy để gió cuốn trôi
Vì ai biết ngày mai đời sẽ tắt...???

Đừng sân hận, đừng tỵ hiềm vụn vặt
Đừng ưu tư khi gió thoảng qua thềm
Sống một ngày là thêm một ngày vui
Hãy khép lại, hãy mở lòng ta nhé...

Thả hồn đi, hoa bên thềm đang nở
Nắng đang cười và đời cũng rất tươi
Gió đưa hương chen lẫn những môi cười
Cuộc sống đẹp khi lòng ta cũng đẹp.

Cứ buông thả cho nỗi buồn tan biến
Đời nhẹ nhàng như mây ngủ trên cao
Khép lại đi những mệt mỏi ồn ào
An nhiên nhé, dẫu đời nhiều chao đảo

Thả lòng đi, rồi cũng qua giông bão
Vòng luân hồi sẽ tuần tự, thế thôi...
Lá vàng rơi để lá non xanh ngời
Mùa Đông khép để mùa Xuân lại tới...

Thả lòng đi dù dịch đang đào xói
Thế giới còn bận rộn những lo toan
Cô víc cô vi... dẫu có mức lan tràn
Nhưng hồng lẽ chẳng có hồi kết cuộc???

Hãy tin tưởng rồi ngày mai sẽ khác
Khó khăn nào rồi cũng sẽ trôi qua
Cứ hoàng hôn sau mỗi buổi chiều tà
Bình minh đến, lại cho ta hy vọng...

Thả



Mùa hè...corona

Vào hè phượng nở tháng tư
 Đường im, phố vắng... ưu tư nỗi gì?
 Cái thời dịch bệnh cô vỵ
 Mùa hè trốn mắt chả đi ra đường
 Học trò ủ rũ thấy thương
 Cách thầy, xa bạn nhớ trường lắm thay
 Ai làm nên nỗi đọa đầy
 Đảo điên xã hội chả ngày nào yên
 Ca bệnh thì cứ triển miên
 Mỗi ngày một nhích ưu phiền xiết bao
 Cầu trời, trời ở trên cao
 Khẩn Phật, Phật ở chốn nào có hay?!
 Tai ương cả trái đất này
 Con dân quá khổ... dịch mày thấy chưa??

Tiếc...

Tháng tư nhẹ nhẽ đến
 Tháng tư chậm chậm qua
 Con nắng hạ rực đầu
 Mùa hè không dừng đỗ...
 Mùa hè tôi bỏ ngõ
 Tháng tư trôi qua cầu
 Giọt nước mắt hằn sâu
 Tháng tư hoài nỗi nhớ...

Cánh phượng giờ trôi xa
 Bút nghiên chừng bỏ dở
 Mộng ước cũng nhạt nhòa
 Tháng tư, giờ cũng lạ....
 Kìa, trang đời đã lật
 Tháng tư cuộc đời đổi dời
 Tiếc nụ cười đánh mất
 Tiếc mùa hè tôi trôi...

Bình....



<i>Chiếc đồng hồ gõ chậm</i>	<i>Đời bên ngoài vẫn chạy</i>
<i>Thời gian đều nhịp buông</i>	<i>Trong tôi buồn mãi trôi...</i>
<i>Bốn bức tường vắng lặng</i>	<i>Có đi rồi mới thấy</i>
<i>Chỉ mình tôi với tôi</i>	<i>Chẳng nơi đâu bằng nhà</i>
<i>Thời gian sao dài thế</i>	<i>Có đau rồi mới biết</i>
<i>Hết sáng, trưa... lại chiều</i>	<i>Chỉ mình ta thương ta...</i>
<i>Nằm im nghe nhịp gõ</i>	<i>Chiếc đồng hồ vẫn gõ</i>
<i>Mà hồn chùng liêu xiêu...</i>	<i>Tích tắc, tích tắc đều...</i>
<i>Những ngày nằm nghỉ bệnh</i>	<i>Bốn bức tường vắng lặng</i>
<i>Thấy chán chường thân tôi</i>	<i>Thời gian trôi, tôi trôi...</i>

Thơ thơ...

Ngơ ngác giọt buồn... cơn mưa chiều tháng tám
Ngon gió nào mãi miết lướt qua song...
Lá đã vàng chưa... ta vẫn hỏi lòng
Sao thu nhạt, để mưa đùa tóc rối...!!!
Ngơ ngác giọt buồn... hạt mưa không thay đổi
Sao lòng ta trĩu nặng những ưu tư
Ngày tháng cũ miệt mài không trở lại
Thu đã chín vàng, mùa năm cũ đã vàng chưa????

Xuân

Mùa Xuân reo ngoài cửa
 Dịu dàng ơi, tôi cười
 Đời không vui cũng mặc
 Xuân về là phải tươi
 Cứ lựa là áo mới
 Trên phố đông người qua
 Cứ nghiêng đầu nói khẽ
 Đợi Xuân bên hiên nhà
 Những muện phiền tắt bật
 Giấu kín dùm tôi nghe
 Để chú chim se se
 Riu rít ngoài bờ tre
 Hoa cúc vàng vẫn nở
 Ruộng lúa vừa đơm bông
 Lộc Xuân và chồi biếc
 Hương lẫn vào thỉnh không
 Tuổi mới mừng cha mẹ
 Tuổi cũ giấu sau hè
 Mùa Xuân qua rất nhẹ
 Hãy đến và lắng nghe...



Đôi...

Ngày xưa anh chỉ một mình
 Gặp em rồi bỗng chung tình... nên đôi
 Ờ, thì cũng phải mà thôi
 Đũa còn có cặp sồng đôi trên bàn
 Lang thang đầu ngõ cuối làng
 Là đôi dép nhỏ điệu dàng gót chân
 Trờ trời gió lạnh băng khuâng
 Thêm đôi vớ ấm em cầm trên tay
 Ngẫm rồi cũng thấy hay hay
 Đời cần ghê lắm đôi tay của nàng
 Chữ đôi, chữ cặp... rõ ràng
 Đã là đôi, chẳng dễ dàng tách hai
 Đôi giày, đôi dép, đôi tay...
 Đôi chân, đôi đũa, đôi mày em cau
 Đôi môi nõn nụ hồng đào
 Đời chông chênh, nếu... chẳng vào thành đôi!!!

Góc nhỏ sân trường

Vừa rồi, nhận được những hình ảnh của sư muội Thu Thủy, gợi cho xem ngày họp mặt Tri ân Thầy cô tại ngôi trường xưa Trung Học Thủ Đức. Thật là long trọng và chứa chan đầy tình cảm gắn bó tình thầy trò cùng bạn hữu.

Trường bây giờ khang trang, lớn rộng và đẹp quá. Lớp cũ, sân xưa không còn dấu tích nào để nhận ra được nữa. Theo dòng thời gian mọi thứ đều phai nhạt, chỉ còn trong tâm trí mãi mãi đậm sâu hình ảnh trường xưa lớp cũ.

Chỉ tưởng tượng thôi mà mắt đã cay cay, nhớ lắm ngôi trường xưa với bao kỷ niệm hằn in đậm. Tưởng tượng có ngày nào đó, trở về lại trường xưa đứng chờ

vợ trên sân trường lạ lẫm với nhiều đổi thay, chắc sẽ khóc thật nhiều thương nhớ những ngày xưa. Lớp cũ; trường xưa; cô thầy; bạn học đều xa vắng... tất cả như đàn chim bay bốn phương trời, rời xa nơi một thời ấp ủ tuổi dạy khờ.

Bao nhiêu năm rời xa mái trường, nhưng những hình ảnh buổi ban đầu không bao giờ nhạt phai. Năm đầu tiên từ trường Nữ tiểu học Thủ Đức dọn về trường mới tọa lạc ở Làng Đại học Thủ Đức. Trường còn thô sơ với vài dãy lớp học, sân trường bao bọc bằng những hàng rào kẽm gai.

Những con đường rợp bóng mát ở Làng Đại học đã thu hút bọn học trò chúng tôi trong giờ ra chơi hay những giờ trống khi cô thầy bị bệnh. Hàng rào kẽm gai được vén lên, từng vạt áo dài cuốn gọn gàng trong tay để khom lưng bước qua từ đũa một. Vậy là thông thả bước

rong chơi trên con đường đầy bóng mát, đôi khi nhìn lại phía sau có vài “cái đuôi” nổi bước với tiếng cười rúc rích thật hồn nhiên.

Lúc đó, trường rất hoang vắng không có một bóng cây xanh, chỉ có những khoảng cỏ dại với bông cỏ may mọc đầy. Những đứa con gái rất thích đi bộ vào đám cỏ may, cho những bông cỏ đan vào vạt áo trắng rồi thả nhiên ngồi ở bệ gạch trước cửa lớp, gỡ từ bông cỏ ra cho vui vui. Hay có những buổi trưa rủ nhau đi học sớm, rồi tụm lại ngoài sân vắng cầu cơ bằng mấy cây que, khi cơ nhập vào làm rung mấy cây que thì sợ quá đồng túm vạt

áo dài bỏ chạy vào lớp.

Năm 1969, nhà trường tổ chức đợt thi đua trồng cây cho sân trường. Mỗi lớp được phân chia một khoảng cách xa nhau. Lớp 4P2 chúng tôi được phân công lãnh phần đất ở một góc nhỏ sát hàng rào gần đường lớn. Được sự phân chia nhiệm vụ, các bạn nam sinh đào đất trồng cây, đào đất làm bếp và che lều. Phía con gái thì đem nước tưới khi cây được trồng và nấu cơm cho buổi ăn trưa tại chỗ.

Lúc đó, Thiện Chí là Trưởng lớp đã có cảm tình với người nhút nhát, rụt rè hay cúi mặt làm ngơ. Hình ảnh nơi góc nhỏ sân trường ngày đó, trong mái lều đơn sơ với buổi cơm trưa vui nhộn cùng các bạn, có ánh mắt nhìn của ai đó dành cho ai kia nỗi niềm đơn phương thầm lặng.

Rồi như duyên trời đã định, dù bao ngăn cách cũng không ảnh hưởng đến tình



yêu của Thiện Chí dành cho tôi. Mỗi tình học trò, đã gắn bó cuộc đời hai đứa bên nhau suốt đoạn đường dài, trong bốn mươi bốn năm đầy hạnh phúc.

Bây giờ... thì chỉ một mình với giọt ngấn, giọt dài trong nỗi nhớ thương. Thiện Chí đã hẹn cùng tôi, sẽ có một ngày trở về chốn cũ, tìm lại nơi có ánh mắt lần đầu gọi đến ai đó... với cảm tình thiết tha. Nhưng không còn kịp nữa... không có cơ hội cho ngày về tìm lại kỷ niệm tuổi học trò !!!



Giờ trong cô đơn vắng lặng, tự dung có nỗi ước ao được một lần về thăm trường xưa, trong dịp lễ họp mặt Tri ân Thầy Cô, đó cũng là dịp đi tìm lại dấu tích cũ. Để rồi sẽ khóc ngất bên góc nhỏ sân trường ngày nào; để hồi tưởng lại nơi đó có ánh mắt người thương lần đầu tiên dành cho mình. Để rồi sau năm mươi năm, cũng ánh mắt đó - ánh mắt nồng nàn tha thiết đã trân trối nhìn tôi trong giờ phút lâm chung !!!.....!!!

Ôi; ánh mắt như thăm nhủ

Tình mình trọn vẹn bao tháng ngày

Hạnh phúc trần gian được có nhau

Bao nhiêu vui sướng anh mãi nguyện

Rời xa tất cả bởi sinh ly!

Kiếp nhân gian chỉ là quán trọ

Lần lượt rồi ai cũng phải xa

Thôi em đừng khóc anh đau xót

Lệ ngọc em rơi đá cũng mòn

Kỷ niệm ban đầu hãy cất giữ

Góc nhỏ sân trường khắc trong tim.

Chicago, ngày 22 - 11 - 2020

PHAN THỊ KIM HẢI - K4

Hồi đó mỗi lần chuông học tan
 Sách vở trên tay xếp vội vàng
 Góc hành lang lớp anh thường đứng
 Chờ áo ai bay dưới nắng vàng.

Hồi đó anh hiền, chẳng hiểu sao!
 Gặp nhau chẳng dám gọi tên chào
 Chung trường bao khóa mà anh vẫn...
 Tan học đường về đưa trước sau.

Hồi đó nhỏ hiền hệt anh thôi!
 Giờ chơi ngang lớp chỗ em ngồi
 Lén nhìn, bắt gặp, người ta then
 E lệ cúi đầu. Nhỏ của tôi!

Hồi đó

• Phương Lan - K8

Hồi đó, Thầy trên bục giảng bài
 Thả hồn cửa lớp nhớ về ai
 Thầy ngừng câu giảng “mời” anh đứng
 Ngơ ngẩn, ngẩn ngơ chẳng hiểu bài!!!

Hồi đó, sân trường những sáng trưa
 Dưới hàng Tràm thắm nắng lụa thưa
 Tóc dài vai chấm chờ hoa lá
 Rơi tóc điểm màu ngọn gió đưa.

Hồi đó, chúng mình quá dễ thương
 Em, hoa phượng vĩ góc sân trường
 Anh, chú ve sầu ngơ ngát

Những ngày thơ dại



Chiều nay, trong không khí lắng đọng, thần thờ nhìn những chiếc lá vàng rơi ngoài song cửa, bên ánh nắng nhạt nhòa phẳng phất chút se se lạnh của tiết Thu đang về trên xứ người.

Sự yên lặng của không gian; sự trầm buồn của cảnh vật và sự cô đơn đang gặm nhấm cõi lòng!!! Đời người thoáng qua như cơn lốc, mới ngày nào với tuổi thơ vô tư trong sáng, tập tễnh vào đời bao mộng mơ... Rồi ập đến bao vất vả lo toan, vui buồn than khóc trong cảnh đời đầy trắc trở. Từng năm tháng một, tuổi đời lặng lẽ dần trôi - rồi thì bao sóng cao, bão táp cũng dừng lại theo dòng

đời đưa đẩy. Để giờ đây, ngòi thả hồn theo từng chiếc lá thu rơi, có cảm tưởng như đang chờ đợi một cội đi về...

Một thoáng băng khuâng, lòng chạnh nhớ đến những ngày thơ xa xưa của thời niên thiếu. Ôi! Một thuở vàng son đẹp nhất của đời người, những ngày thơ dại khờ ngày xa xưa đó chỉ biết ăn với học mà thôi, bảo sao không sung sướng được.

Cặp đôi Kim Hải và Kim Hương nhà ở gần nhau cùng dãy phố sát bên cạnh Chợ Nhỏ. Từ nhỏ đã chơi thân với nhau hồi học trường Tiểu học Tăng Nhơn Phú, cả hai hợp tác ở chỗ ham chơi hơn ham học. Cứ những buổi đi

học về là quăng cặp, rủ rê nhau chơi nhảy dây, nhảy cao, trốn kiếm... đủ thứ trò chơi thỏa thích. Đến năm thi vào trường Trung Học Thủ Đức lớp Đệ thất, cả hai đều bị rớt. Cho nên phải ghi danh học lớp luyện thi của Thầy Hồ. Và kỳ thi năm sau đều đậu và được xếp vào chung lớp Đệ thất P1.

Mái trường Trung Học Thủ Đức đã đón nhận đôi bạn, từ thuở còn non dại cho đến tuổi chuẩn bị vào đời. Ngôi trường thân yêu đã chất chứa biết bao kỷ niệm, từ lớp học nhờ ở trường Nữ tiểu học cho đến khi dời vô Làng Đại học.

Nhớ những ngày đầu tiên được mặc vào chiếc áo dài trắng, với sự rụt rè, bỡ ngỡ trường mới, bạn mới... Hàng ngày trên chuyến xe lam Chợ Nhỏ - Thủ Đức luôn có đôi bạn vui tươi bên vành nón lá che nắng, che mưa cùng tà áo dài trắng đơn sơ bước vào ngưỡng cửa Trung Học Thủ Đức.

Tất cả đã trở thành dĩ vãng trôi theo dòng thời gian... Nhưng những hình ảnh ngây thơ, non dại của tuổi mười ba, những ngày đầu tiên được làm nữ sinh của trường Trung Học Thủ Đức luôn nhớ mãi trong tôi.

Năm lớp Đệ thất đó, cô Ngọc Dung là giáo sư hướng dẫn. Cô không những là giáo sư dạy môn Văn, mà cô còn là người chăm lo dạy dỗ nhắc nhở các nữ sinh về hạnh kiểm nét na đảm thắm.

Tuổi của Kim Hải và Kim Hương ngày đó rất mê ăn hàng. Vì sống trong khuôn khổ gia đình cấm kỵ việc ngồi ngoài chợ ăn hàng. Mà việc gì bị cấm đoán thì lại rất hấp dẫn, nên khi học lớp luyện thi từ Chợ Nhỏ ra Thủ Đức thoát được tầm kiểm soát của gia đình, ôi thôi thoải mái làm sao. Cứ mỗi buổi chiều tan học là rủ nhau ngồi ở xe bánh cuốn ở cuối chợ Thủ Đức, xong rồi rề qua xe đậu đồ bánh lột. Khi

thì đôi món xê tới hàng hột vịt lộn với khô nai, khô mực nướng thơm phức.

Bởi vì vậy, nên khi mặc chiếc áo dài, mang danh hiệu nữ sinh rồi, vẫn chưa chừa tánh ăn hàng. Một buổi trưa đi bộ từ bến xe lam để đến trường (*lúc đó đang học nhờ ở trường nữ TD*). Trước khi bước vô cổng trường, hai bạn ta lê la ghé ngang xe của chú tiêu bán cóc, ỏi, me, chùm ruột, xí muội... tha hồ chọn lựa cho đã thèm trước khi vào lớp.

Ai có ngờ đâu, khi cô Ngọc Dung bước vào lớp đầu giờ học, cô thông thả nêu tên Kim Hải - Kim Hương đã đứng ăn tại xe bán cóc ỏi. Giọng cô luyến láy nhịp nhàng mà sao như có cây kim chích “tùm lum”. Cô dạy là nữ sinh Trung học rồi không được lê la ăn hàng ngoài đường như thế, hạnh kiểm không tốt, lại thêm mùa nắng ăn mấy thứ đó sẽ bị bệnh... Chao ôi, thật là

mắc cỡ vô cùng, bạn bè được khen học giỏi thế này thế nọ, mà hai mình bị đưa lên vì tội ăn hàng không biết trốn đâu giờ, hai đứa đều chung câu hỏi “*ủa sao cô thấy tui mình mà mình không thấy cô ha*”.

Lúc đó thì xấu hổ lắm, nhưng sau bao nhiêu năm trôi qua, hai bạn Kim Hương và Kim Hải vẫn nhớ thời non dại ngày xưa, kể lại chuyện bị “lên lớp” mà vang tiếng cười trong phone. Luôn nhớ về cô với những lời dạy dỗ chân tình cho những bước chân chập chững, bước vào cổng trường Trung Học Thủ Đức ngày xa xưa đó.

Cám ơn cô.

Nhớ về kỷ niệm thời học sinh đầy màu sắc thắm tươi, như đang tận hưởng mùa Xuân đến cho đời mình, dầu biết rằng bên ngoài gió Thu đang trở mình để nhường chỗ cho mùa Đông chiếm hữu.

Chicago, ngày 20 tháng 11 năm

2020

Tôi làm bảo vệ

Sau một thời gian dài tạm nghỉ sinh nhai do đại dịch Covid.19. Các cửa hàng nơi tôi phụ việc gặp nhiều khó khăn về kinh doanh nên tôi đành phải thất nghiệp, một phần do lớn tuổi không làm xuể nữa. Qua sự giới thiệu của người quen, tôi được nhận làm bảo vệ tại một cơ sở giáo dục.

Đó là trường mầm non Việt Mỹ, tọa lạc tại 197 Hoàng Diệu 2, phường Linh Trung, quận Thủ Đức. Công việc ở đây thật nhẹ nhàng! Sáng và chiều mỗi buổi trực khoảng 2 tiếng, tôi phụ trách

việc trông nom xe cộ cho các phụ huynh đến gửi trẻ. Thỉnh thoảng, tôi làm vệ sinh cùng với tạp vụ khi có mưa to, giông gió.

Những ngày đầu tiên đến nhận việc, tôi vô cùng chán nản với cái nghề bắt đắc dĩ này nhưng thời gian trôi qua, tôi cũng dần thích nghi.

Sau thời gian 2 tháng, tôi đã quen từng gương mặt của phụ huynh và các bé, thậm chí nhớ từng bảng số xe. Nhớ những đứa bé hay khóc nhè trước cổng trường không chịu vào lớp, các cô phải ôm ấp, vỗ về. Có lẽ

chúng còn luyện tiếc những giây phút hạnh phúc bên bố mẹ. Nhưng vẫn có những đứa bé hơn hờ chào cha mẹ, các cô rồi chạy ào vào lớp. Có bé thì đùa giỡn với cầu tuột, xích đu, bóng rổ dành cho chúng ở dưới sân. Tiếng khóc, tiếng cười hòa lẫn trong tiếng nhạc thiếu nhi khiến không khí buổi sáng ở trường Mầm non thật vui nhộn. Buổi chiều, các lớp nhộn nhịp hơn. Có lẽ bọn trẻ biết giờ này cha mẹ sắp đến đón chúng về nên chúng thường thập thò ở các cửa sổ để nghe ngóng, tìm gặp người nhà đến đón. Giờ tan học đã đến, các cháu lần lượt được phụ huynh đón ra về, bé nào cũng tươi hăng lên. Hầu như ra cổng trường, các bé đều vẫy tay chào chú bảo vệ khiến tôi cũng vui lây. Hôm nào trời mưa thật tội nghiệp cho các bé! Đa số các trẻ thuộc gia đình khá giả, có thu nhập cao. Con em công nhân thì gửi các cơ sở gần

nhà do nhà nước quản lý. Các cô giáo ở đây rất nhiệt tình, yêu trẻ, xem chúng như con ruột của mình.

Mỗi buổi sáng, tôi đạp xe đến trường làm việc. Con đường này ngày xưa cách đây hơn 50 năm, hàng ngày tôi luôn hối hả vội bộ cho kịp giờ đến lớp học. Hôm nào đi trễ, gặp giờ của thầy Huân xem như mất 2 tiết học vì thầy không cho vào lớp bởi thầy rất khó. Bây giờ tuy thầy đã đi xa nhưng lời trách mắng của thầy năm nào vẫn còn văng vẳng bên tai tôi. Thời ấy, chúng tôi toàn là đi bộ, xe đạp hoặc xe lam. Ngồi trước cổng trường, nhìn cảnh phụ huynh đưa đón các cháu, tôi thầm nghĩ chúng sướng hơn chúng tôi ngày xưa nhiều. Ngày trước làm gì có nhà trẻ. Ngày ấy, cha mẹ chỉ cho con em học làm quen với các mẫu tự quốc ngữ của các thầy giáo làng rồi vào thẳng lớp 1. Từ đó tôi đi về một mình, không ai

đưa đón cho đến ngày khôn lớn.

Sau giờ các cháu vào lớp, tôi thường thả bộ thư giãn trên vỉa hè, bài hát “NGÀY ĐẦU TIÊN ĐI HỌC” phát ra từ chiếc loa của nhà trường làm tôi bùi ngùi xúc động. Ngoài đường, dòng xe qua lại bất tận, thỉnh thoảng có vài đồng nghiệp trẻ lướt ngang qua cổng trường, mình mẩy ướt đầm mồ hôi làm tôi nhớ lại cách đây không lâu tôi cũng lao động như các bạn ấy, cũng bung bê khuôn vác gạch men một mình cùng chiếc xe tải thân thương. Hôm nay tôi già từ công việc vất vả ngoài ý muốn, nhưng lúc nào tôi cũng nhớ đến các bạn trẻ đã cùng tôi dầm mưa, dãi nắng trên các công trình để hoàn thành công việc do chủ giao phó.

Tôi nhớ đến nhà kho kiêm văn phòng giao dịch, nơi ấy tôi đã cuur mang rất nhiều đàn chim sẻ, mua lại từ các tay săn bắt và thả chúng về lại với

thiên nhiên, nuôi dưỡng những chú mèo hoang mất mẹ và nhớ đến người chủ cũng là người bạn học chung lớp với tôi nay đã nghỉ hưu do sức khỏe. Xin bạn hãy tha thứ cho tôi những điều tôi đã làm bạn buồn lòng trong quá khứ.

Giờ đây ước vọng của tôi là cầu mong cho các cháu chóng lớn, học hành tấn tới. Các cô giáo luôn được khỏe mạnh, gia đình bình an, hạnh phúc để ươm những mầm non xanh tốt cho thế hệ mai sau.

NGUYỄN HỒNG HOÀNG

Khóa 3 (1964 - 1965)



Xuân
Tân Sửu

2021

Chùm thơ Vô Chiêu**Hai sắc hoa Cô Vi**

Một mùa Đông trước lúc hoàng hôn
 Nghe tiếng Cô Vi bỗng hết hồn
 Nhuộm lên Vũ Hán màu tang tóc
 Tôi chờ nàng đến với đau thương.
 Nàng ấy tràn lan rất lạnh lùng
 Dãi đường xa tít mãi trời Đông
 Và phương trời thăm Áu, Phi, Mỹ
 Ôm ngực, miệng ho, thấy chạnh lòng.
 Nàng ấy thường hay bám lấy tôi
 Qua mắt, mũi, miệng, xuống phổi rồi
 Ho khan, sốt nặng nên khó thở
 Tôi sợ đời tôi cũng vỡ thôi!
 Thưa ấy nào tôi đã hiểu gì
 Ngừa Vi lây nhiễm phải cách ly
 Cho nên không biết mà xa tránh
 Để đến bây giờ, đại dịch, nguy!
 Đâu biết lần lây một lỗ làng
 Cả trời tang tóc, chết đau thương

Dịch lây nhanh quá, tôi buồn lắm!
 Trong một ngày thôi, máu nhuộm đường.
 Từ đây lan tràn, lan lại lan
 Đại dịch còn dẫn đến hoang tàn
 Thế giới vẫn biết cơ nguy đó
 Vắc xin chưa có, biết sao kham!
 Tôi vẫn cách ly với cuộc đời
 Cơm canh lạt lẽo, ở nhà thôi!
 Và từng vui thú dành quên hết
 Vẫn giấu trong tim, chẳng gặp người.
 Buồn quá, hôm nay vào xem Web
 Thấy ai bị dính cổ rô na
 Ho khan, sốt nặng, rồi phổi vỡ
 Máu huyết dâng trào, thất khiếu ra.
 Tôi nhớ lời người đã đe tôi
 Một mùa Thu trước mới đây thôi
 Đến nay mới hiểu thì Vi đã
 Lây nhiễm tràn lan trái đất rồi!
 Tôi sợ rồi đây, khắp hoàn cầu
 Kinh tế xuống dốc, cổ phiếu down
 Dịch bệnh, thất nghiệp làm dân đói
 Chinh chiến bùng lên, máu lại trào.
 Nếu biết rằng tôi đã dính trùng
 Trời ơi, người ấy có chuồn không?
 Có thăm nghĩ đến loài virus
 Vũ Hán truyền sang, thích phổi hồng.



Tắm mưa

• VoChieu

Ngày xưa nhớ thú tắm mưa
Mưa bao nhiêu trận cho vừa lu đây
Trai gái đùa giỡn thơ ngây
Bỗng đến một ngày, mẹ cấm không cho!

Con gái không được giằng co
Con gái lớn xộn phải lo thân mình
Con gái không được hớ hênh
Con gái chằm chằm... thôi đành cấm cung!

Từ đó ngôn hạnh công dung
Phải nghe lời mẹ nhưng lòng buồn xo
Ngày nay mỗi lúc mưa to
Thấy dân cực khổ, phải lo nước tràn

Già trẻ, lớn bé hoang mang
Còn đâu cái thú ra đàng tắm mưa!
Ban đầu cái thuở xa xưa
Giờ đâu còn nữa, tắm mưa với người!

Saigon ôi nhớ Saigon
Hàng cây, bóng lá có còn như xưa?
Saigon sáng nắng chiều mưa
Như em thuở ấy, “ưa ừa... chịu đâu!!”

Bố nghe cũng phải lắc đầu!!
Con gái, nắng vội mưa mau khó tường
Con ơi, con học chữ nường
May ra còn có người thương đoái hoài

Tôi ở Thủ Đức quận ngoài
Saigon bát phố, đi hoài mỗi chân
Cầu Bình Lợi, lắng Tả Quân
Rồi xa lộ mở, phải vòng đường xa!

Chè Hiên Khánh, rạp Văn Hoa
Đa káo, Bà Chiểu, Bô đa Saigon
Eden, rạp Rex quá ngon
Cúp cua đệ nhất thú còn học sinh.

Nhớ cô hàng xóm xinh xinh
Nhớ chiếc răng khềnh, làm mình lao đao!
Sài gòn dốc thấp, cầu cao
Qua bao cầu dốc mới vào nhà em?



Saigon nhớ

• VoChieu



Làng Quên Nhớ

• VoChieu

Ở Hà Lan và Pháp đều có một ngôi làng dành riêng cho những người mất trí nhớ vì các bác sĩ nghĩ rằng nó sẽ tốt hơn cho họ trong việc điều trị... xin tạm gọi đó là làng Quên nhớ

Thử tưởng tượng trong một làng Quên nhớ ở đâu đó trên trái đất này!

Chàng và nàng là bạn học cũ thời niên thiếu, nay gặp lại, thấy quen quen nhưng không nhớ rõ! Muốn làm quen nhưng lại ngại ngần vì nếu làm quen với người đã quen thì hơi kỳ vì chứng tỏ trí nhớ mình kém mà làm mặt lạ lại ảm ức vì bỏ lỡ cơ hội nhận người quen!!

Xin mời các bạn...

*Xin lỗi cô, mình thấy quen quen?
Người thì nhớ nhớ, chẳng nhớ tên!
Dám hỏi rằng cô người xứ Thủ?
Học trường gì đó? Tên lại quên!*

*Ông đã có lòng muốn làm quen
Biết trường, biết nhà, biết cả tên
Để tối về nhà tôi hỏi mẹ
Ngày mai gặp lại, nhớ đừng quên!!*

*O hay ông này, lạ hay quen?
Mẹ đã dặn dò, chớ nói tên
Số nhà, trường học cho người lạ
Làm thân con gái, nhớ đừng quên!!*

*Và ngày mai đến, chẳng bao giờ!
Mẹ nàng vốn dĩ gặp trong mơ
Để chàng thắc mắc, băng khuâng mãi
Mình đã quen nàng hay là chưa?*

Nhật



*Bỗng dừng nhật được nỗi buồn
Ai đem ra thả ngang đường anh qua
Nắng mùa thu sớm nhạt nhoà
Rừng cây thay lá chuyển qua sắc vàng.*

*Giao mùa, nhẹ gió thu sang
Vĩ vu tiếng sáo bên hàng xóm qua
Nâng ly, gõ nhịp hoà ca ...
Thu này ta hát vì ta nhớ người.*

*Chơi vui tiếng sáo nửa vời
Đầu kia nỗi nhớ, biết người nhớ ta?*

Nhật

Thơ Chiêu Tran - Nhạc Kim Dung

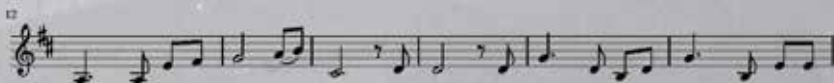
$\text{♩} = 80$



Chiều lang thang trên phố. Bỗng dừng nhật được nỗi buồn. Buồn ai mang thả bên



đường. Buồn ai vương vấn trên đường ta qua. Thu về nắng đã nhạt



nhòa. Rừng cây thay lá, lá vàng rơi rơi. Buồn ơi buồn bởi từ đây. Buồn trông như

18 thế nỗi buồn trong ta. Có phải Thu sang. Nghe buồn mênh mông.

25 Sáo diều vi vu trên đồi nhưng nhớ. Lá rơi từng cánh rơi. Gió cuốn về xa

31 xôi. Chơi vui ta nhớ nhớ người thiết tha. Chiều lang thang trên phố. Ước

38 chi nhất được khôi tình. Tình ai ấm áp thơm nồng. Tình ai trao hết trao

44 về ta thôi. Thu về nắng đã nhạt nhòa. Bên kia nỗi nhớ. Biết người nhớ ta.

51

Nắng hạ

*Hạ ơi, nắng có quay về
Cho dài nỗi nhớ đam mê thuở nào
Hạ ơi, nắng có lên cao
Để nhung nhớ ấy lên vào tim tôi.*

*Cô bé răng khểnh của thời
Quần xanh áo trắng xa vời... trong mơ!
Thuở anh tập tễnh làm thơ
Xóa đi viết lại vẫn ngu ngơ là.*

*Tưởng chừng mới sáng hôm qua
Thấy tà áo trắng lượn qua sân trường.*

VCH



CHÚT SẼ CHIA TRƯỚC BÃO LŨ CUỐI NĂM 2020

Chưa năm nào những chuyến đi cứu trợ tôi tham dự lại liên tục nối tiếp nhau như năm 2020 này. Thường là sau khi nhận được Tâm thư vận động, anh em chúng tôi xây dựng Đề án, dựa theo tình hình thực tế mà lên kế hoạch, tính toán sao cho chi phí di chuyển ở mức thấp nhất, dù mức hợp đồng xe với người chủ và tài xế thân quen bao giờ cũng ở mức hữu nghị tối đa. Các chuyến đi thường kéo dài cả tuần, theo đường bộ, băng qua nhiều tỉnh thành bằng những nẻo đường gập ghềnh, sinh lầy vì ảnh hưởng của lũ lụt, sạt lở trước đó. Hàng cứu trợ đa phần nhờ anh chị em (ACE) tại địa phương mua giúp và đóng gói trước, rập ràng chuyển đến từng địa điểm phát quà theo đúng ngày giờ đã định

trước. Thường chỉ đi hai đợt. Hiếm hoi lắm mới có đợt thứ ba.

Năm nay, bão lũ hoành hành kinh quá, lũ dồn lũ, lụt tiếp lụt. Chưa hết thời hạn nhận đóng góp, một thành viên trong đoàn Cứu trợ đề xuất ngay chuyển đi đợt 1 để kịp thời đến với Huế, Quảng Trị, hai nơi đang chịu thiệt hại nhiều nhất vào giữa tháng 10. Không thể đi vào tâm lũ đang diễn ra (*có muốn cũng không được phép*), chúng tôi liên lạc với quý thầy đã và đang trực tiếp chia sẻ với đồng bào vùng lũ. Với đề xuất đầu gió, thuốc bôi chống nhiễm độc cho da khi người dân phải thường xuyên tiếp xúc với nước bị ô nhiễm và chủ yếu là tiền mặt, cô em nhỏ nhất trong đoàn thấy việc đi sớm có thể thành hiện thực ngay. Ban

ngày đi tìm nguồn hàng chất lượng, giá cả hợp lý, cân đối tài chánh, ban đêm chịu khó canh vé máy bay giá rẻ, cô em báo cho chúng tôi ngày giờ lên đường và trở về. Số lượng quà dự kiến là 550 suất với tiền mặt 500.000 cho mỗi phần.

23 tháng 10 đoàn ra Huế, được quý thầy ở chùa Phước Duyên hướng dẫn đến thôn Mỹ Xá, huyện Quảng Điền. Đường vẫn còn ngập nước. Bị tắc đường này, thầy lại de lui xe tìm đường khác và rồi đoàn cũng vào đến ngôi chùa đã tập trung được dân toàn làng nhận quà trong dịp này. Nhìn những ánh mắt như reo vui khi nghe báo số tiền sẽ được nhận từ phong bì của đoàn, tận mắt thấy đường vào quá khó, lại ở tuốt trong xa, ít có đoàn cứu trợ ghé đến, mấy anh em nhìn nhau, thầm cảm ơn thầy đã chịu khó đáp ứng cho đề xuất của đoàn. Sau phần cúng dường Tam Bảo, phong bì, lọ dầu,

típ thuốc bôi da lần lượt được trao tay 273 đồng bào có phiếu từ sư cô trụ trì chùa phát cho theo danh sách chọn lọc gửi lại cho đoàn. Một vài trường hợp phát sinh được nhanh chóng giải quyết. Điểm 2, 3 số lượng ít hơn do đồng bào ở rải rác. Buổi chiều, thầy dẫn đến các ngôi chùa chịu ảnh hưởng nặng nề của bão lũ. Tối đoàn về lại Phước Duyên, chờ gặp hòa thượng ân sư vừa giảng pháp từ thành phố trở về. Sáng sớm, ACE dùng điểm tâm xong, dành 30 phút phụ quét lá sân chùa. Khi các bác Phật tử tập trung về chùa dự khóa Tu Bát Quan Trai, đoàn lại phải chào từ biệt ra tiếp Quảng Trị.

24 tháng 10, qua liên lạc bằng điện thoại, đoàn được ghé thưởng thức trà nóng nơi thầy hướng dẫn đoàn sinh hoạt và được đưa đến chùa Đậu Kênh, chùa Trung Yên và đình làng Ái Tử thuộc huyện Triệu Phong, tâm lữ

tại Quảng Trị vài tuần trước. Thầy đánh giá đoàn chọn quả phù hợp với thời điểm này, khi nhà nào cũng đã có ít nhất 5 thùng mì gói dự trữ. Nhìn chiếc xe bán tải của thầy quá phong trần mà thầy lại tặng máy rửa xe cho chùa khác, tôi đùa sao thầy không giữ lại rửa xe mình. Thầy cười bảo mới hai tuần đã tắm cho nó 5 lần rồi đấy chứ. Ai cũng tin bởi chỉ mới buổi sáng, khi de lui, thầy đã tặng xe chúng tôi đang đi mấy lượt bùn bám lên cả kính xe trước. Xe phong trần bởi chủ quá phong trần. Nghe chuyện thầy tặng ca nô cho chùa trong vùng lũ nhưng cuối ngày ca nô được trả về mà thấy cảm phục chư Tăng Ni đang bám trụ cùng dân làng trong lũ. Nước vào lần 1 cuốn đồ đạc đi một ít, lần 2 hao tổn thêm và đến lần 3 thì không còn gì để mất nữa. Tới lần 4 thì đã quen lắm rồi. Nghe một thầy trụ trì nói ai cũng cười nhưng mắt đã

nghe cay. Bao lâu mới phục hồi lại được?!!

Đợt chia sẻ lần hai diễn ra trong 2 ngày 05, 06 tháng 11 với số quả dự kiến là 600 suất. Điểm đến là Hà Tĩnh, Quảng Bình, cũng là vùng tâm lũ năm 2020. Vị thầy ở Hà Tĩnh chúng tôi quen qua các đợt cứu trợ những năm 2013, 2016 sẵn sàng hỗ trợ đoàn trong việc chọn vùng theo yêu cầu của đoàn: nơi chịu hậu quả nặng nhưng do là vùng xa, vùng sâu nên ít được quan tâm, ít đoàn tìm đến. Thầy đã đưa chúng tôi đến với 100 đồng bào xã Cẩm Bình, 200 đồng bào xã Thạch Đình, 50 đồng bào xã Cẩm Nhượng, cùng thuộc huyện Cẩm Xuyên-Hà Tĩnh; 150 đồng bào xã Hồng Thủy, huyện Lệ Thủy và 150 đồng bào 2 thôn Bến, thôn Giữa của xã Vạn Ninh, huyện Quảng Ninh - Hà Tĩnh.

Đợt 3 đoàn đến với Quảng Nam và Quảng Ngãi với dự kiến 600 suất. Ngày 10/11

bắt đầu từ Duy Xuyên đến xã Đại Hòa, Đại An, Đại Hưng, Đại Lãnh. Vùng này chừng như năm nào cũng hứng chịu những cơn giận của bão lũ miền Trung. Còn nhớ có năm đoàn thực hiện công tác bằng những chiếc xe gắn máy để vượt qua những con đường nhỏ hẹp lên đến tận chân núi. Đi trong mưa, đến nơi phát quà phải lội nước là chuyện quá quen trong chuyến đi này. Trên đường đi, theo sự hướng dẫn của thầy, đoàn dừng lại ủy lạo ở những ngôi nhà bị thiệt hại nặng trong bão lũ: sập hoàn toàn, đất đá sạt lở ào vào nhà... Ngày 11/11, đến với vùng Phước Sơn, Núi Thành, Tam Kỳ, đoàn quyết định hoãn việc đến Nam Trà My vì đường đang sạt lở, sắp xếp đi thăm các ngôi chùa bị thiệt hại nặng trong bão lũ như chùa Bảo Đàn-xã Tam Lãnh, chùa Thọ Quang - xã Tiên Thọ - Phú Ninh... Tới Quảng Ngãi lúc xế chiều, đến thăm viếng



chư Tôn Đức ở những ngôi chùa luôn quan tâm đến sinh hoạt ACE mình, Sáng 12/11 đến điểm phát quà tại Nghĩa Hành, nước vẫn còn ngang bụng, lội vào điểm phát quà mà thấy thương cho cảnh người dân phải sống chung với lụt cả tuần qua. Cân đối thời gian, đoàn đến thăm chùa Sắc Tứ Liên Tôn, còn gọi là chùa Hoàng Long xây dựng từ năm 1670 ở huyện Tư Nghĩa.

Đợt 4 dài ngày nhất bởi sẽ đi qua 4 tỉnh: Thừa Thiên, Quảng Nam, Bình Định, Phú Yên với gần 1.500 suất. Bắt đầu vào sáng 23/11, chúng

tôi đến khu vực bị thiệt hại nặng nề nhất để ủy lạo cho từng trường hợp cụ thể. Rồi Thừa Thiên, chúng tôi đến Tam Kỳ (Quảng Nam) chuẩn bị cho công tác ủy lạo và cứu trợ đồng bào nạn nhân bão lụt huyện Nam Trà My đã bị ngưng lại trong đợt trước do ảnh hưởng cơn bão số 12 trong năm 2020 đổ bộ vào đất liền.

Từ 04g30 sáng ngày 24/11, chúng tôi đã có mặt ở điểm tập trung hàng. Toàn bộ số quà cứu trợ gồm tập vở học sinh, áo gió, quần thể thao, dầu gió... phải gói lại tại đây đợt trước chờ trao tặng cho đồng bào và học sinh Nam Trà My đã được ACE địa phương phụ nhau xếp vào xe tải.

05g30, 2 xe cùng xuất phát, hướng về Nam Trà My. Qua Tiên Phước, các địa danh Tiên Cảnh, Tiên Sa tiến vào Bắc Trà My cho chúng tôi hình dung cảnh đẹp nơi đây nhưng giờ cây

cối ngả nghiêng, con đường đang bị sạt lở từng đoạn. Mà nào đã thấm gì! Khi đi sâu vào địa phận Nam Trà My, rẽ vào đường đi Trà Cang, chừng vài trăm mét lại thấy đất ven núi sạt lở tuôn xuống đường... Đội cứu hộ chỉ kịp dùng xe xúc đất, ủi đất đưa vào 2 bên đường. Trời mưa lâm râm từng đoạn khiến đường đất càng trơn trượt khó đi; có thể hình dung được đủ loại “ổ voi”, “ổ tê giác”. Các “hàm ếch” do đất nứt, xói lở trên đường khiến ai nấy đều lo ngại nếu trời lại mưa lớn.

Không thấy xe đi ngược chiều. Dù tải xế xe tải đã vãi



lần đưa hàng vào đây nhưng chừng như đường mỗi ngày mỗi khác. Đến đoạn đường cua vòng qua núi, một xe tải lớn chở xi măng chắn ngang. Phần đường còn lại quá nhỏ vì bị đất sạt lở ào xuống. Cả đoàn xuống xe. Đường trơn trượt, phía trước là vài người đang dùng xuống đầy bùn lầy giữa đường vào phía bên trong. Hỏi chuyện mới biết đó là tài xế và phụ xế của chiếc xe tải đang nằm chờ thông đường nóng ruột xăn tay áo hỗ trợ.

Phía trước nữa là 2 xe cơ giới đang ủi bớt phần đất mà cách đây hai ngày đã phủ kín cả đoạn đường. Chúng tôi, 4 ACE trong đoàn cứu trợ và 4 ACE địa phương theo giúp đoàn phải lội bộ qua đoạn đường trơn trượt, chờ xe xúc, xe ủi xử lý tạm nền đường. Hơn 1 giờ đồng hồ dù chỉ chừng 100 mét. Không thể trễ hơn nữa giờ hẹn với các em học sinh, Anh trưởng đoàn làm việc với các anh em công

nhân, nhờ xe ủi bánh xích kéo chiếc xe tải chở hàng cứu trợ qua đoạn đường này, còn xe chở người đành nằm đó chờ đoàn quay lại. Ở trường chờ đoàn quá lâu, thầy Hiệu trưởng cùng một giáo viên đã đi Honda tìm đến điểm đường bị ách tắc.

Tất cả lên xe tải. Nữ ưu tiên được ngồi phía trước. Tài xế xứng danh là tay lái lụa khiến chúng tôi nhớ đến chú tài cừ khôi ở lần vượt núi trong đợt đi cứu trợ Nepal vì nạn động đất 4 năm trước. Suốt quãng đường chắc ai cũng chú tâm niệm Phật. Đến được trường Tiểu học Trà Cang, đầy sân trước là các em nhỏ tập trung chờ



nhận quà theo thông báo của quý thầy cô giáo.

Sự mệt mỏi, lo lắng của anh chị em trong đoàn như tan biến đi vì cảm xúc dâng trào. Chúng tôi nhanh chóng sắp xếp quà tặng, uỷ lạo vài lời ngắn gọn rồi bắt tay ngay vào việc trao tặng quà. Mỗi em học sinh được trao tặng 1 áo gió, 1 quần thể thao, 1 chai dầu gió, 10 quyển tập vở, bút viết, các dụng cụ học tập khác và một phong bì 200.000 đồng tiền mặt. Tổng cộng có 601 suất quà đã được trao tặng tại khu vực này, gồm 334 phần trao trực tiếp tại địa điểm trường chính; 267 phần của 11 địa điểm khác, mỗi điểm cách xa nhau từ 20 đến 30km, phái đoàn đã nhờ thầy Hiệu trưởng và Ban Giám Hiệu thay mặt phái đoàn trao lại cho các em. Ngoài ra đoàn cũng trao tặng 50 giáo viên mỗi thầy cô một phần quà gồm 1 áo gió, 1 cây bút, 1 chai dầu gió và 500.000 đồng.



14g00, chúng tôi rời trường Tiểu học Trà Cang, tiếp tục hành trình để đến xã Trà Vinh. (Mỗi xã là một quả núi). Thời gian đã hẹn với bà con phải hoãn lại 2 giờ đồng hồ do thời tiết xấu, đường trơn trượt khó đi và nhiều nguy hiểm. Con đường đến xã Trà Vinh tuy có phần đỡ hơn xã Trà Cang nhưng cũng nhiều rủi ro do sạt lở đất. Chỉ 30km từ Trà Cang đến Trà Vinh mà cả đoàn phải mất gần 3 giờ đồng hồ di chuyển. Chúng tôi ăn vội xôi và bánh mì mang theo rồi lên đường để kịp hoàn tất Phật sự trước khi trời sập tối. Tại xã Trà Vinh, phái đoàn đã trao tặng 290 suất quà cho bà con, mỗi suất gồm 400.000 đồng, 1 áo

gió và 1 chai dầu gió.

Việc cứu trợ tại xã Trà Vinh hoàn tất vào lúc 16g45'; nhưng phải đến hơn 17g00 xe chúng tôi mới rời khỏi địa phận Trà My, hơn 21g00 thì về đến thành phố Tam Kỳ. Không còn thời gian com nước, chúng tôi chỉ kịp chào anh chị em địa phương đã tích cực hỗ trợ chuyển công tác đầy thử thách rồi nhanh chóng chia tay, đón xe Bắc-Nam (*đã đặt vé trước*) hướng vào huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định để tiếp tục cuộc ury lạo hơn 200 đồng bào nạn nhân của trận bão lũ vừa qua theo kế hoạch đã dự trù.

Sau ngày 25/11 chia sẻ tại các huyện Hoài Nhơn, An Nhơn và Hoài Ân thuộc tỉnh Bình Định; vào ngày 26/11, chúng tôi lại xuôi Nam vào thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, địa phận cuối của các đợt di chuyển gần khắp dải đất các tỉnh miền Trung nước Việt.

Địa điểm ury lạo đầu tiên

ở Phú Yên là tại chùa Long Hòa thuộc thôn Long Hòa, xã Xuân Long, huyện Đồng Xuân. Con đường nhỏ vào chùa vẫn còn lầy lội vì nước lụt, chúng tôi cảm thấy xót xa khi nhìn những giẻ rách vẫn còn dính mắc trên các trụ điện, dây điện rất cao, bằng chứng cho thấy nước lụt đã từng dâng cao ít ra cũng phải gần 3 mét... và quả đúng như vậy, khi vào chùa anh chị em trong đoàn được thầy trụ trì chùa Long Hòa cho biết trong cơn lụt vừa qua, chùa đã bị ngập đến lụt mái, thầy phải sang trường Tiểu học cạnh nhà văn hóa xã lánh nạn ở tầng hai.

Xã Xuân Long, huyện Đồng Xuân là một trong những địa phương chịu thiệt hại nặng nề từ cơn bão số 9 và bị ngập sâu gần 3 mét nước trong cơn bão lũ. Được Đại đức trụ trì giới thiệu, tại nhà văn hoá thôn Long Hoà, phái đoàn đã trao tặng 160 phần quà gồm 500.000 đồng

và 1 chai dầu gió mỗi phần cho bà con nạn nhân thiên tai bị thiệt hại nặng nề nhất của địa phương.

Đợt 5 diễn ra trong 2 ngày 02, 03 tháng 12 tại xã Dak Ruông, huyện Kon Rẫy, vùng trung của tỉnh Kon Tum với 210 suất quà dành cho đồng bào dân tộc tại đây. Cuộc sống của đồng bào dân tộc vốn đã khó khăn, giờ lại thêm khó khăn vì lũ lụt. Hiểu thế nên không ngại vất vả, chúng tôi đã chuyển hàng theo xe tải từ thành phố về để đáp ứng yêu cầu của đồng bào: gạo - mắm - muối - dầu ăn - nước tương - nước mắm - bột nêm - đường... Hàng người hỗ trợ dàn ra, mỗi người một món làm đầy túi quà cho từng người đến nhận. Trong mùa phòng chống dịch bệnh nên người trao, người nhận đều khẩu trang nghiêm túc. Toàn đoàn khi mới đến đều kê khai y tế và được đo thân nhiệt cẩn thận. Giờ cơm trưa xẻ trái

mãng cầu xiêm chín cây ngọt lịm, nhớ đến những mái nhà vách đất giờ vẫn còn có mặt của người dân mà xót xa.

Chuyến đi đã dùng đến đồng cuối cùng trong tổng thu quỳên góp và có lẽ cũng đã khép lại mùa cứu trợ 2020 của đoàn chúng tôi. Gần 2 tỷ VND với gần 4.000 suất quà chẳng thấm vào đâu so với những mất mát mà đồng bào và Lam viên vùng bão lũ phải chịu đựng nhưng đó là tấm lòng, là sự chia sẻ của từng Lam viên, thân nhân, bạn hữu và thiện tri thức khắp nơi trên Thế giới. Cả các bạn khóa 4 THPT của tôi cũng đã góp phần trong hoạt động từ thiện này. Rất trân quý và xin cảm niệm công đức của tất cả. Nguyên cầu thiên tai, dịch bệnh qua đi và sẽ không trở lại với đồng bào ta, với nhân loại để cuộc sống có cơ hội phát triển và ổn định trên toàn cầu.

PHƯỚC CHÂU - K4 ghi nhận

(Có tham khảo thông tin phổ biến từ Trang nhà gdpthegioi.net)

CHÙM THƠ MÁT NẤU

Tuổi vừa lớn

*Tuổi ngu ngơ với năm đầu trung học,
Một chiều nào em đã trót thờ ơ,
Mở ngăn tim cho hồn lạc mất người
Chiều mưa nhẹ để lòng nghe nhung nhớ.*

*Tuổi vừa lớn phong vương không tính toán,
Trên ngai cao người nắm đủ uy quyền,
Em hững hờ mặc lũ bạn kéo lôi,
Một, chỉ một - phải chăng là sở nguyện?*

*Theo tuổi lớn, những mộng mơ nuôi dưỡng,
Em vào đời với suy đoán lạc quan,
Bao suy tư đường hướng trợn về người,
Thang tình cảm cao dần theo năm tháng*

*Vào tuổi lớn, mắt nai thôi ngơ ngác,
Em ngẩn ngơ trước thực tại đổi thay,
Chuyện ngày xưa nào biết cách xa rồi,
Em cúi mặt, hồn đã nghe tê tái.*

*Thôi người nhé, mình đã thành xa lạ,
Em quay lưng ngoảnh mặt với yêu thương.
Bước lỡ đường nên vẫn trắng tay ngã,
Buồn - kỉ niệm, ta mang riêng mãi mãi...*

*Tháng sáu rời xa tuổi học trò,
Giã từ luôn cả những ngu ngơ,
Giận hờn hè trước chừ tan vỡ,
Rưng rưng giọt lệ lỡ hẹn hò!*

*Tháng sáu trời buồn như nghĩa trang,
Mắt đong buồn vương những ơ hò,
Tay thêu bỗng lạc, sầu vô cớ,
Mây xám bay bay, ngày dần tàn.*

*Tháng sáu trời mưa thật nhẹ nhàng,
Gió đem mưa tới hạt vu vơ,
Em đi bước nhẹ trong ngàn nhớ,
Đường vắng lao xao những lá vàng.*

Tháng Sáu và Em

Rồi thành trăm năm

*Rồi đã thành kỉ niệm,
Rồi đã thành trăm năm.
Đường một chiều trót bước,
Đôi mắt buồn xa xăm.*

*Ngày xưa em bên người,
Ngày xưa người bên em,
Vẫn mắt nhìn tròng mền,
Vẫn huyền thuyên nói cười.*

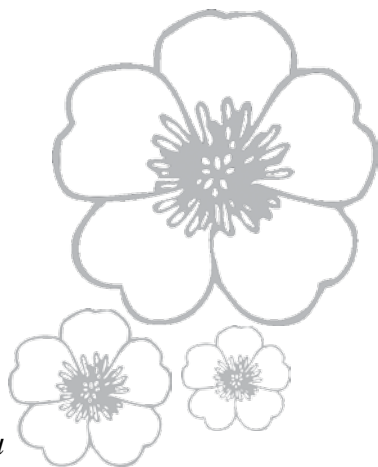
*Em mong tiếng ngỏ lời
Em đợi chờ tuổi lớn
Lòng xôn xao uơng mộng,
Người ơi sao xa vời?*

*Ở người nhiều vương bận,
Em mặc cảm vây quanh,
Lời đầu cùng ngại nói,
Ngăn cách đã xây thành.*

*Chừ chuyện người thêm rồi,
Em cúi mặt lặng câm,
Thôi đã là đồ vỡ,
Thôi đã thành trăm năm.*



Ngậm ngùi



*Tháng chín trời vào thu
Ta nghe buồn man mác
Kỉ niệm quá cuồng quay
Tương lai như sương mù*

*Tháng chín trời còn mưa
Mưa lất phất mưa bay
Đường như trời nhỏ lệ
Vương vấn mây cho vừa.*

*Tháng chín buồn về mau
Ta hoài mơ quá khứ
Nghẹn ngào gọi cố nhân
Sầu đã nhuộm thắm màu.*

*Tháng chín mình chia tay,
Lời ngậm ngừng không nói
Định mệnh đã vắn xoay,
Cúi mặt bước miệt mài.*

Mùa Hạ cuối

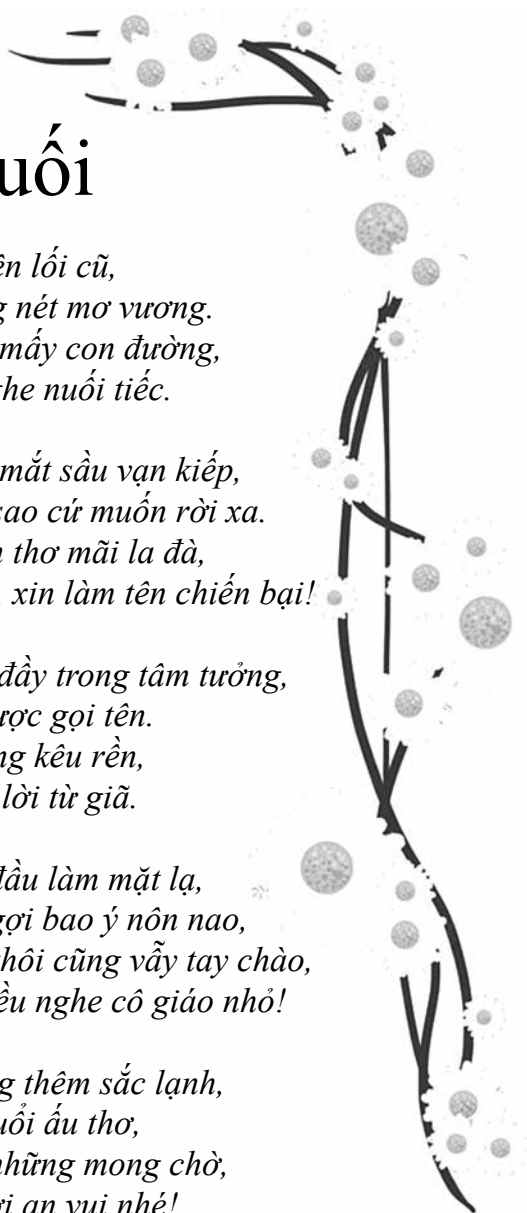
*Khi nắng hạ trải dài trên lối cũ,
Em cúi đầu, mặt thoáng nét mơ vương.
Chân chiều nao in dấu mấy con đường,
Kỉ niệm đỏ giờ bỗng nghe nuối tiếc.*

*Người chôn ấu thả mắt sầu vạn kiếp,
Bước ngập ngừng sao cứ muốn rời xa.
Lòng nhói đau, hồn thơ mãi la đà,
Trước nghịch cảnh, xin làm tên chiến bại!*

*Màu Phượng thắm thả đầy trong tâm tưởng,
Hoa học trò lần cuối được gọi tên.
Bầy ve sầu như góp tiếng kêu rên,
Ngày thi chót, thì thầm lời từ giã.*

*Bút nghiên đã lắc đầu làm mặt lạ,
Hành trang mang gởi bao ý nôn nao,
Ngôi trường hồng thoi cũng vẫy tay chào,
Chúc may mắn nhiều nghe cô giáo nhỏ!*

*Khuôn mặt cũ chừ mang thêm sắc lạnh,
Gửi hồn nhiên về cho tuổi ấu thơ,
Người lớn rồi, thôi xa những mong chờ,
Đặt bước nhỏ xuống đời an vui nhé!*



*Giọt buồn, giọt tủi
Giọt đắng, giọt cay
Mình không khóc nhưng nước mắt cứ tuôn trào
Như đưa tiễn cuộc tình vào đoạn cuối.*

*Lời yêu, lời thương
Lời ngọt ngào êm ái
Giờ còn gì? Thật, giả - lăm đảo điên
Mật nuốt vào: đắng, chat, chua, cay
Thôi ảo tưởng. Em xin nhận mình gốc ghéech.*

*Trả hết cho anh bao ân tình ngày cũ
Nường lại cho anh đường đi tới thênh thang
Cám ơn anh chuỗi hạnh phúc một thời.
Nỗi đau em tưởng qua rồi
Nào ngờ vụng dại bờ môi ngậm sâu!*

*Trong hạnh phúc đã có mầm đau khổ
Biết vậy rồi, em nào thoát được đâu?!?
Khi không còn là một nửa của nhau
Người thì háo hức vui chơi
Riêng em thao thức biết làm gì để quên?*

*Hãy để em bước lùi xa anh nhé!
Khép nhanh tay chuỗi kỷ niệm thân quen
Ngừng lại đi, em đuối sức lằm rồi
Xin giữ lấy một chút thương chút nhớ!*

MẮT NÂU - K4

**Lời
chào
chia
xa**

LÀN ĐÀU BÍCH BÁO

Nguồn hình: Nguyễn Hữu Phước K6



Thành viên Ban Báo Chí (1971-1972)

Hình chỉ minh họa (Trương Trung Tâm thứ hai từ bên phải)

Những năm Trung học, tôi cũng đã tích cực tham gia sinh hoạt báo chí, sinh hoạt hiệu đoàn trong trường, mà lúc đầu chỉ là sự tình cờ.

Dẫu chỉ là vụn vặt ký ức xa xăm, nhưng cũng gợi được chút buồn, vui mỗi khi hồi tưởng lại những kỷ niệm một thuở học trò.

Thuở đầu làm quen bất đắc dĩ với “sinh hoạt báo chí” là năm 1965, tôi học lớp Đệ Thất P2. Khi đó trường còn nường nấu tạm nhờ cơ sở phòng ốc của trường Nữ Tiểu học, nằm sát đường giao lộ trung tâm Ngã Năm, gần chợ Thủ Đức. Tiếng xe cộ thường xuyên ồn ào, nhất là tiếng xe lam giòn

giã khiến Cô, Thầy phải cao giọng thêm khan tiếng, mà đám trò nhỏ mới vào trường bọn chúng tôi cũng hay bị phân tâm.

Chuẩn bị chào đón Xuân Bình Ngộ 1966 năm đó, nhà trường tổ chức thi đua văn nghệ và thi đua bích báo giữa các lớp. Đây là loại sinh hoạt rất mới, rất lạ đối với chúng tôi, những học trò bé bỏng lần đầu bước chân vào ngưỡng cửa bậc Trung học. Vì những năm học Tiểu học thời đó, đâu có mấy cái vụ tập tành hát hò văn nghệ hay báo bỏ gì trong trường mà biết.

Điều băn khoăn là chúng tôi mới ngồi chung lớp với nhau chỉ được vài tháng quen. Mặt mũi tính tình nhiều khi còn chưa rõ hết, làm sao biết bạn nào sở trường sở đoản, năng khiếu ra sao.

Tôi nhớ cô Nguyễn Kim Loan, Giáo sư Hướng Dẫn, cũng có lên tiếng cổ vũ khích

lệ, kêu gọi “em này, em nọ” mạnh dạn xung phong tham gia. Vì là Giáo Sư chịu trách nhiệm lớp, chắc lâu nay cô cũng có kín đáo quan sát, đánh giá tính cách từng cậu học trò.

Lớp toàn là nam sinh, mục văn nghệ chẳng người xung phong. Giá mà lớp nữ sinh thì dễ xoay xở. Hát hò vũ múa ẻo lả là năng khiếu trời ưu ái sẵn dành cho đám con gái mà. Còn đám con trai trời hồng cho sẵn gì ráo rạo, ngoài cái tính lóc chóc nghịch ngợm.

Cô đánh điều động, thuyết phục, thậm chí “ngó mặt đặt tên”, chỉ định cho được việc. Tôi trộm nghĩ thế, vì ngày đó tôi “con nít mới lớn” hiền hậu, nhút nhát thấy mồ, đâu dám xung phong cái gì. Ấy mà chẳng biết Cô “ngó mặt” tôi thế nào, chắc là... xấu trai, quyết định “đặt tên”, phân công tôi thủ vai “bà già quê” lụm cụm trong màn gọi là “kịch vui ngắn” của lớp.

Vai BÀ SÁU.

Cũng là kỷ niệm vui không thể nào quên. Mấy năm trước có anh bạn qua điện thoại chuyện trò còn nhắc nhở lại biệt danh này, cười quá. Nhưng cái vụ “kịch kọt” Tết năm đó không liên quan nội dung bài viết này, hẹn dịp khác.

Về bích báo, Cô gợi ý mãi, cuối cùng thì có bạn Trần Huyền Nhu tình nguyện đảm nhận.

Nhà bạn Nhu là tiệm tạp hóa Tinh Vi có tiếng trong Chợ Nhỏ, giấy mực bán có sẵn. Nhưng bạn Nhu nói nhà bạn sẽ tặng, khỏi tốn tiền mua. Phần nữa bạn Nhu có ông anh lớn cũng từng làm bích báo, nên có thể nhờ giúp phần nào.

Chúng tôi 4 đứa, Trần Huyền Nhu, Phạm Quang Lâm, Phạm Ngọc Ân (còn có tên “họa sĩ râu đen”) và tôi, nhà ở gần nhau, chơi với nhau từ hồi Tiểu học. Nên khi bạn Nhu tình nguyện, nó

kéo luôn cả nhóm, buổi tối đến nhà “làm báo” với nó.

“Tòa soạn” là phòng khách nhỏ, phía sau bức tường ngăn chia gian hàng kệ quây bày bán tạp hóa. Anh của bạn Nhu chỉ dẫn cho “Ân họa sĩ” trình bày, phác họa đường nét, chia ô, vân vân. Đến phiên bạn Lâm cắt giấy phụ che chắn này nọ, để tôi dùng bàn chải đánh răng búng mực búng màu lên.

Lúc đầu không quen rất lúng túng. Nhúng mực mấy lần sơ sây, vấy bẩn lem lút. Khó sửa, anh của Nhu hào phóng bảo thôi lấy tờ khác. Tuy nhiên thỉnh thoảng mực màu khó tính cũng hay văng bậy, thằng tôi bị ảnh cảm râm quá chừng.

Và tôi còn phụ trách thêm việc chép nội dung bài vở lên tờ báo nữa. Nằm sấp trên nền gạch bông mát mẻ mà nắn nét từng hàng, rất... tức bực. Bởi buổi chiều tối trước khi đạp xe đến “tòa

soạn” tôi đã ních trước com nguội. Sợ để bụng đói... tay run, chữ viết mất đẹp. Đúng là con nít lo xa.

Nói nào ngay, những ngày đó tôi khá lu bu. Buổi chiều phải đạp xe ra Vườn Mít, cùng mấy đứa trong tổ kịch tập dượt, mà tôi được phân công vai “Bà Sáu” như đã nói. Tập thì ít mà xúm nhau leo hái “dái mít” chấm muối ớt, rồi chạy rượt, chọc ghẹo giỡn hót với nhau thì nhiều, vì đâu có ai chỉ huy, nên cũng mất phen hết vài bữa cả tuần gò đó.

Tôi về nhà, chờ sâm sẩm tối lại đạp xe “đi làm báo”. Nói theo ngôn ngữ thời nay, thì lúc đó tôi... “chạy sô” hơi nhiều, chưa kể buổi sáng phải đi học ở trường nữa. Chạy tới chạy lui, mất năng lượng nên để bụng sớm. Vụ xức “dái mít” lúc chiều tập kịch càng góp phần làm cho mau “xót ruột” thêm nữa chứ!

Điều tôi phục là không biết

cô Loan “dễ ngon dễ ngọt”, chỉ định hay khích lệ, xoay xở cách nào mà cũng gom được một số bài của “những cây bút nhỏ mầm non” trong lớp. Văn xuôi có, văn vần có, bài nào cũng ngắn thôi, nhưng đều có ít nhiều nét bút của cô gạch xóa, chỉnh sửa giúp. Có lẽ vì thời gian gấp nên Cô đưa cho “ông chủ báo” Nhu mang luôn về, đâu có trả cho mấy “tác giả” chép lại sạch sẽ, khiến “thơ ký” của tòa soạn là tôi đọc cũng khá là vất vả.

Trước khi “lên báo”, anh của Nhu có ướm thử vị trí từng cột từng bài, chỉ dẫn tôi chỗ này chép thể này, chỗ kia thể kia, ngang dọc ngang hoàng. Nhưng vì lơ tơ mơ, đâu có kinh nghiệm cân chỉnh nét chữ, hoặc biết cách co giãn khoảng cách câu dòng, cuối cùng “đi” hết bài mà vẫn còn một khoảng trống kha khá.

“Thì mầy làm đại một bài thơ ngắn trám vào đi”. Anh

của Nhu bảo tôi, khi tôi hỏi
gì phải làm sao.

Trời đất, tôi con nít mới
bước vào trung học, hỉ mũi
chưa sạch, nào biết gì thơ với
thần. Thấy tôi giầy nẩy ảnh
cười cười chỉ cách. “Mầy
thấy cái gì đẹp đẹp, thích
thích, hay mơ ước gì thì cứ
đặt vào. Làm thơ 4 chữ, 5
chữ ngắn ngắn dễ lắm. Kiểu
như bài con cóc trong hang
con cóc nhảy ra... vậy đó
mà!”.

Tôi biết ảnh chọc đùa cho
vui thôi. Chớ cò cưa một lúc
thì ảnh đi lục lạo xé ở đâu
một mẫu báo in ngắn, bảo
tôi chép vào, dặn nhớ ghi
là “Vui Cười sưu tầm” nghe
chưa!. Và một mớ câu Danh
Ngôn cũng... “sưu tầm”,
phòng hờ nếu còn chỗ cần
trám.

- o O o -

Vậy đó, lần đầu tiên tham
gia thực hiện tờ bích báo, trầy
trật. Xong rồi như trút được
ngàn cân. Nhưng chúng tôi
còn gặp một điều hết sức bất

ngờ lớn sau đó nữa kia.

Tờ bích báo lớp Đề Thất
P2, màu sắc có phần hơi...
lòe loẹt chút, chen chân
trung bày cùng với mười
mấy tờ bích báo của các
lớp khác dọc dài hành lang,
được tặng một trong tổng số
4 giải thưởng năm đó. Giải
Khuyến Khích.

Phần thưởng thật tình là
sự khích lệ hết sức quý giá
của Ban Giám Hiệu, không
những dành cho sự cố gắng
của từng trò nhỏ tham gia
góp công góp bài thực hiện
tờ bích báo, mà còn là một
niềm vui lớn đối với toàn thể
Cô Trò lớp chúng tôi dịp Tết
năm này nữa.

Đó là kỷ niệm thú vị của
cái thuở ban đầu, đã đẩy
đưa tôi quen dần, rồi thành
hăng say tham gia sinh hoạt
báo chí, sinh hoạt hiệu đoàn
trong trường những năm sau
này.

TRƯƠNG TRUNG TÂM - K4

*(trích trong tập Còn đây kỷ
niệm mái trường xưa)*

Lá Thu đổi thoại

*Lác đác một vài chiếc lá rơi
Bảo hiệu thời tiết sắp chuyển đời
Khi trời thêm lạnh mùa thu tới
Lá vàng từng cánh muốn lìa đời.*

*Lá xanh trên cành vẫn cười tươi
Rủ rít nhớn nhác lúc gió mờ
Làm duyên khoe sắc trong nắng dịu
Thăm nghĩ đời mình hạnh phúc thôi.*

*Lá vàng dưới đất bảo lá xanh:
“Một ngày nào đó hỡi các anh
Cũng sẽ lìa cành rơi xuống đất.
Chúng tôi đi trước sớm an lành”
Nhanh nhẹn lá xanh đáp lá vàng:
“Yêu đời hạnh phúc sống hiên ngang.
Mưa to gió lớn không lo sợ
Cuồng phong giống tổ chẳng hề màng.”*

*Chưa dứt lời ca, gió thổi ào,
Sấm chớp, giông tố rống, thét, gào
Lá xanh bàng hoàng run cầm cập
Lo lắng chống đỡ đã té nhào.*

*Chung một số phận với lá vàng
Cảnh đời quả thật rất phũ phàng
Hôm qua trên cành nay rơi xuống.
Cứ ngỡ mình hay thật bề bàng!*

*Cuối thu mọi lá đã lìa cành
Chẳng lá nào khoe, lá nào ganh
Nằm sập mặt đất chờ năm tháng
Vùi dập âu lo giấc mộng lành.*

*Lá xanh, lá vàng ngó chung quanh
Dưới đất nhìn lên bầu trời xanh
Tự an ủi nhau trong kiếp sống
Trở về tro bụi sống yên lành.*

*(Cảm hứng khi nhìn lá vàng rơi
vào cuối mùa Thu trong khuôn viên
nhà Dòng - Clyde, Missouri 11/2020)*

HOA DUNG - K9



Lớp xẻ làm đôi...

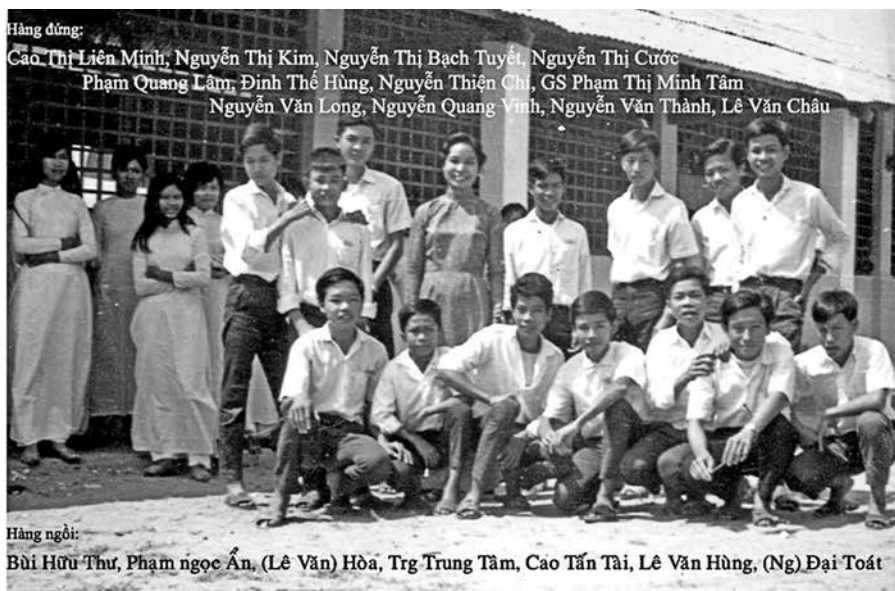
*Trích trong tập
“Còn đây kỷ niệm mái trường xưa”*

Lớp Đệ Ngũ P2, hình minh họa

Niên khóa 1967-1968 tôi học cấp lớp Đệ Ngũ.

Từ giữa niên khóa, chính xác là khởi từ những ngày đầu năm âm lịch đến nhiều tháng sau, việc giảng dạy, học hành ở tất cả mọi trường trên cả nước đều bị xáo trộn dữ dội, do ảnh hưởng chiến cuộc Tết Mậu Thân.

Riêng lớp tôi nói riêng, hay cả trường tôi nói chung, hơn 4 tháng trước Tết đó còn dính thêm một chuyện xáo trộn khác nữa chớ. Chuyện



xáo trộn xảy ra đúng vào ngày đầu tiên của niên khóa, khi mọi học trò vừa mới quay lại trường chưa kịp “vui sum họp” hồi han tán dóc cùng nhau.

Đó là việc Ban Giám Hiệu nhà trường quyết định phân chia sắp xếp lại danh sách học sinh các lớp. Lớp nào cũng bị “xê làm đôi” hết ráo.

Nguyên hồi trước tới giờ trong trường chỉ có các lớp toàn nam sinh, hoặc toàn nữ sinh mà thôi. Bây giờ thì nửa lớp nam này bị “xê làm đôi”, xách cặp chạy qua nhập vào nửa lớp nữ kia. Và ngược lại.

Xách cặp chạy qua chạy lại áo bay trắng trường, cuối cùng hình thành các lớp mới. Vậy là từ nay lớp nào cũng có nam có nữ học chung, đề huề.

Thành ra cái chuyện “xê làm đôi” này, nghe chữ ghê gớm vậy chứ thật ra kết cục... rất có hậu. Không hề có trái tim nào trầy đau não ruột, không hề có nhớ

nhung đứt ruột đứt gan, lai láng thương sầu, như trong mấy câu thơ “Vàng trắng ai xê làm đôi”... gì đó. Mà trái lại không khí mỗi lớp học từ nay về sau có phần vui tươi hơn, học sinh học hành cũng bớt... căng thẳng nhứt đầu. Nhờ thảnh thỏng có những ánh mắt này nọ vô tình xẹt qua xẹt lại đâu đó trên... không trung. Tôi đoán vậy thôi chứ ai biết đâu nè!

Cũng kể từ đó nghe nói số lượng nam sinh trong trường âm thầm trở thành... “thi sĩ” hình như có khuynh hướng ngày càng tăng nhiều, theo nghiên cứu và ghi nhận của Viện gì đó quên rồi, hihi....

- o O o -

Tuần lễ nghỉ Tết truyền thống chưa kịp qua, thì chiến cuộc bất ngờ bùng nổ dữ dội khắp nơi trên cả nước ngay ngày mừng 1 năm mới. Tất cả mọi trường học được lệnh đóng cửa một thời gian. Riêng ở trường tôi học sinh phải nghỉ học ở nhà trọn hai

tháng Hai và Ba. Đầu tháng Tư mới đi học trở lại.

Ngoài gói ghém đồ tể nhuyễn cho cả nhà để hồ sẵn, và chia sẻ sự lo lắng cùng Ba Má tôi, tôi cũng tận dụng thời gian này tự học, tự ôn bài vở cũ. Mặc dù tin tức thời sự và không khí chiến tranh hàng ngày quanh quần đầu đây cũng làm trong lòng lo sợ, và tâm trí lo ra không ít.

Cuối niên khóa năm học Độ Ngũ này tôi may mắn được xếp Hạng Nhất toàn niên trong lớp. Mừng vui lắm và cũng cảm thấy hãnh diện lắm. Vì hậu quả chiến cuộc Tết Mậu Thân vẫn còn

kéo dài bất an, cũng như không thể tìm được những nguồn tài trợ, năm này nhà trường không tổ chức phát phần thưởng như mọi năm.

Thay vào đó là những Bảng Ban Khen màu hồng sậm, Ban Giám Hiệu phát tặng cho 5 học sinh có thứ hạng toàn niên cao nhất trong mỗi lớp, để mang về nhà làm kỷ niệm thể thôi.

Dù sao khi đem Bảng Ban Khen về nhà khoe, thấy ánh mắt Ba tôi hải lòng nói vài tiếng khen ngợi, còn Má tôi thì cười ờ à rồi cứ khen hoài, khen nhiều lắm, lòng tôi cũng thấy sung sướng quá chừng.

Tối đó Má tôi bắt nờ nầu... một nồi chè đậu thiết bị đãi cả nhà vui vẻ, cách ăn khao của nhà nghèo, thì tôi cảm thấy đó cũng là một phần thưởng vô cùng giá trị, chứa chan đậm ấm yêu thương, và cảm động. Đủ hạnh phúc lắm rồi.

TRƯỜNG TRUNG TÂM - K4





Những ngày gần cuối năm, thời tiết thật hanh hao khó chịu. Vừa sáng sớm thấy không khí lành lạnh dễ ưa, thì trưa về nắng đã lên rát cả da cả mặt. Tàn Thu để Đông đến mà... Hèn gì mấy hàng cây xanh bên đường mới thấy rợp bóng trưa qua, nay đã rụng đầy xác lá, ngằn ngơ như báo hiệu một mùa mới đang về. Có ai đi qua những xác lá ấy mà chạnh lòng nghĩ đến

thời gian không nhỉ??? Còn tôi, nhìn lá xanh lác đác trên cành, lá vàng rụng đầy lối, tôi lại nghĩ đến má tôi.

Quả thật khoảng thời gian này điều làm tôi bận tâm nhất chính là sức khỏe của má mình. Người già nghĩ cũng lạ, vừa nói nói cười cười buổi sáng, thế mà chiều đã đột ngột chao dao chỉ vì một cơn gió thoáng qua. Gió mùa làm nao lòng cánh trẻ vì cảm giác sắp đón điều mới

mẻ của thời gian. Nhưng gió mùa lại làm cánh già bần khoản ử dột vì nó báo hiệu mùa của... bệnh!!! Năm nào cũng thế, cứ đến mùa lập Đông là má tôi lại sụt sịt. Đặc biệt là năm nay, sau một cú té hết hồn và một cơn tai biến nhẹ, má tôi đã suy sụp sức khỏe một cách quá bất ngờ...

Còn đâu nữa hình ảnh má tôi hai năm về trước, cứ sáng sáng lại ra trước ngõ, quét quét mấy chiếc lá vàng từ bên kia đường theo gió thổi bay qua. Rồi đứng ngó mông lung mấy đứa bé đang chờ xe tới đón để đi học cho kịp giờ. Thỉnh thoảng má còn bắt chuyện, hỏi thăm ba mẹ chúng xem chúng học ở đâu, lớp mấy rồi... Người già mà, nhu cầu trò chuyện và giao tiếp là rất cần và rất thích. Vậy mà năm nay, tất cả mọi thói quen ấy đều xếp xó hết. Má giờ chỉ loanh quanh bên chiếc bàn cạnh giường, thời gian trong ngày hết năm lại

ngồi trong khuôn viên hạn hẹp. Ăn uống cũng kém đi... Gió mùa thay đổi chỉ mấy ngày mà làm má tôi xơ xác quá. Mỗi bận ép đút cho má ăn được miếng cháo hay nửa bát canh, là tôi mừng lắm.

Thú thiệt, có mẹ già, và được ngồi chăm bón từng viên thuốc, từng muỗng cơm cho mẹ già, tôi mới nghiệm ra rằng cuộc sống có những quy luật tuần hoàn thật bất di bất dịch. Chợt nghĩ rằng khi xưa mình bé, má cũng chăm, cũng bón từng muỗng cơm như thế cho mình. Mình ăn được má mừng, mình ngon miệng má vui. Và giờ với má, mình đang làm điều mà má đã từng làm khi xưa. Cũng đút từng muỗng cho má ăn, cũng dỗ dành má như một đứa trẻ, cũng vỗ tay khen khi má chịu húp hết bát súp hằm... Đúng như lời bà ngoại tôi nói năm xưa, già trẻ bằng nhau thiệt!!!

Thật hạnh phúc vô cùng khi tôi còn má để mà chăm

sóc, nhưng đâu đó trong tâm tưởng, tôi vẫn cứ đau đau một nỗi lo, một nỗi buồn vô cớ... Tôi sợ cái quy luật nghiệt ngã của thời gian sẽ cướp mất má mình!!!

Thời gian của một đời người cứ lăn tròn theo từng mùa thay đổi, có lúc chậm, có lúc nhanh. Đôi khi tôi muốn nó dừng lại mãi ở một thời điểm, như lúc này. Tôi muốn thấy mãi nụ cười của má, cái lắc đầu nhẹ nhẹ, cái nắm tay run run. Tôi cũng muốn được nghe tiếng ho khúc khắc của má hay tiếng dép lệt xệt kéo lê trên nền nhà, và còn nữa... tiếng ách xì cồ hữu nghe đã bao năm không thấy chán... Tôi muốn lưu giữ tất cả những ký ức về má, vì tôi sợ sẽ có lúc nào đó, má đột ngột bỏ mình mà đi... Hay có thể tôi cũng bắt đầu bước vào con đường mà má đang trải qua chẳng???

.....

Má ơi, má hãy cứ là má của con ngày nào, có già

cứ già, có ngớ ngẩn cứ ngớ ngẩn. Má cứ nói đông nói tây dù con nghe chẳng hiểu gì... Miễn là má cứ ngồi đó, để con sáng sáng chiều chiều còn được thấy mặt má, còn nghe được những câu má hỏi băng quơ, má nhé...

Con yêu má thật nhiều, má có biết hay không, má của con ơi!!!!

Lelan - K7





Cái thưởng ban đầu

*Cái thưởng ban đầu lưu luyến ấy
Ngàn năm hồ dễ mấy ai quên*

Thế Lữ

Đúng vậy! Làm sao quên được sự hồi hộp xen lẫn lo lắng khi tôi đi xem kết quả thi vào Đệ thất, dù rất tự tin bài thi của mình. Cái thời khắc thấy tên mình đậu vào ngôi trường Trung Học Công Lập duy nhất của Quận Thủ Đức lúc bấy giờ cảm xúc trong tôi vỡ òa, xúc động.

Đó là niên khóa 1971 – 1972. Rồi đến năm 1978 ra

trường lưu luyến mãi ngôi trường đơn sơ, hiền hòa nằm trong làng Đại học. Hàng rào kèm với những hàng cây xanh rợp bóng mát mà đám con gái chúng tôi hay túm tụm dưới tán lá để tán gẫu và... làm điệu, sân trường là nền đỏ đất nhưng học sinh chúng tôi đi riết nên cứng mịn không một chút bụi. Các dãy lớp tường bằng gạch, mái tole. Học sinh có cả nam lẫn nữ nhưng lớp nam riêng, nữ riêng. Hai đầu của trường là khoảng đất rộng để sinh hoạt các môn thể thao. Trường đơn sơ khiêm tốn lại nằm trong Làng Đại Học rộng lớn bao la, toàn những ngôi biệt thự sang trọng, đủ kiểu kiến trúc Âu, Á nên được ví như viên ngọc thô ráp trong tủ kính trưng bày trang sức. Đúng vậy viên ngọc thô ráp ngày ấy và bây giờ luôn rực sáng, là một trong những trường có số học sinh tốt nghiệp bao giờ cũng cao nhất Quận.

Xưa những con đường thơ mộng làng Đại Học không có tên, được các học sinh lớp trước đặt tên theo cảm xúc, theo kỷ niệm của mình. Trong khuôn viên Làng Đại Học có 1 cái hồ, được đặt tên dân dã là hồ Đất. Là nơi thơ mộng, đẹp đẽ trong ký ức của nhiều thế hệ học sinh đầu tiên của trường. Rất nhiều cây phượng vĩ xen lẫn cây điệp vàng làm khung cảnh càng thêm thơ mộng. Mỗi độ hè về, tiếng ve râm ran, hoa phượng được mấy anh hái tặng các bạn nữ. Rồi những cánh phượng được ép, xếp thành cánh bướm, cánh chuồn, khô lại có vẻ đẹp rất riêng.

Học sinh vào Đệ Thất (lớp 6) phải mặc áo dài. Còn nhớ các bạn ngồi bàn nhất, nhì nhỏ xiu, mũm mĩm, mặc chiếc áo dài nhìn ngộ nghĩnh làm sao. Vải ngày xưa khá dày, thêm cái áo lá cũng không được mỏng, mà có học sinh nào than thở nóng

bức đầu dù học dưới mái trường lợp tole.

Trong lớp, tôi là đứa tóc dài nhất, tới quá lưng. Má tôi khó tính, con gái là để tóc dài, không cắt uốn gì hết. Mà sao cũng thấy thoải mái mát mẻ, nên học hành thông suốt nhỉ. Vật chất thiếu thốn nhưng trường Công lập Trung Học Thủ Đức có những thành tích không thua kém các trường ở thành phố. Công lao ấy là do thầy cô chúng tôi luôn tận tụy với học trò của mình.

Cái thuở ban đầu lưu luyến ấy thành thời gian bảy năm đẹp nhất đời một người. Rất nhiều kỷ niệm với thầy, cô kính mến, quá nhiều kỷ niệm với bạn bè thân thương khóa 10 của mình trải theo lịch sử ba tên trường Trung Học Thủ Đức – Hoàng Đạo – Nguyễn Hữu Huân.

Gần hết Đệ Tứ (lớp 9 – năm 1975), có những xáo trộn, có những trường bị giải thể, rồi sáp nhập học sinh vào trường tôi để các bạn ấy

không bị gián đoạn việc học, có những bạn từ miền Bắc chuyển vào miền Nam học chung. Ban đầu tôi lo lắng, sau quen dần và thân thiết với nhau đến khi ra trường năm 1978.

Trường có truyền thống đáng quý, mỗi năm một khóa đứng ra tổ chức “Ngày hội Tri ân thầy cô”. Thầy cô có người đã mất, người thì già yếu bệnh tật. Các anh chị khóa trên và cả bạn bè khóa mình cũng rụng dần vì bệnh, nên rất quý, rất trân trọng những buổi gặp mặt trong ngày truyền thống ấy, mừng rỡ ôn lại quá khứ với những cung bậc hi, nộ, ái, ố.

Khóa 10 chúng tôi nhận trách nhiệm tổ chức “Ngày hội Tri ân thầy, Cô” vào tháng 11/2020. Nhưng cuối năm 2019 dịch bệnh hoành hành toàn thế giới, Việt Nam cũng không ngoại lệ, xã hội giãn cách ngừng trệ các hoạt động giải trí, hội họp, du lịch. Nên chúng tôi từng

nghĩ đến phương án “án binh bất động”!!!. Rồi Việt Nam đã kiểm soát, không chế được dịch bệnh. Được hoạt động bình thường, Ban Tổ chức bắt đầu họp lại tháng 9/2020 với cuộc chạy đua nước rút để tổ chức trong lo âu dịch quay trở lại... nên tôi có ý kiến hay là xin phép nhà trường dời lại năm sau. Nhưng Ban Tổ chức khóa 10 vẫn giữ quyết tâm hoàn thành năm 2020. Không thể không khen Trưởng ban Tổ chức: bạn Luật sư Huỳnh Tiến Sỹ năng động, chịu khó kêu gọi sự tài trợ tài mọi nơi, đôi lúc nóng nảy nhưng quyết đoán. Bạn Tuyết Lan, Giám đốc du lịch Viettour, Phó ban Tổ chức tài trợ nhiều cho chương trình. Với tính cách trầm tính, hòa nhã Tuyết Lan nhẹ nhàng góp ý khi có những bất đồng quan điểm của các bạn. Bạn Nguyễn Thu Thủy, Phó ban dù bận bịu nhưng luôn liên lạc với mọi người trong và

ngoài nước để nhận tấm lòng hướng về ngày lễ bằng hiện kim và những lời tâm tình, lời chúc tốt đẹp. Rồi các bạn khóa 10 cùng chung tay, chung sức, chung lòng để hoàn thành ngày truyền thống TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO thành công tốt đẹp.

Khi họp để bầu các Trưởng ban. Ban Văn nghệ vẫn còn trống nên các bạn đặt tôi vào ghế Trưởng ban Văn nghệ. Tôi có biết gì về âm nhạc đâu, chỉ được cái hết mình và giữ vững chính kiến, tôi chỉ xin một điều kiện: được toàn quyền để làm tốt hết sức. Nhận trọng trách với đầy tâm trạng, chọn bài không theo lối mòn, chọn người để cùng hợp ca ba bài, đơn ca tiếng Anh một bài, song ca một bài. Để dành thời lượng cho tiết mục các cháu đang học ở trường, các anh chị, các bạn khóa khác.

Thế hệ mình và trên nữa ít bài hát về thầy cô, trong tâm khảm của học trò xưa

thầy, cô là người cao quý, kính và sợ. TIÊN HỌC LỄ, HẬU HỌC VĂN. Tôn sư trọng đạo luôn đặt hàng đầu. Bây giờ nền giáo dục bị suy thoái, truyền thống tôn sư trọng đạo bị lung lay nên nhiều bài hát về thầy cô như nhắc nhở, như kêu gọi để giữ vững tinh thần tôn sư trọng đạo ấy.

Thầy cô đã trên 75 tuổi, các anh chị cựu học sinh đều trên 60, nên mình chọn mấy bài các nhạc sĩ nổi tiếng xưa như để hồi tưởng lại kỷ niệm.

Mở đầu là tiết mục “Bụi Phấn” quen thuộc, dễ nhớ. Kết thúc buổi lễ là những bài giao lưu cùng tất cả, mọi người đều hát, cùng nắm tay nhau đi vòng tròn quanh sân trường. Vỡ òa trong xúc động, gắn kết và yêu thương.

Bản hợp ca khóa 10 có 12 người thì có 6 bạn bị không thể đi tập dợt, không lần nào tập đủ người, có vài bạn quá bận bịu nên tập từ

xa. Vậy mà lên sân khấu ai cũng tự tin hát tự nhiên và hồn nhiên. Cảm ơn các bạn!

“Thật không uổng công khi đi tập với Tâm Thanh”. Nghe những lời khen của các bạn Tâm Thanh thật tự hào, hãnh diện về ngôi trường của mình, có vài bạn còn hẹn sang năm nhớ rủ mình về trường nữa nhé.

Cảm động và xúc động, cảm ơn khóa 10 mình đã tổ chức thành công ngày về trường, tri ân thầy, cô. Khi lên danh sách 34 thầy, cô xưa thì gần phân nửa vắng mặt vì bệnh, vì già yếu. Sau ngày về trường các bạn thay nhau đến nhà thầy, cô gửi tất cả tâm tình của khóa trong giỏ quà với trọn cả niềm kính trọng và yêu thương, khi về Thầy, Trò quyến luyến có cả nước mắt, xúc động...

Tự hào lắm ngôi trường khiêm tốn, không ồn ào, nhưng đã đào tạo biết bao thế hệ, những người con ưu tú đi khắp bốn phương,



những con người đã thành nhân, thành danh.

*Hồi tưởng lại gần 50 năm!
Nửa thế kỷ rồi ư?*

*Thời gian tựa cánh chim bay.
Qua dần những tháng cùng ngày.*

*Giật mình điểm lại thời gian.
Như mới đó! Được bước vào
Trung Học Thủ Đức.*

*Được mặc áo dài trắng, đi
guốc gỗ 3 phân.*

Ngơ ngác, xen lẫn hạnh phúc

Vâng tôi rất tự hào bước vào trường Trung Học Thủ Đức, rồi Hoàng Đạo và giờ được mang tên anh hùng dân tộc Nguyễn Hữu Huân.

TÂM THANH - K10

CÓ THỂ VÀ KHÔNG THỂ ...

17.10.2020

K.A - K10



*Có thể
rồi ngày mai
Gió sẽ qua trời
và mây sẽ bay
Một dòng trôi
Sẽ rời xa nguồn cội
Bàn tay ai có còn
nắm vội một bàn tay?
Nụ cười trong veo
Sẽ tan nhanh
trong chiều tĩnh lặng
Con đường vắng
Giữa mênh mộng này
có bóng trắng theo?
Tôi đi tìm
Một vùng xưa xa hun hút
Bắt gặp bóng mình
Ngỡ bóng thời gian in
Trong ánh nắng ban mai
Hạt sương đêm vẫn còn lấp lánh
Sao vội vàng nhạt bóng chiều say?
Một mớ hành trang
Chơi vơi vào quên lãng
Nhớ nhưng nào ghi đậm nét phù du ...*

Tâm tình với huynh trưởng Trần Ngọc Chiêu - K1

• Thực hiện: Ngô Định Châu - K2

NĐC: Trước hết xin cảm ơn Huynh Chiêu đã chấp nhận trả lời cuộc phỏng vấn này, có tên là Tâm Tình với Diễn Đàn. Trong khi phỏng vấn, chúng ta cứ xưng hô huynh đệ như trước nay đã từng như vậy, dù cho nó có giống phim truyện Hong Kong cũng không sao, phải không huynh? Câu hỏi đầu tiên xin gửi đến huynh:

- *Cơ duyên nào huynh đã đến với trường THPT vào Khóa 1 năm 1962? và cơ duyên nào huynh lại tìm được được trường xưa qua không gian ảo?*

- **TNC:** Tôi sinh năm 1949, năm 1961 tôi học xong lớp nhất tại trường Nam Tiểu học Thủ Đức, lúc đó quận nhà chưa có trường Trung học, nên phải xuống thi vào

trường Hồ Ngọc Cẩn - Gia Định. Tôi thi hỏng, mẹ tôi buồn lắm, nhà thì nghèo làm sao gia đình đủ tiền cho tôi học trường tư. Lúc đó, nhà tôi ở Tam Hà, nơi quy tụ những người Bắc di cư, mẹ tôi thì bán thuốc lá ở đầu chợ Thủ Đức. Tạm thời tôi đi học tại trường Tư thực Đức Minh. Đến năm 1962, tôi nghe tin Thủ Đức bắt đầu thành lập trường Trung học, mang tên là trường Trung Học Thủ Đức. Trường tổ chức thi tuyển lấy khoảng 100 học trò từ các trường tiểu học trong quận. Tôi nộp đơn dự thi, và trúng tuyển hạng khá cao. Người bạn thân nhất là Huỳnh Văn Cao, nhà bán gạo ở chợ Thủ Đức, tay này có lần nhảy ra bênh vực tôi, vì tôi bị ức hiếp bởi đám học trò người Nam

kỳ thi tôi dân Bắc kỳ, từ đó tôi với Cao chơi thân với nhau, sau này có thêm Trần Văn Hiệp tự Hiệp già và Trần Viết Hào nhập bọn với tụi tôi. Tôi với Cao ngồi bàn chót nhưng học giỏi, cuối năm Cao lãnh thưởng hạng Nhất, tôi hạng Nhì.

Trong 100 trò trúng tuyển vào Khóa 1, có 60 nam sinh và 40 nữ sinh (số lượng này tôi không nhớ chính xác cho lắm). Trường chia ra mỗi lớp là 50 học sinh, nên 10 nam sinh có đáng vẽ hiền lành (?) được đưa qua lớp con gái như Hà Văn Huê, Nguyễn Văn Lập... Lúc đó tiếng Anh ở Thủ Đức chưa được phổ biến cho lắm, nên cả 2 lớp Đệ Thất này đều chọn Pháp Văn là sinh ngữ chính.

Học hết năm Đệ Lục, Cao nhảy lên lớp Đệ Tứ và sau đó đi du học Canada rất sớm. Cao đi rồi, tôi cảm thấy buồn lắm, bèn xin thi tuyển vào Trường Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ, tôi đậu

hạng 8 được học bổng toàn phần trên 3 ngàn đồng một năm, ông anh hứa cho tôi toàn số tiền đó nên tôi lên Nguyễn Trường Tộ. Sau này tôi hay đùa, chỉ vì số tiền còn con đó, mà tôi đành rời bỏ ngôi trường thân thương đầy những hoa xinh cỏ đẹp kể cả những cô bạn cùng xóm, những “mối tình” trong trắng thơ ngây, những mối tình chỉ biết theo người... Nhưng có lẽ sự tiếc nuối đó là lý do thôi thúc tôi tìm về với THPT sau này. Giữa năm 2008, tình cờ tôi tìm thấy trang Web của THPT, mừng còn hơn bất được vàng, vào thấy tên của một vài người bạn cũ, tôi có để lại lời nhắn, nhưng không thấy ai trả lời, nên mãi mấy tháng sau tôi mới gửi email cho Thầy Tài, và được làm thành viên thứ 99, rồi nhờ bài thơ “Theo Ngộ về” tôi đã mau chóng hội nhập vào ĐĐ.

- *Câu hỏi thứ hai:* Câu này hơi bao quát, nhưng nó lại là tiền đề để chúng ta có thể

xoáy sâu vào những trọng tâm của nó. Câu hỏi như thế này: sau khi rời trường THPT, huynh đã làm gì cho đến ngày 30/4/1975. Đây là một ngày lịch sử mà thế hệ chúng ta không thể nào quên, ngày này Bên Thắng Cuộc gọi là Ngày Giải Phóng, trong khi Bên Thua Cuộc gọi là Ngày Mất Nước. Thôi thì tùy theo quan điểm của mỗi bên mà đặt cho ngày đó một cái tên vậy. Nào mời sư huynh!

- **TNC:** Tôi học Nguyễn Trường Tộ đến năm Đề Tứ thì lại thi vào trường Kỹ thuật Cao Thắng, học tại đó cho đến khi hoàn tất Tú Tài 2 ban Toán. Sau khi thi tuyển không vào được trường Kỹ sư Phú Thọ, tôi bèn ghi danh vào Khóa 21 Sĩ quan Hải Quân thụ huấn tại Nha Trang. Lúc đó Mỹ có ý định rút quân khỏi VN, nên tìm cách giao gánh nặng lại cho Việt Nam Cộng Hòa, họ gấp rút bành trướng các binh

chủng của VN, trong đó có Hải Quân, và họ đã bàn giao ồ ạt các chiến hạm, cho nên Hải Quân rất cần đào tạo Sĩ quan và binh sĩ trong giai đoạn này để tăng quân số lên gấp 10 lần! Tôi theo học Khóa 21 Sĩ quan Hải Quân, thụ huấn tại quân trường Nha Trang. Tôi xin nói thêm, những ai tốt nghiệp từ trường SQHQ Nha Trang, thì khi gọi đến cấp bậc và tên tuổi, người ta thêm vào 2 chữ Hải Quân ở đằng trước, chẳng hạn như Hải Quân Thiếu tá Ngụy Văn Thà, Hải Quân Thiếu úy Phạm Văn Thành... Còn những Sĩ quan nào không xuất thân từ trường SQ này, chẳng hạn như các Sĩ quan từ Bộ binh chuyển sang thì gọi là Thiếu úy Hải quân, hay Trung úy Hải Quân... Hải Quân tự hào là quân chủng thuộc loại quý tộc, cho nên họ rất quan liêu và hãnh diện về cấp bậc chức vụ của mình. Thí dụ, hai chiến hạm chạy đối đầu

nhau, hạm trưởng của chiếc tàu nào có cấp bậc nhỏ hơn hạm trưởng của chiếc tàu bên kia, thì phải đánh tín hiệu hoặc kéo còi tàu chào kính hạm trưởng bên đối diện.

Thụ huấn tại Trường SQ Hải Quân Nha Trang khoảng một năm rưỡi, tôi tốt nghiệp Sĩ quan Cơ Khí với cấp bậc Chuẩn úy. Sĩ quan Hải Quân được chia làm 2 loại: Sĩ quan Chỉ Huy và Sĩ quan Cơ Khí. SQ Cơ Khí chỉ lo làm việc dưới hầm máy, còn SQ Chỉ huy làm việc trên boong tàu với nhiệm vụ điều hành con tàu, họ mang trọng trách nặng nề hơn, nên được coi trọng hơn. Học trò Khóa 1 trường THPT có 4 người là SQHQ đó là: Trần Ngọc Chiêu, Đoàn Cát, Trần Bá Trung và Nguyễn Văn Lập. Khóa 2 có 2 người là Phạm Văn Thành và Nguyễn Văn Hùng.

Ra trường, khởi đầu tôi phục vụ trên chiến hạm HQ 08, sau đó chuyển về Giang đoàn 40 Ngăn Chặn ở

Hậu Nghĩa. Rồi về làm việc tại Căn cứ Nhà Bè, và cuối cùng là Căn cứ Hải Quân Phú Quốc. SQ Cơ Khí như tôi, trách nhiệm không có gì nặng nề, làm việc văn phòng nhân tản, không phải đi ca, không phải dẫn tàu đi kích, thời gian rảnh rỗi rất nhiều. So với những người cùng thời với tôi, quả là tôi có may mắn hơn họ rất nhiều.

Đến ngày 30/4/75, hầu hết Hải quân ở Phú Quốc đều di tản, lúc đó tôi lại không có ý định bỏ đi, không muốn bỏ lại gia đình vợ con (lúc đó vợ con không ở gần bên tôi), nghề nghiệp không có, tiếng Anh kém, đi ra nước ngoài lấy gì sinh sống... những ý nghĩ đó đã giữ tôi ở lại. Nhưng cuối cùng, người tính không bằng trời tính. một vị SQ cao cấp khuyên nhủ tôi bỏ đi theo ông ta, lúc đó chỉ còn một chiếc tàu bị hư máy còn nằm trên bến, tôi nhờ anh em binh sĩ dưới quyền sửa chữa giùm, cuối cùng

tàu chạy được, tội nghiệp mấy anh em binh sĩ sửa tàu đa số ở lại hết vì họ không muốn rời quê mẹ mà không có gia đình. Tàu chạy ị ạch ra khơi, may sao liên lạc được chiến hạm HQ 505 và chúng tôi được đưa lên tàu lớn. Rồi chúng tôi gia nhập đoàn tàu khoảng 40 chiếc ra đi từ Bộ Tư lệnh Hải Quân tại Bến Bạch Đằng Sài Gòn. Đoàn tàu hải hành có Tư lệnh Hải Quân Đô Đốc Chung Tấn Cang trên Soái Hạm, nhưng chỉ huy cuộc hải hành đó lại chính là Phó Đề Đốc Đinh Mạnh Hùng.

Đoàn tàu thẳng tiến đến Philippin, khi bắt đầu tiến vào Căn cứ Subic bay, thì chánh quyền Phi vì không muốn xích mích với Nhà nước Cộng Sản Việt Nam, nên họ không chịu tiếp nhận đoàn tàu tị nạn này. Về sau, với sự can thiệp của Mỹ, đoàn tàu mới được vào cảng, với điều kiện tất cả cờ Việt Nam Cộng Hòa phải được

kéo xuống, coi như đoàn tàu này do phía VNCH trả lại cho Mỹ, vì là tàu của Mỹ.

Một cảnh tượng bi hùng đã xảy ra và không thể nào quên trong tâm thức của những người hiện diện trong buổi ấy. Người Mỹ yêu cầu, tất cả các Sĩ quan đều tháo lon lá súng ống vất xuống biển, họ muốn xóa sạch dấu vết của Quân Lực VNCH, tất cả đều đã tan hàng xóa sổ. Lá Quốc Kỳ trên tất cả chiếc tàu đã từ từ hạ xuống, và ngay cái giờ phút thiêng liêng bi thảm đó, tất cả mọi người đều đồng loạt đứng lên cất cao bài Quốc Ca Việt Nam Cộng Hòa, khuôn mặt mọi người đều ràn rụa nước mắt, nước mắt vĩnh biệt một quốc gia không còn nữa, và nước mắt vĩnh biệt cho quê hương đã ngàn trùng cách trở. Bài Quốc Ca được hát lên một lần cuối cùng, nhưng bài Quốc Ca và lá Quốc Kỳ VNCH không bao giờ chết, bởi vì đó là một phần linh

hồn của Người Miền Nam, Bên Thua Cuộc.

Sau đó người Mỹ thuê một đội tàu dân sự chở đoàn người tị nạn đến đảo Guam. Khi đến nơi, mọi người kinh ngạc khi thấy lều trại giăng mắc bạt ngàn, khi hỏi những người ở đó, thì mới té ngửa ra, các lều trại đã được thiết lập từ 6 tháng trước. Ô hay, như vậy người Mỹ họ đã tiên đoán được có ngày họ sẽ đón tiếp đoàn người tị nạn Việt Nam, đó là ý Trời hay ý của người Mỹ, có lẽ cả hai. Ở trên đảo một thời gian, trong khi chờ đợi phía Mỹ sắp xếp nơi định cư thì xảy ra một chuyện bất thường.

(Phần Phụ chú của NĐC ghi lại theo trí nhớ, cho nên có thể có sai sót, về Hồi Ký của Hải Quân Trung tá Trần Đình Trụ).

“Chuyện bất thường như thế này, đã có hàng ngàn người biểu tình đòi trở về Việt Nam, có khi con số lên tới 5 ngàn người. Cuộc biểu

tình kéo dài hàng tháng trời, được cầm đầu bởi một tay Trung úy Bộ binh và những tay chân của hắn. Lúc đó, hết phái đoàn này đến phái đoàn khác của người Mỹ đến khuyên giải đủ điều, nhưng họ khăng khăng nhất định đòi về Việt Nam, tuy nhiên con số từ từ giảm xuống chỉ còn khoảng 1 ngàn người. Cuối cùng đám người đòi trở về, bắt đầu bạo loạn, phá trại chạy ủa ra thành phố, đốt phá các cửa tiệm. Người Mỹ chịu hết nổi, bèn chấp thuận yêu cầu của họ. Mỹ cho sửa sang lại chiếc tàu Việt Nam Thương Tín, tàu này thuộc loại chở hàng, họ đã cho biến đổi thành tàu chở khách. Sau khi sửa chữa xong, họ cung cấp đầy đủ thực phẩm và nhiên liệu cho cuộc hải hành trở về. Họ cử một Sĩ quan cao cấp trong đám người đó làm thuyền trưởng, đó là Hải quân Trung tá Trần Đình Trụ. Ông Trụ cùng nhiều SQ Hải Quân khác đã điều hành

con tàu VNTT trở về Việt Nam. Ngày đi, người Mỹ rất tử tế, cho một máy bay trinh sát bay theo dẫn đường, khi sắp sửa tiến vào hải phận Việt Nam, chiếc phi cơ gọi xuống con tàu, nếu muốn thay đổi ý định thì họ sẽ dẫn đường trở lại đảo Guam, con tàu từ chối, lằm lủi đâm vào bờ biển Vũng Tàu, sau đó được tàu phía bên kia dẫn đường ra Nha Trang. Đến Nha Trang, mọi người lần lượt lên bờ, được lừa lên đoàn xe đò sẵn, chở thẳng đến Trại Tù, với tội danh “làm tay sai cho Đế Quốc Mỹ, trở về nhằm quấy phá chánh quyền cách mạng”. Tất cả những người trở về, không phải chỉ toàn là quân nhân, mà còn có những người dân thường, nhưng đồng loạt đi tù như nhau, người ít nhất là 6 năm tù. Riêng tên Trung úy Bộ Binh cầm đầu cuộc bạo loạn, không thấy có mặt trong trại tù, hẳn đã âm thầm biến mất, có lẽ đã hoàn thành nhiệm vụ. Còn Trung tá Trần

Đình Trụ được chở thẳng ra miền Bắc, được giam trong những trại giam khắc nghiệt nhất, rông rã kéo dài đời tù khổ sai đến 13 năm đằng đẳng. Sau này, khi viết hồi ký, ông có than thở rằng, ông đã có lỗi với gia đình rất lớn, rằng người ta đi Mỹ gửi tiền về nuôi vợ con, còn đối với ông thì ngược lại, vợ con ông đã phải sống lam lũ nghèo hèn, chật mót từng chút thức ăn để mang vào tù nuôi sống ông. Sau khi ra khỏi trại tù, ông dẫn vợ con đi Mỹ theo diện HO năm 1990, khi bước chân xuống phi trường San Francisco, ông lại cảm thán rằng, con đường của ông đến Mỹ sao mà xa thăm thẳm, kéo dài hàng chục năm trời. Trên con tàu oan nghiệt đó còn có một học trò Khóa 1 trường THPT, đó là Hải Quân Trung úy Nguyễn Văn Lập”.

- *Câu hỏi thứ ba:* Huynh hãy kể lại những chặng đường “cuốn theo chiều gió” của huynh trên đất Mỹ. Tôi

có nghe từ một người bạn của huynh, là huynh rất đào hoa, có rất nhiều thê thiếp. Tôi rất kinh ngạc về điều này, tôi suy nghĩ mãi mà không tìm ra câu trả lời, có thật vậy không huynh?

- **TNC:** Tôi nổi tiếng là có sao đào hoa chiếu mạng, đa số bạn phái nam đều thèm thuồng và hỏi xin bí cấp, bạn nữ cũng hỏi xin, tuy chẳng biết để làm gì? Tôi đã trả lời rằng: tôi chỉ muốn có một cuộc sống bình thường, với gia đình một vợ một chồng như mọi người khác, không bao giờ muốn đèo bồng làm chi cho nó khổ. Nhưng tôi biết bạn tôi vẫn không tin hoặc vẫn muốn thử. Một số chưa quen thì muốn biết mặt ngang mũi dọc của tôi ra sao mà lại lắm bà như thế. Có lẽ đa số đều thất vọng, vì tôi cũng tầm thường, không nói xấu trai là đằng khác.

Tôi chỉ biết giải thích tại duyên số, có duyên mà không nợ. Cứ giải thích theo

lối nhà Phật, coi như trong tiền kiếp, những người đó nợ tôi bấy nhiêu, nay trả nợ xong thì chia tay. Rồi cứ thế người khác lại đến... trả tiếp, rồi đi..., thế thôi. Có lẽ đây là bí kiếp chăng? Vậy bạn nào muốn thử, hãy bắt đầu làm chủ nợ đi nhé, nhưng phải cho mượn mà không đòi lại mới tính. Có thể thì kiếp sau mới có người đến mà trả chứ. Thú thật, đã nhiều lần vì con cái, tôi đã cố gắng nhẫn nhịn, cố gắng đến mức không thể nhẫn nhịn được nữa, để rồi cuối cùng tôi cũng lại cay đắng, tay trắng ra đi. Xoay qua xoay lại cũng được 4 đời vợ và 6 người con.

- *Câu hỏi thứ tư:* Huynh có đến 4 người bạn đời, con số thật dễ nề. Vậy thì, với 4 người đàn bà này, có ảnh hưởng gì đến những biến động trong đời của huynh hay không?

- **TNC:** Đương nhiên rồi, các bà vợ của tôi, tất cả đều ảnh hưởng rất lớn đến cuộc

đời của tôi. Bà số 1 (tạm gọi như thế) còn ở VN, có với tôi một đứa con gái, lúc đó bà ôm con theo tôi sống như vợ chồng trong các căn cứ Hải Quân. Khi tôi theo tàu lên đường đi Mỹ thì bà không đi theo được vì đường từ Saigon ra Phú Quốc đã bị cắt, nên đành ở lại. Sau này đứa con gái đã liên lạc được với tôi ở bên Mỹ. Tôi có về lại tìm gặp bà ấy, làm hồ sơ bảo lãnh, nhưng phỏng vẫn không thành, nên bà ở lại luôn với đứa con gái.

Khi qua tới Mỹ, tôi được đưa về Trại Tạm Trú tại Tiểu bang Arkansas. Kế đó một gia đình người Mỹ đã làm sponsor (bảo trợ) cho tôi ra khỏi trại về Tiểu bang Missouri. Tôi làm việc cho người bảo trợ trong một junkyard (bãi xe phế thải), nghề nghiệp đầu tiên của tôi trên đất Mỹ rất quái dị. Chủ giao cho tôi một cây búa tạ và hộp đồ nghề, chỉ mỗi việc là tách rời những máy xe, phân

loại gang và thép, mở không được thì quay búa đập, lương được trả 3 đô/giờ, lúc đó trời mùa đông lạnh khiếp đảm, tuyết cao gần đầu gối, chúng tôi phải đốt vỏ xe lên để sưởi ấm, tôi chỉ đập được 3 nhát là phải chạy vào sưởi ấm. Cứ thế kéo dài được ít lâu, tôi làm không nổi nên phải bỏ việc. Nghe nói ở Broken Bow tiểu bang Oklahoma có nhiều người Việt Nam làm Trại Gà, tôi bèn xuôi Nam đi nhổ lông gà! Công việc cũng nhọc nhằn nhưng đỡ hơn búa tạ. Tôi làm được vài tháng, lại trở về Missouri vì hãng làm nệm giường ở đây có opening, nghề nghiệp chuyên môn của tôi thuộc loại “trời ơi”, làm “chuyên viên” đứng bắn lò xo đàn nệm giường, chủ giao khoán một ngày làm 8 cái, tôi làm 12 cái, chủ kinh ngạc. Lúc đó tôi sinh sống “già nhân ngãi, non vợ chồng” với bà số 2. Bà này nghe theo lời gia đình nên cứ nắn nì

tôi theo bà về Oklahoma đi học lại. Tôi nghe theo lời bà, vừa đi học vừa làm công việc quét dọn trong trường để kiếm sống. Sau 4 năm, tôi tốt nghiệp BS Computer Science, kiếm được job tại Fort Worth (Texas). Đang sống yên ả, thì đúng một cái, tôi phát hiện ra bà số 2, đang thậm thụt làm hôn thú giả để bảo lãnh cho một người bên Na Uy sang Mỹ để lấy vài chục ngàn! Giận quá tôi bèn xách gói ra đi tay trắng, cũng may là không có con với bà này.

Sau khi chia tay với bà số 2 được vài tháng, thì tôi gặp bà số 3. Trong đám bạn chơi với nhau, tôi thuộc loại già và xấu trai, nhưng lại lọt vào mắt xanh của bà, bà này nhỏ hơn tôi 12 tuổi! Có lẽ vì tôi có nghề nghiệp vững vàng và có kiến thức hơn mấy tay kia, nhưng khi hỏi lý do thì bà chỉ nói là vì thấy tôi “tội nghiệp”, tội nghiệp tôi làm chi để mà sống với

nhau khoảng 10 năm lại bỏ tôi bơ vơ vì cái lý do chả ra lý do!

Sống với bà số 3 được 3 đứa con, thì bà lại rủ rê tôi về Cali, theo người dì của bà ấy làm nghề buôn hột xoàn. Tôi lại đại dột bỏ hăng đi theo bà ấy về Cali, dù lúc đó trong hăng tôi rất được trọng dụng. Công việc bán hột xoàn nhàn hạ, mỗi tháng tôi chỉ làm có một tuần nhưng kiếm được 5 ngàn đô. Nhưng tôi không giỏi về chuyện mua bán hoặc không phải là dân chuyên môn nên cứ bị chèn ép bởi những bà chủ tiệm vàng lão luyện trong nghề và cả ngay bà dì vợ nữa! Về nhà tâm sự thì bị bà số 3 chì chiết nặng nề vì, “Anh bất tài, đã làm việc dưới tay một người đàn bà thì... ráng mà chịu!!”. Bà không nhớ là vì ai mà tôi đã bỏ việc và làm cho dì của ai? Chắc bà ấy không chấp nhận một người chồng thất bại? hay chi đơn giản là bà đã trả hết nợ nần cho tôi? Cuối

cùng chịu không nổi nữa, tôi lại tay trắng ra đi.

Nhân ông anh đi diện HO vừa ở Việt Nam mới qua, nhờ người quen chỉ dẫn, tôi đi đầu giá đồ cũ ở Goodwill, về lau chùi, sửa chữa lại rồi hai anh em đem ra chợ trời bán, cuộc sống tuy cơ cực nhưng cũng tạm ổn tuy rằng có thể nói là cuộc đời tôi đã đi xuống gần đến đất đen cả nghĩa đen đến nghĩa bóng.

Nhưng hết con bĩ cực, đến hồi thái lai, quả như vậy, cơ may đã đến với tôi, hăng cũ của tôi cần chuyển tất cả programs từ Main Frame qua PC và họ đã nhớ đến tôi vì những thành quả tôi đã làm cho hăng lúc trước và tôi là người thấu hiểu những programs ấy hơn ai hết. Một hôm, như có linh tính, tôi gọi điện thoại cho người bạn Mỹ ở trong hăng cũ và mừng còn hơn trúng số khi nghe thấy anh ta nói:

- Mày trốn ở đâu mà tao đi tìm mày mấy tháng nay

không thấy? Hăng nó đang cần mày!

Thế là tôi quay về lại Fort Worth một thân một mình, và số phần lại đưa đẩy tôi gặp bà số 4, bà ấy nhỏ hơn tôi 14 tuổi. Trong một lần gặp bạo bệnh tôi phải vào bệnh viện, bà số 4 tự động đi chăm sóc tôi, rồi kết thành vợ chồng dù rằng sau khi chia tay với bà số 3 tôi đã thề rằng sẽ không quen với “con nít” nữa!!

Nói như vậy không phải bà này từ trên trời rơi xuống, mà bà số 4 có liên hệ xa gần với bà số 2, nên biết rõ hoàn cảnh đáng thương của tôi, khiến bà ấy động lòng. Chúng tôi có với nhau 2 đứa con và sống với nhau đến bây giờ.

Vì nhiều lý do, 4 bà vợ của tôi, không có bà nào làm đám cưới và cũng không có bà nào làm hôn thú với tôi cả. Cứ sống với nhau một thời gian rồi chia tay, chia tay với người này xong chỉ một thời gian

sau là gặp ngay người khác. Đó là số mệnh dành cho tôi, chứ thật tâm tôi không muốn như vậy chút nào. À! Anh hỏi, trong 4 bà vợ, bà nào đẹp nhất. Tôi thấy bà nào cũng đẹp, nhưng khá nhất và hợp với tôi nhất là bà số 1, cũng ham thích văn thơ như tôi, đúng là một người khá hoàn chỉnh, nhưng bà số 4 là người tôi nể phục nhất vì chúng tôi đã đồng cam cộng khổ kể cả những lúc tôi gần đất xa trời vì phải mổ nhiều lần.

- *Câu hỏi thứ năm*: Có một lần anh nói với tôi, anh đã từng sang Trung Quốc để thay thận, anh có thể kể lại hành trình đó được không?

- **TNC**: Năm 1999, tôi bị cao áp huyết rồi nó phá xuống thận, đến năm 2000 tôi phải đến bệnh viện một tuần 3 ngày, mỗi ngày từ 5 đến 6 tiếng để lọc thận. Đến năm 2002, bệnh viện Baylor ở Texas tiến hành thay thận cho tôi nhưng không thành công. Tôi nằm mê man trong bệnh

viện gần tháng tròn, mổ ra khâu lại 4 lần! Lần chót là lấy trái thận ra vì nó không work và tôi lại đi lọc thận tiếp.

Đến năm 2004, được sự giới thiệu của một người quen. Tôi một thân một mình bay sang thành phố Vũ Hán để tiến hành thay thận. Trước đó bệnh viện tại Vũ Hán đã theo dõi tình trạng cơ thể của tôi, rồi đi tìm cho tôi một trái thận thích hợp, sau khi tìm được thì họ gọi tôi sang. Thông thường, nếu thận của người cho và người nhận, phù hợp đến 6 điểm là điểm cao nhất, thì sau này không phải uống thuốc chống reject (đẩy ra), nhưng trường hợp này rất hiếm may ra chỉ có anh em sinh đôi mới có. Tôi ở Vũ Hán 2 tháng trời, lúc đầu ở khách sạn, người môi giới có mướn cho tôi một người giúp việc để hàng ngày lo cơm nước cũng như đưa tôi đi khám bệnh hoặc đi lọc thận. Lúc đó, con gái của bà số 1 từ VN

bay qua lo chăm sóc cho tôi. Chi phí thay thận là 16 ngàn đô, kể cả tiền máy bay nữa là khoảng 20 ngàn, à quên! Nếu trái thận được lấy ra từ người chết thì trái thận hoạt động được khoảng 10 năm, còn nếu thận lấy ra từ người sống, thì thời gian đó lên đến 20 năm, vậy là tôi còn được 4 năm nữa (cười)!

- *Câu hỏi cuối cùng*: Thưa anh, gần hết một đời người, có lẽ đôi lúc anh ngồi suy gẫm lại đời mình. Vậy anh có thể cho biết, sự thất bại lớn nhất cũng như sự thành công lớn nhất của đời anh là gì? Một lần nữa, cảm ơn anh đã trả lời cuộc phỏng vấn này, hay nói đúng hơn là anh đã tâm tình với Diễn Đàn về những điều uẩn khúc trong lòng anh. Riêng tôi, sau khi thực hiện xong cuộc phỏng vấn, tôi cảm thấy có một sợi dây thân ái với anh nhiều hơn, và tôi mong có nhiều người cùng nghĩ với tôi như vậy.

- **TNC**: Thành công và Thất Bại

Nếu đời là giấc mơ thì cuộc đời của tôi là một giấc mơ tiếp nối giấc mơ. Nếu đời là một vở kịch thì cuộc đời của tôi là một chuỗi những bi hài kịch trộn lẫn với nhau. Những thay đổi liên tiếp trong cuộc sống, những lúc lên voi xuống chó mà có lúc giật mình nhìn lại, chính tôi cũng không hiểu làm sao mà tôi đã có thể vượt qua và còn vui sống đến bây giờ?

Nói ra không phải để khoe khoang, vì thật ra có gì mà để khoe khoang? Cuộc đời đưa đẩy, đã xô tôi ngã xuống nhiều lần và tôi không chấp nhận số phận, đã cố gắng đứng dậy, ngừng cao đầu để lại tiến bước trên đường đời.

Nói ra cũng không phải để bào chữa vì đại đa số những thay đổi trong cuộc đời của tôi đều nằm ngoài vòng tay với, tất cả dường như đã có sự sắp xếp từ một bàn tay bí mật

của tạo hóa và tôi chỉ có một cách duy nhất là chấp nhận mặc cho con tạo xoay vần.

Có lúc tôi đã mất tất cả, từ việc làm, tài sản, gia đình, thậm chí đến cả sinh mạng cũng bấp bênh trên bờ thẳm. Có lúc tôi thấy tôi đã trút bỏ được tất cả, cơ thể nhẹ tênh, không còn đau đớn bởi bệnh hoạn, không còn ràng buộc bởi bất cứ điều gì, cơ thể đã bay cao, bay cao... nhưng rồi, lại phải quay trở về cõi trần để trả nợ tiếp! Đúng là muốn sống đã khó mà muốn chết cũng không phải dễ!

Do đó thành công lớn nhất hay niềm hạnh diện lớn nhất là tôi đã học được cách tự đứng dậy, ngẩng cao đầu sau những thất bại để rồi lại “ngạo với nhân gian một nụ cười...!”.

Tôi rất thích và tâm niệm một câu hát của nhạc sĩ Trường Sa “*Để lỡ ngày sau khi ta cần nhau...*” nên tôi đã không bao giờ tuyệt tình với bất cứ ai, kể cả kẻ thù, bao giờ

cũng ráng chừa một lối thoát cho nhau, để lỡ ngày sau...

Có lẽ đó là nhược điểm nhưng cũng lại là một ưu điểm vì nhờ nó mà tôi luôn luôn còn có bạn bè, có người giúp đỡ tôi trong những lúc khốn đốn của cuộc đời. Tôi thường ví cuộc đời như một parabola, khi xuống đến tận đáy thì nó sẽ tự đi lên, và khi lên đến tột đỉnh ắt nó phải đi xuống. Đó là lý do các bạn luôn thấy nụ cười trên môi tôi dù trong bất cứ tình huống nào.

Làm việc hết mình, yêu hết lòng, giúp đỡ, chỉ dẫn đàn em hết sức, chơi với bạn chí tình, do đó lúc nào cũng được người trên thương, bạn mến đàn em nể. Đó chính là sự thành công lớn nhất của đời tôi.

Nhưng dù thành công hay thất bại VoChieu vẫn là VôChieu.

Cám ơn các bạn, các em vẫn thương người anh cả này.

Người thực hiện: NDC

ĐIỀU ƯỚC ĐẦU NĂM



Thời gian qua nhanh quá
Mới năm cũ hân hoan
Đón chào Mùa Xuân mới
Mong một năm an lành
Cho tất cả thế gian
Phải không Chú Chuột Vàng

Chuột Vàng đâu không thấy
Chỉ thấy lo là lo
Đầu năm lo dịch vật
Ai cũng sợ hết hồn
Bạn bè không gặp được
Người thân thiết cũng không
Khẩu trang đeo kín mít
Đứng gần nhìn không ra
Cách ly là khẩu hiệu
Nhà cửa đóng then cài

Mọi việc ngưng hoạt động
Tạm ngưng dịch ít lâu
Tưởng chừng hơi hơi ổn
Dịch bùng lên lần nữa
Lại bịt mặt cách ly
Mọi người ai cũng sợ
Mong sao sớm ngăn được
Để nhân loại được nhờ

May thay đã có thuốc
Tạm thời đỡ lây lan
Mọi người bình tâm nhé
Bình tâm để nổi lại
Những việc đã tạm ngừng
Những tình thương thân thiết

Chuẩn bị tiễn Chuột Vàng
Một Giáp sau đón lại
Chuột Vàng may mắn hơn

Còn hơn tháng nữa thôi
Ta đón mừng năm mới
Năm Tân Sửu hiền lành
Sẽ đem đến An Lành
May mắn và Hạnh phúc
Cho tất cả thế gian.

KIM DUNG - K4



Trời càng về khuya, không khí lạnh lạnh vào Đông làm cho tôi khó ngủ, dư âm buổi lễ Tri ân Thầy, Cô vẫn còn lắng đọng trong tôi, hồi ức vẫn còn quanh đây nơi khuôn viên trường cũ, ghé đá thân thương. Thoảng cơn gió thổi qua mà đã bốn mươi hai năm tôi rời xa trường. Ngày hội về trường của khoá 10 chúng tôi tổ chức năm nay trong không gian ấm áp tại nơi đây kỷ niệm, được gặp lại Thầy Cô, bạn bè và tất cả cựu học sinh trong sân trường cũ tôi

nghe trong lòng rộn rã, yêu thương, ký ức tuổi học trò ngày nào sống lại trong tôi ngỡ như ngày tôi vẫn còn cắp sách. Có lẽ kỷ niệm còn sót lại trong tôi là 2 dãy lớp tôi đã từng ngồi học cùng Thầy Cô và bạn bè khi bước chân vào Đệ Thất vẫn còn đó, còn lại tất cả đều đổi mới... Ngôi trường xưa giờ đây đã trở nên khang trang, đầy đủ và tiện nghi hơn, ngôi trường đã đào tạo biết bao thế hệ con cháu của chúng tôi thành những con người có ích cho xã hội, tôi thật sự rất vui và

tự hào vì điều này, qua bao thế hệ vẫn là ngôi trường có số học sinh đậu Đại học cao nhất Quận.

Đã hai năm rồi, tôi lại được về lại nơi đây sum vầy cùng Thầy Cô và bạn bè cũ, cái cảm giác được sống lại thời còn cắp sách đi học vui đùa bên bạn bè thời niên thiếu chợt ùa về trong khoảnh khắc hồi tưởng về ngôi trường xưa, tôi nhớ lại tất cả một vùng trời tuổi thơ êm đềm thời niên thiếu...

Ngày ấy - Năm 1972 tôi thi đậu vào lớp Dự Thất (lớp 6) trường Trung Học Thủ Đức. Hồi đó, thi tuyển vào trường cũng đầy cam go nhưng nhờ tôi học luyện thi Thầy Hồ nên đề thi không làm khó được tôi. Tôi nhớ tên tôi vẫn TH và được xếp vào hội đồng thi tại trường Lasan Mossard, buổi sáng thi Văn và buổi chiều thi Toán. Môn Văn thì tôi làm trôi chảy, tự tin trong phần thi sẽ đạt điểm tốt, môn toán

tôi làm được 2/3 bài, câu chứng minh cuối cùng tôi không làm được trọn vẹn thế nên ngày đi xem kết quả tôi rất hồi hộp. Tôi rủ bà chị họ học khoá 8 tại trường cùng đi phụ tôi dò tên, tên Thu Thủy ôi sao mà nhiều thế, dò mấy trang rồi mà vẫn không tìm được số báo danh, tôi càng run và càng thất vọng, trong lòng lo sợ rủi ro rớt thì biết nói làm sao với ba má đây? Trời càng về chiều lòng tôi càng nóng ruột, cho đến tờ danh sách cuối cùng của vắn TH thì số báo danh quen thuộc đã đập vào mắt tôi và cái tên Nguyễn Thu Thủy nó đã có trong danh sách trúng tuyển. Nổi vui mừng đã khiến tôi reo lên và cười thành tiếng: “Chị ơi! Em đậu rồi”...

Ngày đầu tiên đến trường nhập học, chân bước vào ngưỡng cửa Trung Học, bảng hiệu tên Trường Trung Học Thủ Đức thật đầy tự hào trong lòng tôi. Trong chiếc

áo dài trắng lần đầu tiên được gắn trên ngực áo phù hiệu có tên trường THPT vòng tròn nhỏ màu nâu của riêng khoa 10 mặc vào sao trông con nhỏ lớn ghê đi, ngượng ngùng bờ ngõ trong chiếc áo dài tinh khôi chưa quen ấy, tuy được mặc áo dài đi học nhưng vẫn còn phảng phất nét tinh nghịch hồn nhiên trẻ con như ngày còn học Tiểu Học...

Năm ấy, tôi vào lớp 6A3 - Ban Anh văn chia ra làm 4 lớp: 6A1-6A2 (con trai) 6A3-6A4 (con gái). Vì tôi theo Anh văn nên chỉ nhớ bạn bè bên Anh văn thôi, ngoài ra, còn những lớp Pháp văn nữa nhưng tôi không nhớ lắm.

- Năm Lớp 6A3 - THPT. Thầy hướng dẫn (chủ nhiệm) của lớp tôi là Thầy NGUYỄN VĂN BA (môn Văn) chúng tôi học đầy lớp mới từ thư viện trường đi xuống.

Tâm Thanh làm lớp Trưởng, bạn Lan Phương lớp Phó học tập, Thanh Mỹ

Trưởng ban Văn nghệ và tôi Nguyễn Thu Thủy - Trưởng ban Xã hội.

Thật sự mà nói lớp 6A3 tôi rất năng động, tôi ngồi chung bàn với Tâm Thanh và Nguyễn Thị Thảo. Ba đứa tôi cùng văn TH - THANH - THỦY - THẢO. Cả 3 cùng tóc dài và nhà của ba đứa cùng trên con đường về (Hoàng Diệu).

Từ trường sẽ về đến nhà của Tâm Thanh trước (hẻm nhà sách An Thái, kế đến là nhà Thu Thủy ở ngã - ngã 3 mũi tàu (sân banh đường lên Quận) nằm trên đường Võ Tánh (gần Cầu Đông) sau cùng là nhà của Thảo (đường rầy xe lửa - nhà thờ Tin Lành).

Vì 3 đứa chơi rất thân nên ngày nào đi học Thảo ghé rủ Thủy và hai đứa chạy lên ghé Tâm Thanh cùng nhau đạp xe đi học, và cùng về.

Trong lớp thì chúng tôi chơi chung một nhóm gồm: Mai Hoa, Huyền, Thảo

Trương, Công Khanh, Ngọc Mai, Lưu Thị Nữ...

Lớp 6A3 của chúng tôi rất nhiều bạn nữ dễ thương, nhưng lớp chúng tôi nghịch phá nhất khoa.

Nếu nhắc kỷ niệm thì cả lớp nhắc cả ngày cũng không hết chuyện, nhưng tôi ấn tượng nhất là câu chuyện về quê nhà nội của Huyền ở Gò Vấp là vui và cười nhất:

Ngày hôm ấy, có 2 tiết trống, cả nhóm bàn nhau về nhà Nội của Huyền ở Gò Vấp chơi, cả nhóm vẫn mặc đồng phục áo dài ra ga Thủ Đức mua vé tàu lửa đi Gò Vấp để cùng nhau chặt dừa bẻ ôi, hái mận, mãi chơi nên cả nhóm ra về bị trễ tàu phải chờ chuyến sau. Tàu đến cả nhóm leo lên toa an toàn. Đến khi tàu dừng, Tâm Thanh vì một phần là lớp Trưởng, một phần điệu đà nên nhường cho các bạn xuống trước, không hiểu “êm” đi đứng thế nào mà cái tà áo dài sau bị vướng, đứt ngang thân áo,

treo lủng lẳng trên cái móc của toa tàu mà cũng không hay. Bỗng có tiếng nhân viên soát vé ới ới gọi: “Cái nì kia bị đứt áo kia”, lúc ấy Tâm Thanh quay lại thì hỡi ơi! Nửa vạt sau đã rời thân áo, nhìn Tâm Thanh nhặt mảnh áo lên méu máo mà cả đám cười ngặt nghẽo, chảy nước mắt...

Câu chuyện nữa là giờ Văn của Thầy Ba.

Hôm ấy, Thầy ra đề: cả lớp làm cho Thầy 4 câu thơ về: Trường tôi, Nhà tôi, hay Làng tôi.

Tâm Thanh xuất khẩu thành thơ 4 câu thơ sau:

*Làng tôi có bóng con ma
Đêm đêm nó đến hiện ra nhát người*

*May thay có bóng Thầy chùa
Đập cho nó chết hiện hình con lươn.*

Thơ thì không văn không điệu, vậy mà khi gần đến giờ nộp bài bạn Thảo Nguyễn không làm được xin copy, chép y chang từng câu từng

chữ, đã vậy bạn Thảo Trương cũng kêu Tâm Thanh cứu bồ nhưng phải chỉnh sửa một chút cho Thầy không la, Thảo Trương ngồi kể Công Khanh, hai bạn đang giận nhau nên Thảo Trương sửa lại thơ như sau :

*Làng tôi có bóng con ma
Đêm đêm nó đến hiện ra
nhất người
May thay có bóng Thầy chùa
Đập cho nó chết hiện hình
Công Khanh*

Ngày sau đến tiết Thầy dạy, Thầy giận tím cả ruột gan. Kêu ba bạn ra la cho một trận, dọa phạt điểm 0. Sau khi kêu bốn bạn ra xử, nhìn các bạn và Công Khanh khóc Thầy dịu bớt cơn giận và chỉ xử phạt nhẹ thôi. Thấy Thầy giận, cả lớp im thin thít, sợ xanh mặt luôn... nhưng khi Thầy tha tội cho 4 bạn cả lớp được dịp ôm bụng cười thoải thích. Đó là những kỷ niệm gắn liền tuổi thơ thời Trung Học của tôi và suốt chặng đường đời tôi

không bao giờ quên được...

- Năm Lớp 7A3-THTĐ.
Cô Phạm Thị Vinh (môn Văn) là Giáo sư hướng dẫn (chủ nhiệm). Lúc này lớp 7A3 học dãy đối diện sân tập thể dục. Năm này thì tôi lại nhớ kỷ niệm cùng nhau căng dây nhảy móc. Nhóm này tôi chơi với nhiều bạn nhảy móc thật hay: Lê Kim Lan, Vũ T. Mai, Đặng T. Sương, Phạm T. Lan, Nguyễn T. Thảo, Công Khanh, Tâm Thanh, Mai Hoa, riêng tôi và Ngọc Mai chỉ nhảy trung bình nên lúc nào chia nhóm tôi thích vào nhóm các bạn nhảy hay để được cứu, tụi tôi hay rủ nhau giờ trống ra sau trường đường Bác Ái chơi nhảy móc. Con gái mà tụi tôi lí lắc hết biết cột 2 tà áo dài lại rồi treo lên cây giăng dây, vậy mà cả nhóm cũng chơi được, tiết nào trống cũng rủ ra sau trường chơi và vui thật là vui...

Càng viết, hồi ức càng nhớ về những kỷ niệm ngày

xa xưa. Ôi! Một thời hồn nhiên vụng dại, nhớ bạn bè nhớ Thầy Cô, nhớ những lần trốn học lang thang trong từng con đường trong làng Đại học hay những lần rủ nhau về nhà Kim Luyến, Bích Hợp chơi.

- Năm lớp 8A3 (Niên khóa 1973-1974) trường đổi tên thành Hoàng Đạo.

Cô Phạm Thị Ngọc Lựu (Sử, Địa) hướng dẫn (Chủ nhiệm). Lớp trưởng Nguyễn Thị Mai.

Lớp chúng tôi trở lại học đây lớp cũ của năm lớp 6. Năm nay, lớp chúng tôi đã học chung hai năm, lớp chia ra từng nhóm bạn ngồi gần thì hay chơi với nhau. Trường nằm trong vòng đai Làng Đại Học nên mỗi khi trống tiết tụi tôi hay dạo quanh những con đường, nhất là con đường có hàng phượng đỏ, mỗi độ vào hè dẫn xuống Hồ đất, Hồ đất là nơi những bạn nam sinh thường hay xuống bơi, rất nguy hiểm,

không những trường tôi mà còn những bạn bên trường Hồ Biểu Chánh qua tắm nữa. Chúng tôi thường hay rủ đi xem đoàn phim về đóng, có những phim mà tôi vẫn nhớ cho đến ngày hôm nay như: *Như giọt mưa sa, Em đi giữa hoàng hôn*. Giờ ra chơi tôi thích nhất là cả nhóm chạy bay ra chỗ chị Xuân bán chuối nướng bọc nếp trộn dừa, nhưng tôi chỉ thích cục nếp nướng thôi, nếp dẻo, thơm trộn lẫn cơm dừa ngon béo ngậy...

Kỷ niệm tôi nhớ hoài là những giờ học Văn do Thầy Hiền Tâm đứng lớp. Thầy dạy Văn lúc nào cũng vui, có những câu Thầy nói cả lớp không nhịn được cười, tôi ấn tượng với cách Thầy giảng về truyện thơ Lục Vân Tiên, học trò các khoá ai cũng thương mến Thầy cả.

Đến lớp 9, thì khoá chúng tôi chia lớp nam nữ học chung, các bạn qua A1-A2-A3-A4 (ban AV). Tôi và

Tâm Thanh, Thảo vẫn học tiếp 9A3.

- Năm lớp 9A3 - Hoàng Đạo - Cô Đinh Thị Quý làm Chủ nhiệm và Anh Tài làm lớp Trưởng. Năm này, chúng tôi đã lớn không còn quây như những năm trước (vì biết điều và có nhiều nam sinh ngấm nghĩa, hay bị các bạn “bắt cặp”. Trong lớp vì học chung với nam sinh nên chúng tôi cũng phải giữ kẽ, không tinh nghịch mà điệu đà và thùy mị hơn.

Năm (1975-1976) trường trở thành Trường Phổ thông cấp 3 NGUYỄN HỮU HUÂN.

Năm Lớp 10 - chia ban. Chúng tôi lại bị xáo trộn. Trường chia thành 4 ban

Ban A: Văn, Sử, Địa

Ban B: Văn, Sinh ngữ

Ban C: Toán, Lý

Ban D: Sinh, Hoá

Tôi thì thích môn Văn nhưng ghét môn Sử và dở môn Ngoại ngữ, Toán thì không giỏi nên cuối cùng

chọn ban D.

Ban D bên Anh văn có D1-D2-D3-D4-D5.

Ban D bên Pháp văn có D6-D7.

Năm này giao thời - Học sinh nữ chỉ được mặc áo dài 1/2 niên học, sau thì đổi qua áo sơ mi trắng quần tây đen - Nam sinh áo trắng quần tây xanh.

- Năm Lớp 10D4 - Nguyễn Hữu Huân. Thầy CẦN môn Lý làm Chủ nhiệm và Trần Thu Thảo là lớp Trưởng. Năm này, lớp tôi tham gia văn nghệ. Tâm Thanh tập cho lớp múa bài “Những Cô gái Quan Họ” và vở kịch “Anh phải sống”, lạ nhất là bài song ca vọng cổ “Dòng sông quê em” do Thu Thủy và Châu Thị Ru song diễn. Tuy không nhận được giải thưởng lớn nhưng, chúng tôi rất vui vì được tham gia hội diễn phong trào cùng trường, góp phần đạt điểm thi đua của lớp.

Niên học này. Nhà trường

phát động phong trào sinh hoạt - tôi thích sinh hoạt ngoài giờ được kết nối cùng anh chị khoá trên và các em khoá dưới, vui thật vui, chúng tôi tham gia tất cả hoạt động của nhà trường tổ chức như: đập thủy lợi Ông Nhiêu, sân tập bắn Long Bình, trồng cây dọc Xa lộ Hà Nội, trồng dây khoai lang bên khoảng đất trống của dãy lớp phía bên thư viện. Mỗi vụ thu hoạch chúng tôi thật vui khi kéo lên dây khoai lang củ to tươi tốt của từng tổ.

Tôi nhớ kỷ niệm mỗi khi tôi đi lao động tôi có một bộ đồ đen vải kate may kiểu tay búp cổ sen (nhà Mẹ bán vải, nên muốn gì cắt vải đó may), tôi rất thích bộ đồ này nên mặc hoài, nhưng ấn tượng nhất là tôi lại thích đội cái nón bằng khăn lông màu trắng và đạp chiếc xe màu xám bạc hiệu AVION - DELUX (chiếc xe này ba tôi mua ở Sài Gòn thưởng cho tôi thi đậu vào trường Trung

Học Thủ Đức), sau yên xe tôi còn nhớ ràng rịt cái xềng xếp lại được và cái cuốc nhỏ nữa đó, thời đó tuy giao thời nhưng tôi lại có rất nhiều kỷ niệm, được quen biết các anh khoá 8, kết nghĩa anh em, đi cắm trại chung, sinh hoạt chung, lửa trại chung... một vùng trời bình yên của lứa tuổi học trò yêu thương và đầy ấp nghĩa tình sâu đậm...

Thời Trung học của tôi có thể nói là nhớ nhất ở khoảng khắc này, tôi được giao lưu sinh hoạt cùng các anh chị khác khoá và từ những năm này tôi đã biết làm dáng trau chuốt và nữ tính điệu đà hơn.

Ở năm học này tôi lại chơi chung nhóm với: chị Cả (Kim Oanh), anh Hai (Nguyễn Hải), chị Ba (Lê Thanh) chị Tư (Thu Thủy) chị Năm (Tâm Thanh) Út (Bích Thủy). Nhóm rất dễ thương và Chị Cả Kim Oanh rất chăm chút, hoà nhã thương yêu các em.

Năm sau cả lớp 10D4 lên

tiếp lớp trên.

- Năm Lớp 11D4 - Nguyễn Hữu Huân. Thầy Hữu Hiền dạy Sử làm Chủ nhiệm. Học tại đây lớp có lầu mới xây (năm lớp 9 đã học rồi).

Nhóm tôi thường tham gia văn nghệ và hay đi cổ vũ thể thao cho đội bóng của trường. Phát động và thi đua phong trào cho lớp. Và năm này, sau khi học xong chương trình 11 lớp D4, chúng tôi lại bị chia lớp, một số trong lớp chúng tôi lại bị chia sang các lớp D1-D2-D3. Nhóm chúng tôi tan rã, chỉ còn Thu Thủy, Bích Thủy, Tâm Thanh, Ngọc Mai là sang lớp 12D3.

- Năm Lớp 12D3 - Nguyễn Hữu Huân. Cô Lan Anh chủ nhiệm, lớp trưởng Bạch Lệ, lớp phó học tập Minh Cảnh, lớp phó lao động Mai Thành. Chúng tôi học tại đây lớp cũ của năm cấp lớp 9 và 11. Lớp này tập trung những bông hoa đẹp nhất trường (theo lời đồn thổi).

Một năm chung Thầy,

chung lớp, năm nay cũng là năm cuối cấp nên chúng tôi mãi miết ôn luyện, học ngày học đêm, tham gia mọi phong trào để được hạnh kiểm tốt, hoàn thành phần thi cuối cấp để chuẩn bị thi Đại học, và năm 1978 chúng tôi đã ra trường ôm theo bao kỷ niệm một thời áo trắng thư sinh, những ước mơ hoài bão, những tri thức được học hỏi tại mái trường này, làm hành trang vào đời hoạch định cho cả tương lai dài lâu từ đó...

Sau này khi tìm lại kết nối cùng các bạn 12D3, lớp chúng tôi vẫn còn duy trì truyền thống Tôn Sư Trọng Đạo nên mỗi năm cùng ngồi lại bên Cô Lan Anh và bạn bè cùng nhau họp mặt và bày tỏ tấm lòng nhớ ơn Thầy Cô cũ. Không những thế, cả khoá 10 của chúng tôi hiện giờ vẫn duy trì kết nối được trên dưới khoảng 100 bạn (hải ngoại và trong nước). Chúng tôi rất tự hào về sợi

dây thân ái của tình bạn bè của tập thể khoá 10.

Đó là những gì hồi ức của tôi trong suốt 6 năm Trung học, cũng là khoảng đời đẹp nhất một thời học sinh áo trắng mà tôi luôn hoài niệm những tháng ngày còn cắp sách trong ngôi trường đầu yêu.

Và đó cũng chính là lòng yêu kính của tôi đối với Thầy, Cô và niềm hạnh phúc cùng bạn bè của tôi, tôi xin trân trọng gửi gắm tấm lòng biết ơn của mình đến mùa tri ân Thầy, Cô qua bài viết ngắn nhớ về HỒI ỨC TRƯỜNG XƯA - nhớ về Thầy, Cô - bạn bè - ghé đá - sân trường, hàng cây phượng đỏ đã và đang sống lại trong tim tôi... nỗi nhớ quay quắt, da diết khi ngoài kia màn đêm vẫn còn buông phủ, cái không khí lạnh lạnh của trời bắt đầu lập Đông đã đưa tôi tìm về vùng ký ức tuổi thơ một thời hoa mỹ, mộng mơ...

Bánh xe thời gian cứ

chầm chậm quay và nhịp sống cũng như dòng nước lặng lẽ trôi chảy. Vậy mà bốn mươi hai năm tôi đã rời trường, trong ngần ấy thời gian có biết bao sự thay đổi, giờ đây mái tóc của tôi đã điểm sương còn Thầy, Cô và bạn bè cũng có người đã ra đi mãi mãi...

Vì vậy mỗi năm cứ đến tháng mười một là lòng tôi lại nôn nao rộn rã, tôi mong mau đến ngày họp mặt để từ bốn phương trời chúng tôi sẽ được bay về tổ ấm thoải lòng mong nhớ, chúng tôi sẽ hàn huyên câu chuyện cùng Thầy, Cô và mọi người năm rồi còn bỏ dở, chúng tôi sẽ tay bắt, mặt mừng và thật vui sướng khi nhìn thấy Thầy, Cô còn đủ đầy sức khoẻ ngồi sum vầy bên nhau.

Ngày hội đoàn viên thật ấm lòng khi được tổ chức tại không gian xưa. Thầy trò cùng nâng ly câu chúc tốt đẹp nghĩa tình và lòng biết ơn của học trò, xin được

gợi cảm qua từng khúc hát học đường vang lên trên sân khấu. Một không gian lắng đọng, một cảm xúc tuyệt vời đang len vào từng mạch máu, chảy về tim của mọi người hiện hữu tại nơi đây, khi được tận hưởng bầu không khí họp mặt thật ngọt ngào và ấm áp. Tôi mong, tôi mong những gì đã và đang diễn ra tại khuôn viên này, trong những ngày hội truyền thống được tổ chức hàng năm, chính là một ký ức vui vẻ, những khoảnh khắc đậm màu ngọt ngào, luôn khắc hoạ trong tim và dòng chảy thời gian sẽ mang niềm vui và hạnh phúc trong những tháng ngày còn lại chia sẻ ngọt bùi trong mỗi chúng tôi...

Đêm nay, thời hạn chót nộp bài, tôi cố gắng chạy đua cùng thời gian để hoàn thành bài viết. Hồi nào giờ, chưa từng viết một câu chuyện và bài văn ngắn nên có gì sai sót xin cả diễn đàn bỏ qua

cho tôi.

Cứ mỗi năm vào độ tháng này, thì cựu học sinh chúng tôi lại mượn vần thơ câu chữ, bày tỏ những cảm xúc gợi cảm chân tình vào bài viết, viết về trường lớp, Thầy, Cô bạn bè của chúng tôi trong cuốn Đặc san Xuân. Tôi xin được cảm ơn Thầy Cổ vấn Hồ Văn Trai và Ban Biên tập, đã cho tôi được sống lại với những kỷ niệm khi được đọc từng mẫu chuyện cũ của Thầy, Cô, các anh chị và các ban trong diễn đàn của chúng ta.

Với niềm kính mến, yêu thương vô vàn, tôi xin được chúc tất cả gia đình THPT-HĐ-NHH một mùa Xuân Tân Sửu như ý - an khang - hạnh phúc và sức khoẻ bình an cùng những ước mơ luôn thành tựu trong tương lai.

Trân trọng kính chào Diễn Đàn.

Thủ Đức ngày 15/12/2020

LARINA NGUYEN - K10

(niên khoá 1971-1972)

P/S: Khi viết những hồi ức này tôi kính dâng lên hương linh của những vị Thầy, Cô tôi từng học đã mất lời cầu nguyện vãng sinh và ghi ơn tạc dạ. Nam Mô A Mi Đà Phật:

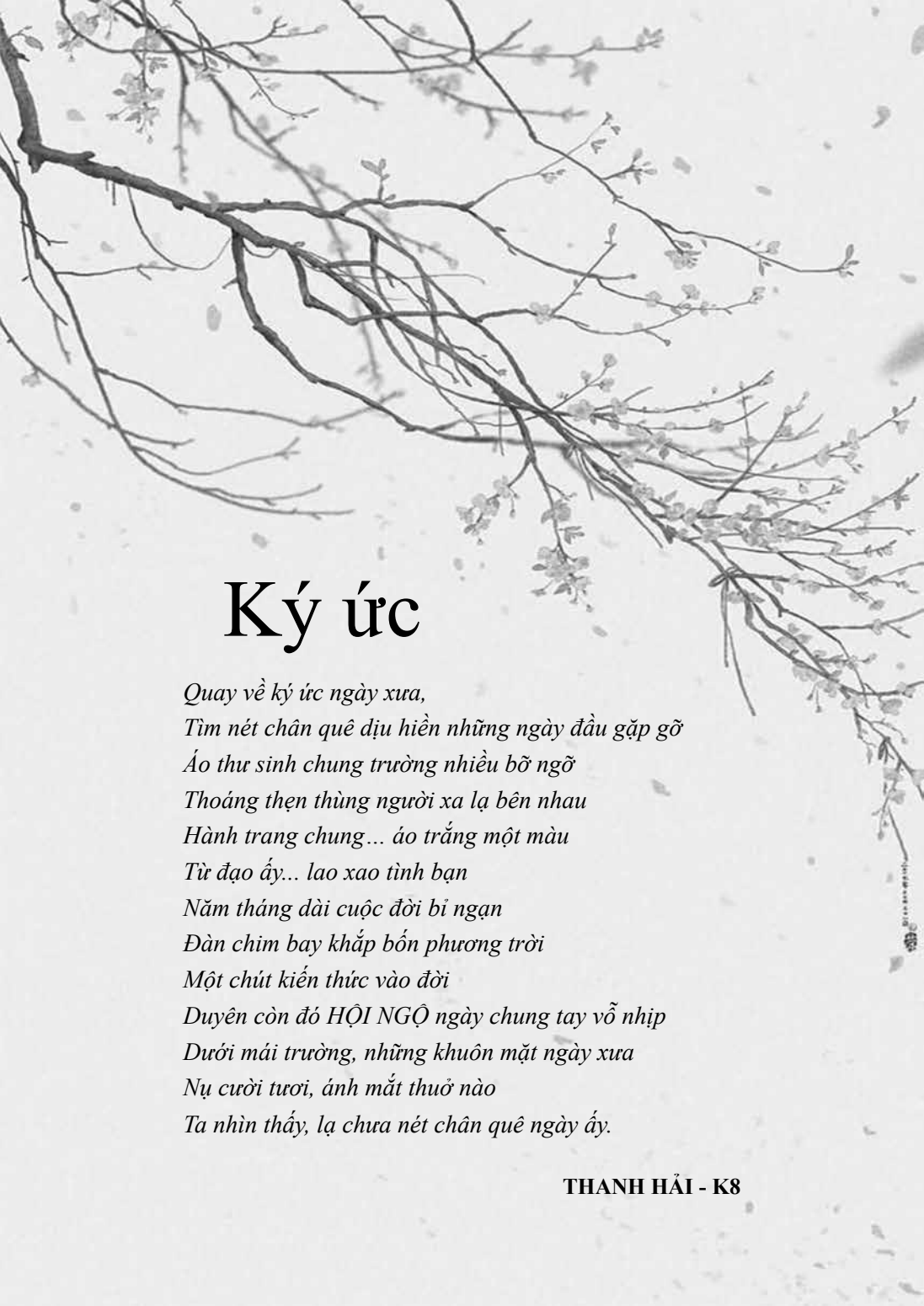
Thầy Trương Văn Đây
Thầy Trần Ngọc Dưỡng

Cô Công Tăng Tôn Nữ
Khánh Tình

Cô Lê Thị Lư
Cô Lê Thị Ngọc Lan
Thầy Nguyễn Văn Ba
Thầy Lê Minh Tân
Thầy Võ Phá
Cô Lê Thị Ngọc Ánh
Thầy Lê Trọng Hoài
Cô Hoàng Thị Hội.



Học sinh khóa 10 chụp chung với 3 Cô (mang nơ đỏ)
Từ trái sang Cô Đinh Thị Quý, Cô Phạm Thị Vinh và Cô Phạm Kim Chi



Ký ức

*Quay về ký ức ngày xưa,
Tìm nét chân quê dấu hiện những ngày đầu gặp gỡ
Áo thư sinh chung trường nhiều bờ ngõ
Thoáng thẹn thùng người xa lạ bên nhau
Hành trang chung... áo trắng một màu
Từ đạo ấy... lao xao tình bạn
Năm tháng dài cuộc đời bi ngạn
Đàn chim bay khắp bốn phương trời
Một chút kiến thức vào đời
Duyên còn đó HỘI NGỘ ngày chung tay vỗ nhịp
Dưới mái trường, những khuôn mặt ngày xưa
Nụ cười tươi, ánh mắt thuở nào
Ta nhìn thấy, lạ chưa nét chân quê ngày ấy.*

Sưu tầm

Trong tâm
còn hỏ thẹn,
chính là vẫn
tồn tại
hạt giống
thiện lương

Người lương thiện khác với kẻ ác ở chỗ biết hỏ thẹn. Người biết hỏ thẹn thì có thể kiềm chế được cái tâm của mình, cảnh tỉnh bản thân để không phạm phải những sai lầm đáng tiếc.

Có một vị tiên sinh nhớ lại quá khứ của mình, đã kể lại một câu chuyện. Năm đó, khi anh ta đang học Trung học, thấy người bạn cùng bàn mua một chiếc đồng hồ thì rất ngưỡng mộ, bởi vì thời đó có thể đeo đồng hồ đã là một điều rất đặc biệt. Không lâu sau, trong lớp cũng có rất nhiều người mua



Người lương thiện khác với kẻ ác ở chỗ biết hỏ thẹn. (Ảnh: minh họa)

đồng hồ, thế là anh ta cũng muốn mua một chiếc.

Cuối tuần, anh trở về nhà, lấy hết dũng khí để nói với mẹ về việc mua đồng hồ. Mẹ anh nói: *“Nhà mình cháo còn không có mà ăn, lấy đâu ra tiền mà mua đồng hồ”*. Điều đó khiến anh ta vô cùng thất vọng.

Nhưng khi cha của anh hỏi rằng mua đồng hồ làm gì, lúc này tâm hư vinh đã chiếm cứ nội tâm, anh liền nói dối cha rằng vì chuẩn bị cho kỳ thi đại học, nếu có đồng hồ thì sẽ sắp xếp được thời gian của mình, nếu không có sẽ rất bất tiện.

Sau khi đưa ra lý do xong thì không thấy cha nói gì, chỉ thấy cha ngồi trước cửa hút thuốc, vẻ mặt trông rất buồn. Anh ta đành rầu rĩ quay trở lại trường học.

Vài ngày sau, mẹ đến trường tìm anh và lấy ra một túi nhỏ. Vật trong túi nhỏ được bao bọc rất kỹ, người mẹ phải mở từng lớp từng

lớp và lấy ra một chiếc đồng hồ đưa cho anh. Chiếc đồng hồ mới tinh, anh ta rất vui mừng, lập tức đeo ngay lên tay. Mẹ anh dặn phải quý trọng chiếc đồng hồ này.

Anh tiễn mẹ ra cổng trường và hỏi tiền đâu mà mua chiếc đồng hồ này. Người mẹ buồn rầu nói: *“Cha con đi bán máu lấy tiền mua đồng hồ cho con đấy!”*. Anh lập tức thấy ghen ngào, cái đồng hồ này được đánh đổi bằng máu của cha mình mới có được.

Anh cảm thấy rất tội lỗi và tự trách mình, vì cái gọi là hư danh mà anh đã buộc người cha phải đổi bằng máu. Sau khi mẹ đi, anh liền hỏi các bạn học của mình xem có ai muốn mua chiếc đồng hồ này không, anh bán với giá gốc. Mọi người hỏi tại sao không đeo mà bán làm gì? Anh không muốn nói sự tình cho ai biết, bạn anh không ai tin, cứ cho rằng đồng hồ đeo tay có vấn đề gì đó, nên không ai muốn mua nó.

Không còn cách nào khác, anh đành tìm thầy giáo chủ nhiệm trình bày hết mọi chuyện cho thầy, mong thầy giúp đỡ đem bán chiếc đồng hồ này. Thầy Chủ nhiệm xem xét chiếc đồng hồ và nói rằng đúng lúc thầy cũng đang cần chiếc đồng hồ, nên chấp nhận mua với giá gốc.

Tiền bán được đồng hồ anh dùng để trang trải phí sinh hoạt trong 2 tháng. Chuyện này khiến trong lòng anh vô cùng áy náy, hổ thẹn và cũng trở thành một động lực lớn mạnh cho anh. Những dục vọng của anh ta đều bị khắc chế lại, dồn tất cả năng lực tập trung vào việc học hành. Sau đó, anh thi đỗ Đại học, rồi thuận lợi học xong Đại học, ra trường lại có việc làm, cưới vợ, sinh con.

Mười năm sau, đến Tết âm lịch, anh trở về quê nhà, tìm tới giáo viên Chủ nhiệm năm ấy, hỏi về chiếc đồng hồ. Giáo viên mái tóc hoa râm, lấy ra một túi vải nhỏ,

đó là cái túi mà mẹ anh đã gói chiếc đồng hồ. Giáo viên mở túi vải lấy ra một chiếc đồng hồ còn mới tinh.

Anh ta rất ngạc nhiên và hỏi thầy giáo vì sao còn giữ chiếc đồng hồ này mới vậy. Thầy nói: *“Ta chờ em về chuộc lại”*. Anh ta lại hỏi: *“Sao thầy lại biết em nhất định sẽ về chuộc lại, lỡ em không về thì sao?”*. Thầy nói: *“Đây không chỉ là một chiếc đồng hồ, mà bên trong nó còn chứa đựng lương tâm một con người”*.

Không cần phải nói, lương tâm ở đây chính là sự hổ thẹn của một đứa con khi hiểu được nguồn gốc chiếc đồng hồ của cha mình mua cho.

Hổ thẹn khiến người ta biết hối lỗi về bản thân mình, biết kiểm điểm những việc làm đúng sai của chính mình. Người trên thế gian, nếu biết đâu là hổ thẹn, thì sẽ dễ dạy bảo, cũng chính là người thiện lương.

Nhớ bạn

*Bồi hồi, giờ từng trang...
Lưu bút, chữ hàng hàng...
Đây là hình các bạn,
Tặng khi mùa Hè sang...*

*Thầy, Cô, lớp học xưa,
Sân trường, những buổi trưa...
Giờ ra chơi, kỷ niệm ...
Làm sao nói cho vừa?*

*Nay tuy xa cách muôn trùng,
Ôn Thầy, Cô, mãi trong lòng chúng em.
Lưu Bút, cứ mỗi lần xem,
Bâng khuâng nhớ bạn, êm đêm niềm vui*

LÊ KIM QUÝ - K4

VIỀNG THĂM LÀNG AMISH

Năm nay vì Cô Vy đang hoành hành không thể lấy những ngày nghỉ hè về thăm gia đình, bạn bè hoặc những người thân quen tại Việt Nam. Tuy tôi nghe nói về người Amish cũng đã lâu, nhưng mãi hôm nay với chút tò mò muốn biết cuộc sống của người Amish như thế nào, thế là tôi lên kế hoạch lấy mấy ngày nghỉ đi thăm làng người Amish. Nhà Dòng nơi tôi đang ở không xa cộng đồng người Amish, chỉ mất khoảng 15 phút lái xe thôi. Họ sống biệt lập trong vùng sâu, xa thành phố, xa mọi người cho nên vô thăm họ không lo bị nhiễm Cô Vy và cũng không phải đeo khẩu trang vì họ không, hay ít khi ra khỏi làng của họ. Sau những lần đến thăm, tiếp xúc và tìm

hiểu về cuộc sống của họ tuy không nhiều nhưng thấy hay hay nên tôi muốn chia sẻ với mọi người để biết một chút về người Amish. Họ là ai.

Vào thế kỷ 16, nhiều tín đồ Thiên Chúa giáo ở Âu Châu tham gia phong trào Anabaptist Movement. Họ bị ngược đãi, bị phân biệt đối xử, một số người bị giết. Nhiều người trốn vào rừng núi của Thụy sĩ và miền Nam nước Đức hình thành cộng đồng người Amish. Amish chính là giáo phái Tin Lành tách ra từ một giáo phái Tin Lành đã hình thành trước đó là Mennonites. Đầu thế kỷ 18, để có tự do tôn giáo, cộng đồng Mennonites và Amish di cư sang Châu Mỹ.

Người Amish được biết đến với cuộc sống đơn giản, khiêm tốn, hiền hoà, trang

phục giản dị, và vẫn duy trì chế độ tự cung tự cấp, ít phụ thuộc vào công nghệ hiện đại. Họ từ chối các tiện nghi do khoa học kỹ thuật mang lại. Họ không dùng điện, xe hơi, điện thoại. Họ chỉ sử dụng điện thoại công cộng. Người Amish không dùng điện vì cho rằng điện đưa đến những tiện nghi của đời sống hiện đại, và sự cám dỗ của những tiện nghi này có thể làm hủy hoại các giá trị tôn giáo và đời sống gia đình. Giá trị mà họ theo đuổi chính là sự đơn giản, khiêm tốn trong cuộc sống. Họ tin rằng càng sống đơn giản, con đường giải thoát sau này càng rộng hơn.



Tuy không dùng điện nhưng thứ gì thay thế cho nguồn điện thì họ vẫn dùng, vì nó tiện lợi hơn nhưng không ảnh hưởng đến lối sống đơn giản của họ. Chẳng hạn hệ thống sưởi, đèn dầu, đèn pin, bếp gas, tủ lạnh chạy bằng gas, đèn thấp bằng gas, ... vẫn được chấp nhận nhưng phần lớn họ dùng củi để sưởi ấm vào mùa Đông.

Người Amish không làm ra các trang mạng vì họ không dùng điện và không sở hữu máy vi tính. Các trang mạng được làm ra bởi những cá nhân hoặc tổ chức có mối quan hệ với cộng đồng người Amish nhằm chuyển đến thế giới bên ngoài những thông tin chính xác về người Amish và lối sống của họ.

Với người Amish, thờ phượng Chúa là ưu tiên số một của họ. Kế đến là gia đình, nông trại và cộng đồng. Các buổi lễ và cầu nguyện của họ được luân phiên tổ chức trong các gia đình. Chỉ



có các ngày lễ lớn hay những sự kiện đặc biệt mới tổ chức trong nhà thờ. Ở nhà thờ và trong gia đình họ nói tiếng Đức. Khi đi học hoặc tiếp xúc với người khác họ dùng tiếng Anh.

Ngày Chúa Nhật là ngày dành cho việc thờ phượng Thiên Chúa, họ không làm việc chân tay và cũng không buôn bán. Vì họ luôn nghĩ rằng sống là khoảng thời gian chờ đợi để trở về với Chúa. Họ theo đuổi một lối sống đơn giản, khiêm tốn, hiếu hoà, kiên nhẫn, tha thứ, nhường nhịn lẫn nhau, quên đi bản thân, hết lòng vì cộng đồng. Kiêu ngạo và chủ

nghĩa cá nhân là những thứ tối kỵ với họ.

Tôi nhớ là hơn 10 năm trước có một tay súng vào lớp tiểu học và bắn chết hơn 10 em. Ngay hôm sau làng này đã ra thông cáo tha thứ và cầu nguyện cho người đã bắn chết các con em của họ. Nhiều lần khác họ cũng có những nghĩa cử độ lượng như vậy! Đời sống đức tin của họ quả là một nhân chứng đầy thuyết phục.



Người Amish vận chuyển bằng xe ngựa (buggy) hoặc đi bộ vì họ muốn duy trì một cộng đồng trong đó mọi người sống hòa hợp, chia sẻ với nhau, có mức sống gần nhau, không có sự chênh lệch giàu nghèo, tạo điều kiện cho

tính kiêu căng. Tuy nhiên, vì do nhu cầu của cuộc sống, họ vẫn có thể đi xe buýt, xe lửa, máy bay, taxi hoặc thuê xe, nhưng làm chủ một chiếc xe hơi thì không.



Công việc chủ yếu của người Amish là nghề nông. Họ tự trồng tất cả thực phẩm cần dùng bằng phương pháp canh tác hữu cơ. Họ tự nuôi gia súc và gia cầm, thực phẩm của họ có nguồn gốc tự nhiên. Các loại rau củ quả họ trồng hoặc các loại gia súc, gia cầm họ nuôi sẽ được để dành vừa đủ để ăn, số còn lại thì bán chứ không có tích trữ nhiều. Đàn ông thì làm việc ngoài nông trường. Đàn bà thì ở trong nhà lo việc nấu nướng, dạy dỗ con cái hoặc

làm những việc thủ công để bán chẳng hạn như làm bánh, làm bơ v.v... Họ có 1 căn nhà có thể gọi là 1 tiệm tạp hóa nhỏ để gia đình nào có thu hoạch rau củ quả tươi nhiều nhưng không sử dụng hết, họ có thể đem ra tiệm tạp hóa này bán, hoặc muốn bán bánh kẹo do tự họ làm thì họ cũng đem ra đây, hoặc những ai biết làm nghề thủ công đóng kệ, bàn, ghế v.v... thì cũng đem ra để bán cho người dân trong làng hoặc những người Mỹ sống gần đó.



Những sản phẩm họ làm ra mang tính chất tự cung tự cấp thì được miễn thuế. Tuy nhiên, họ vẫn có nghĩa vụ đóng thuế bất động sản, thuế

thu nhập và các loại thuế khác. Họ không nhận các phúc lợi từ chính phủ. Họ chủ trương gia đình của họ lo liệu mọi chuyện, nếu quá khó khăn cộng đồng của họ sẽ giúp đỡ.

Họ không thích được chụp hình hoặc phơi bày trước ống kính vì họ cho rằng “người ta chết để tiếng” chứ không để lại diện mạo. Và vì làm như vậy khác nào so sánh người này đẹp hơn người kia trong khi cái đẹp của họ là những gì ẩn chứa bên trong tâm hồn và nhân cách. Nhưng nếu có ai chụp lên thì họ đành phải chịu vậy. Ngay cả trong ngày lập gia đình, họ cũng không chụp hình nhưng thay vào đó họ làm những tấm thiệp ép plastic, màu hồng nhạt có in hình các hoa hồng nhỏ, chiều dài khoảng 8cm, chiều rộng khoảng 5cm và có tên đôi tân hôn cùng với ngày tháng năm của ngày cưới để gửi cho mọi người có mặt trong

buổi tiệc giữ làm kỷ niệm.

Trẻ em Amish đi học trong những trường riêng của cộng đồng và thường đến lớp 8 rồi thôi vì chỉ để học cách sống và sinh hoạt trong gia đình theo lề lối cổ xưa và theo những giá trị được định trong các giáo điều của họ. Chương trình học của các em bắt đầu từ tháng 9 đến tháng 4 thì nghỉ hè. Một tuần học 5 ngày, Thứ hai đến thứ sáu từ 8:30 sáng đến 4 giờ chiều. Các em đem theo túi đựng thức ăn để ăn trưa với nhau.



Phụ nữ Amish không được phép cắt tóc. Có như thế nào cứ để như thế đó. Họ

đội khăn giữ búi tóc cho gọn nhằm thuận tiện trong khi làm việc. Đàn ông Amish bắt đầu để râu cằm sau khi lập gia đình. Một bộ râu cằm dài là dấu hiệu của sự trưởng thành. Một gia đình Amish có 10 con trẻ, đó là chuyện bình thường.

Họ có một tập tục mà tôi thấy cũng hay gọi nôm na là “rong ruổi”, nghĩa là các thanh niên mới lớn, thường là nam khoảng độ tuổi 16-21, được khuyến khích rời xa nhà trong 2 năm để khám phá thế giới và thử những thứ bị cấm bởi cộng đồng mà không phải chịu trừng phạt. Trong thời gian này, họ không phải mặc trang phục truyền thống của người Amish, có thể mua xe hơi, uống rượu bia.

Sau 2 năm, tập tục “rong ruổi” được kết thúc bằng việc thanh niên đó quay trở lại và rửa tội để trở thành thành viên chính thức của cộng đồng, hoặc là rời bỏ

cộng đồng hoàn toàn. Vì người Amish tin rằng tín ngưỡng là một sự lựa chọn. Mỗi người phải tự lựa chọn cho bản thân, chứ họ không ép buộc nó lên ai cả. Đại đa số giới trẻ Amish chấp nhận lối sống như cha ông họ vì họ đã quen như vậy. Một số rất ít bỏ đi, tìm đến những nơi khác. Thực tế, dân số trong các cộng đồng Amish không giảm đi, mà càng ngày càng tăng. Điều này cho thấy niềm tin tôn giáo và những giá trị mà họ theo đuổi vẫn có sức hấp dẫn mạnh mẽ.



Người Amish chủ trương “phòng bệnh hơn chữa bệnh”. Vạn bất đắc dĩ họ mới tìm đến bác sĩ hay bệnh viện. Tuy không có bảo hiểm y tế nhưng họ thanh toán các chi phí chữa trị một cách sòng phẳng vì cộng đồng của họ sẵn sàng giúp đỡ nếu như họ không tự lo liệu nổi.

Sau khi tiếp xúc với người Amish, vài ấn tượng đã để lại trong tôi là họ giản dị, thân thiện và thành thật. Họ theo đuổi một cuộc đời

sự tử tế thay vì một cuộc đời trí tuệ. Bất kỳ người Amish nào ngay cả những đứa bé khi tôi gặp trên đường cũng mỉm cười và vẫy tay chào. Điều này đã làm cho tôi nghĩ với cuộc sống giản dị trên một đất nước văn minh hiện đại, với bao nhiêu áp lực của công việc nhưng đối với người Amish quả thật là một đời sống quá thanh thản, và có lẽ sẽ không bao giờ thấy chữ “stress” trên mặt họ... Một đời sống thật tuyệt vời.

HOA DUNG - K9

TRUNG HỌC THỦ ĐỨC - HOÀNG ĐẠO - NGUYỄN HỮU HUÂN



Chúc Mừng Năm Mới
HAPPY * NEW * YEAR

2021





Tôi ở phương này Michigan
 Người phía bên kia biển Thái Bình
 Cách nhau nửa vòng trái đất
 Một tiếng phon reo bỗng thấy gần
 Tiếng phon như nói cánh tay gần
 Tiếng cười ảm nói những ngày thân
 Tiếng xưa nói cả khung trời cũ
 Thuyền nói đôi bờ những cố nhân
 Ở nhĩ đôi mình cũng cố nhân
 Chuyện xưa nào trách buổi phong trần
 Tôi về, người đã sang sông mất
 Bỏ lại mình tôi đứng lặng thăm...
 Chiều nay mùa lạnh nơi xa xứ
 Nghe tiếng người xưa như tri âm
 Gió mang dường cả mùi hương tóc
 Tiếng phon mà ngỡ tiếng môi gần!
 Máy chục năm rồi không gặp lại
 Cứ tưởng dòng đời lạc mất tăm
 Tiếng phone khuấy động ngày xưa ấy
 Khiến cả hồn tôi băng khuâng...
 Băng khuâng...
 Michigan.

Tiếng phon gần

TRƯƠNG TRUNG TÂM - K4



Mỗi người ai trong chúng ta không ít thì nhiều cũng có một vài kỷ niệm của tuổi học trò. Khi được xem những hình ảnh ngày Lễ Tri Ân Thầy, Cô do các bạn khóa 10 tổ chức ngày 15 tháng 11 vừa qua, trong không khí sôi động, vui nhộn và ấm áp tình người ấy đã làm cho tôi nhớ về trường, Thầy, Cô và bạn bè rất nhiều.

Mặc dầu tôi không có những kỷ niệm gì đặc biệt trong suốt 7 năm đèn sách, nhưng khi nhìn thấy ngôi trường xưa tuy chỉ qua hình ảnh, đã gọi lên trong tôi một niềm vui khó tả. Với tôi, trong 7 năm dưới mái trường này đã đưa tôi rời khỏi những

ngày thơ, rời khỏi những gì mà người lớn thường cho là trẻ con. Chính trong ngôi trường này tôi đã học được nhiều điều. Tôi đã học được cách kết bạn, tôi hiểu được sự cố gắng và sự học tập quan trọng đến dường nào.

Cũng chính nơi đây tôi đã đặt nền tảng cho ước mơ và cho tương lai bản thân mình. Và đặc biệt hơn nữa, chính trong ngôi trường này tôi đã học được sự kính trọng và quý mến những Thầy, Cô của tôi, tôi đã cảm nhận được sự chân thành và tận tình của các Thầy, Cô qua từng bài giảng, qua lời nói và hành động ân cần của Thầy, Cô. Đó là những tiết Toán, Lý, Hóa với những kiến thức xa lạ và

khó khăn nhiều khi đến chán nản, cách tiếp nhận những phương pháp cân bằng, bình phương, cũng như những bài tập hoàn toàn khác xa thời tiểu học. Hay qua những tiết học Công Dân Giáo Dục sôi động, hoặc những tiếng cười vui vẻ qua những giờ Thể dục thể thao ngoài trời. Hoặc qua những bài thơ, bài văn hay với giọng điệu trầm lắng của Cô, Thầy (...) nhưng không kém phần thu hút sự chú ý của đám học trò chúng tôi. Với những kiến thức hấp dẫn ấy như mở ra cho tôi thấy một nền văn học thế giới bao la rộng lớn của cuộc đời. Cùng với những câu chuyện kỳ thú đã và đang xảy ra trên thế giới qua tiết học Địa Lý cũng đã giải thích phần nào những thắc mắc của bọn học trò chúng tôi hiểu “sóng bắt đầu từ gió, gió bắt đầu từ đâu...!”.

Cũng dưới mái trường này, trong lúc tôi vẫn còn ngỡ ngàng trước cái mới lạ của môi

trường, chính Thầy Cô đã dìu dắt, che chở và tạo động lực để tôi biết tự tin hơn và tiếp tục vững bước trên con đường học tập. Trong ngôi trường này, Thầy, Cô thật sự là những người đã hết lòng tận tụy, luôn nâng đỡ, khuyến khích tôi và cho tôi thêm nghị lực giúp tôi bước tới thành công.

Cuộc đời giờ đã về chiều, thỉnh thoảng nhớ lại ngôi trường cũ với nhiều kỷ niệm của thời học sinh, nhớ lại những năm tháng miệt mài đèn sách, cùng bè bạn trải qua những vui, buồn của tuổi mới lớn, được nghe những bài giảng đầy lý thú của Thầy, Cô. Phút giây tuyệt vời ấy có lẽ khó ai quên được. Ngôi trường nơi tôi từng ngồi học chính là nơi đã vè nên, tạo dựng nên, cũng như mở đầu cho tương lai của tôi. Và hơn hết, ngôi trường này là nơi đã lưu giữ lại trong tôi những kỷ niệm đẹp. Mái trường của tôi, trường Trung

Học Thủ Đức, nơi cho tôi có nhiều ấn tượng và nhiều thích thú.

Bây giờ nhìn lại trường xưa, trường thì vẫn còn đó, các bạn trong lớp của tôi, một số đã ra đi, còn lại thì mái đầu cũng bạc trắng cả rồi. Cuộc sống luôn biến động, đời người phải trải qua bao thăng trầm, có ai mãi hoàn hảo, có ai mãi khiêm tốn. Có lẽ, chính sự hoàn hảo và

sự khiêm tốn đan xen nhau để thành một cuộc đời phong phú, đa dạng và đáng yêu của mỗi người chúng ta. Nhưng cho dù cuộc sống có thế nào đi nữa, mỗi khi nghĩ đến “Trường tôi - Trung Học Thủ Đức”, ngôi nhà thứ hai của tôi, lòng tôi vẫn sẽ giữ những kỷ niệm đẹp, sẽ luôn như vậy và mãi như vậy....

LAQ - K9

Thầy Lưu Anh Dũng và các bạn khóa 9



SỰ KIỆN LỚN CỦA KHOÁ 10 - LỄ TRI ÂN THẦY CÔ 15/11/2020

Đêm nay nhủ lòng sẽ ngủ sớm để ngày mai vào hội vậy mà đến giờ này không ngủ được - cảm giác lạ lạ này không biết tại sao?

Đã từng tham dự nhiều lần ngày hội NHỚ ON THẦY CÔ của các anh chị khóa trước tổ chức, lòng rất vui và nôn nao chờ đến ngày

được gặp lại Thầy Cô và bạn bè chung khoá cùng anh chị em đồng môn.

Nhưng cảm giác lần này thì vui, náo nức nhưng lại thấy lo lo, không biết khoá 10 có tổ chức một ngày hội hoàn tất hay không? Mọi sự chuẩn bị từ nhiều tháng trước có được chu đáo và



trang trọng trong buổi lễ hay không? Có xứng đáng đáp lại lòng thương mến của Thầy Cô và anh chị em đồng môn đã dành thời gian quý báu, không ngại đường xa về dự lễ hay không?

Thầy Cô thương kính, tụi em biết rằng hiện giờ Thầy Cô đã đứng tuổi, đi lại khó khăn vậy mà khi nhận được thiệp mời của người đại diện khoá 10 mang đến Thầy Cô ai ai cũng vui mừng và nhận lời tham dự chúng em thật xúc động, thật là thương khi nhìn thấy những Thầy Cô vì đau yếu mà không thể đi được.

Chúng em cảm ơn những tình cảm của Thầy Cô và anh chị em đồng môn đã ưu ái dành cho chúng em trong buổi lễ này.

Đêm càng về khuya, lòng em lâng lâng niềm cảm xúc khó tả, cố dỗ giấc ngủ mà không thể được, không hiểu sao lần này em lại khó ngủ như vậy...

Viết rồi viết...

Em nhớ như in ngày em mới bước chân vào trường. Kỷ niệm ủa về không cần suy nghĩ...

Muốn vào được trường phải qua kỳ thi tuyển cam go, vào được lớp đệ thất ..và đi lên từng khối lớp cho đến đệ nhật (lớp 12) biết bao nhiêu kỷ niệm cùng Thầy Cô và các bạn...

Ngày ra trường bồi hồi lưu luyến... Kỷ niệm đẹp.

Thời áo trắng trung học đã ngủ yên theo thời gian.

Hôm nay sau 42 năm được trở lại ngôi trường thân yêu thật chạnh lòng khi không còn gặp lại những vị Thầy Cô và bạn bè xưa cũ.

Có những Thầy Cô và bạn bè đã mãi mãi ra đi và cũng có những vị Thầy Cô và bạn bè đã lập nghiệp ở tận phương xa...

Hôm nay khoá 10 chúng em thật hạnh phúc khi một lần trong đời - lần đầu tiên được vinh hạnh nhận lãnh

trách nhiệm tổ chức buổi lễ TRI ÂN THẦY CÔ.

Chúng em vô cùng hạnh phúc cho sự kiện ngày hôm nay.

Chúng em kính dâng lên những vị đưa đò còn ở tại quê nhà và những Thầy Cô xa quê thật nhiều bông hoa tươi thắm, lời chúc sức khỏe và xin được ngàn lần nhớ ơn tấm chân tình của Thầy Cô đã dìu dắt và dạy dỗ chúng em nên người và thành nhân như ngày hôm nay.

Chúng em cảm ơn Thầy VÕ TOẠI - CÔ LÊ LỊCH - THẦY NGHĨA - Sư tử KIM QUÝ - Sư tử NGỌC VÂN... nhiều sư huynh tỷ muội trong Diễn đàn đã theo dõi và gửi lời chúc tốt đẹp cho buổi lễ khoá 10 tổ chức thành công tốt đẹp.

Chúng em gửi lời cảm tạ đến những ACE đồng môn đại diện các khoá đã hỗ trợ cho chúng em rất nhiều khi lấy danh sách số người anh chị em trong khoá sao cho

hoàn chỉnh.

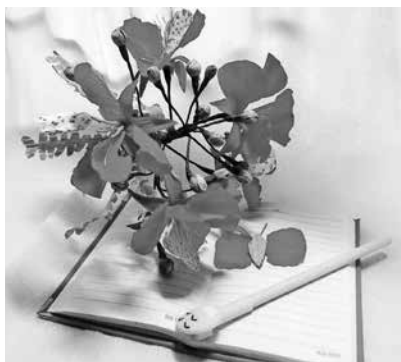
Chúng em cũng cảm ơn tất cả sư huynh tỷ đệ muội đã đồng lòng góp mặt trong buổi lễ Thầy Cô năm nay.

Và lời cuối BTC khoá 10 dành riêng cảm ơn bạn bè trong khoá 10 đã yêu thương chung tay chung sức và đóng góp tất cả tấm lòng cho buổi lễ tri ân.

Riêng em xin gửi lời chân thành thương yêu của mình đến hai bạn Huỳnh Tiến Sỹ và Cao Tuyết Lan cùng tất cả mọi người trong BTC đã hết lòng lo cho buổi lễ hoàn thành trong ngày hôm nay.

Chân thành cảm tạ và biết ơn.

THU THUỶ - K10



CÂU CHUYỆN VỀ THẦY CÔ TÔI

Ngày Lễ Tri Ân Thầy Cô 15/11/20 của Khoá 10 tổ chức đã khép lại trong lời ngợi khen của Quý Thầy Cô, các anh chị em của mái ấm Trung Học Thủ Đức - Hoàng Đạo - Nguyễn Hữu Huân nhưng trong tôi vẫn thấy lòng trống trải và nỗi buồn vu vơ khi niềm vui ngày hội chưa trọn vẹn.

Trong không gian ấm áp tình Thầy Trò tôi chạnh lòng khi nhìn thấy trước khán đài còn 2 chiếc bàn Thầy Cô vẫn còn để trống.

Tôi thật sự lo lắng vì thời gian đã lấy đi sức khoẻ của những Thầy Cô của chúng tôi nên năm nay thiếu đi nhiều khuôn mặt thân quen từng hiện hữu từ những năm trước.

Bánh xe thời gian cứ quay

vòng theo năm tháng và định luật sinh lão bệnh tử đã hiển nhiên nhưng mỗi khi có cơn gió thổi qua chiếc lá vàng rơi rụng là lòng tôi lại buồn và nhớ thương...

Chúng tôi năm nay nhận lãnh trách nhiệm tổ chức Ngày Thầy Cô là muốn một lần được bày tỏ tấm lòng yêu kính và đền đáp công ơn Thầy Cô đã dìu dắt và dạy dỗ chúng tôi được thành nhân thành danh như ngày hôm nay.

Bên cạnh đó để trọn vẹn tâm huyết và tấm lòng yêu kính Thầy Cô, chúng tôi cùng mời đại gia đình chúng ta cùng nhóm bạn khoá 10 thăm Thầy Cô cũ tại gia mọi người nhé...!

Cùng đồng hành thôi nào các bạn của khoá 10 tôi ơi!

Chúng tôi chọn 2 ngày là 17/11 và 20/11.

Ngày 17/11

Chúng tôi gồm: Tiến Sĩ, Quang Sơn, Tâm Thanh, Kim Âu, Phương Nga, Thu Thủy.

Điểm đến đầu tiên là nhà thầy Vương Đăng tại Củ Chi.

Đến thăm và chúc Thầy mau bình phục. Bạn Sĩ trình trọng gấn trên ngực áo Thầy chiếc huy hiệu màu đỏ thắm, trò chuyện với Thầy hồi lâu chúng tôi chụp chung Thầy tấm ảnh lưu niệm và nói lời chia tay... Nguyên cầu Thầy mau chóng bình phục.

Điểm thứ 2 là nhà Thầy Hoàng Mỹ tại Gò Vấp.

Thầy đi lại khó khăn nhưng bề ngoài nhìn Thầy còn khỏe. Thầy xúc động và rất vui khi chúng tôi đến thăm và hỏi han bệnh tình của Thầy, trao phần quà và chúc Thầy Cô mạnh khỏe bình an, xin phép Thầy cho nhóm chụp chung Thầy bức ảnh kỷ niệm.



Điểm thứ 3: Nhà Thầy Lanh tại Cô Giang, Quận 1.

Trên đường đi bạn Sĩ có gọi điện thoại với Thầy vào báo là sẽ đến thăm. Thầy nói “Khi nào gần đến các em báo trước để Thầy cho học trò nghỉ học sớm “Ngỡ là Thầy vẫn còn dạy thêm nhưng khi đến thì Thầy chỉ có 1 mình, nhà Thầy toàn là sách, không có chỗ để đặt bàn ghế cho học sinh học thêm... Có lẽ Thầy tôi đã trả nhớ về không như lời thơ của nhà thơ Đỗ Trung Quân.

Khi biết trong phần quà có cả hiện kim, Thầy nói: “Thầy chỉ nhận quà không nhận tiền đâu “sao mà nghe thương quá, chúng tôi ngồi quanh nói chuyện Thầy vui

lắm, xin số điện thoại từng đưa. Chụp vội với Thầy một vài tấm ảnh và lên Thầy đi ra ngõ. Về đến nhà vẫn nhớ hình ảnh của Thầy sống một mình, thương quá là thương...



Điểm thứ 4: Nhà Cô Lan tại Cư Xá Kiến Thiết.

Về đến lãnh thổ rồi mà Tâm Thanh lại bị lạc đường, các bạn vào thăm Cô Lan thì Thuỷ không có mặt nên không kể lại được cuộc gặp gỡ này, sau này nghe lại đoạn ghi âm của Cô nói gởi

lời cảm ơn đến nhóm thầy thương ghê. Ôi! Tình Thầy Trò!



Điểm thứ 5: Nhà Cô Cẩm Tâm, Cư xá Kiến Thiết Thủ Đức.

Khi đến trước cổng nhà Cô Cẩm Tâm trời đã tối, bấm chuông gọi cửa, qua 2 lượt bấm chúng tôi sợ Cô ngủ sớm nên trong lòng hơi e ngại, nhưng thoáng nghe tiếng cửa trong mở và Thầy Cô đã đi ra. Nhìn thấy đám học trò lố nhố ngoài cổng và

nghe lời chào của nhóm Cô đã nói: “Các em làm Cô xúc động quá”. Vì trời tối, sợ làm phiền Cô nên nhóm dự tính trao quà và chúc Cô sức khỏe rồi về ngay, vậy mà Thầy trò cứ nhắc chuyện ngày xưa và hỏi thăm cuộc sống hiện tại. Cô nói: “Cô nghe nói các em tổ chức buổi lễ chu đáo và thành công lắm, Cô tiếc quá đi. Vậy mà hôm nay còn được các em thăm hỏi gần huy hiệu tặng quà làm Cô xúc động, Cô cảm ơn các em”.

Cả nhóm chụp vội tấm hình với Cô và chào từ biệt không quên hứa sẽ quay lại thăm Cô.



Điểm thứ 6: Nhà Thầy Thanh Sum, Cư xá Kiến Thiết Thủ Đức.

Đến thăm nhưng không được gặp Thầy vì Thầy bệnh nặng và nằm riêng trong phòng.

Gởi phần quà cho Cô nhận thay, Cô đã khóc, Cô nói năm nay cũng có hội khác mời Thầy dự họp nhưng Thầy cũng không đi được, đứa nào cũng rưng rưng.

Điểm thứ 7: Nhà Thầy Thanh Quang, Cư xá Kiến Thiết Thủ Đức.

Chúng tôi vào thăm Thầy lúc Thầy đang được Cô bón từng muỗng sữa chua. Thầy rất vui khi được cài huy hiệu lên ngực áo và chụp hình



chung với học trò. Thầy nói vui: “Trường mình có 3 con cộp là: Thầy Tuấn, Thầy Sum và Thầy”.

Nguyên câu Thầy mau hồi phục.

Nhóm đã kết thúc ngày đầu đi thăm Thầy Cô, trong lòng mọi người không ai nói ra nhưng tôi chắc một điều là cả nhóm mình rất hạnh phúc. Cảm ơn các bạn hẹn lại ngày 20/11.

Ngày 20/11

Nhóm gồm: Tiến Sỹ, Minh Tân, Tuệ Khanh, Huyền, Kim Âu, Phương Nga, Thu Thủy.

Điểm thứ 8: Nhà Cô Thược, Quận 9.

Thấy nhóm tôi từ ngoài cổng chào mừng nheo nhéo, cô cười tươi ra mở cổng. Hỏi thăm sức khỏe Cô, gắn huy hiệu trên ngực áo và tranh thủ chụp với Cô tấm hình. Bạn Huyền từ Long Hải vào đi chung nhóm có lòng mang cá tươi vùng biển tặng Cô tấm bổ, Cô xúc động và nói

lời cảm ơn cả nhóm. Thấy Cô vui vẻ như thế, chúng tôi thật ấm lòng biết bao.



Điểm thứ 9: Nhà Cô Hoa, Quận 9.

Đến thăm Cô, thấy Cô khỏe mạnh vui vẻ cùng con cháu là thấy an tâm rồi. Nói chuyện với Cô và trao quà, chụp với Cô tấm hình lưu niệm rồi chúng tôi chào ra về. Chợt thấy dây hoa leo đậu biếc, biết được công dụng của nó chữa được nhiều bệnh, Cô lại quả cho bạn Huyền một hộp. Chút nghĩa tình Thầy trò nhưng

chúng tôi mang theo niềm vui vô hạn...



Điểm thứ 10: Nhà Cô Nguyệt, Quận 9.

Cô bệnh mà con Cô lại đi làm xa nên khá khó khăn trong sinh hoạt hàng ngày.



Tuệ Khanh gắn huy hiệu và cả nhóm trao quà cho Cô, chụp vội tám ảnh để kỷ niệm trong mùa tri ân này, ra về mà đũa nào cũng ngậm ngùi

Điểm 11: Nhà Thầy Khắc Tru, Quận 9.

Nhà Thầy có sân vườn, cây nhãn sai trái thơm phức, chào hỏi và xin Thầy tám hình lưu niệm Thầy bảo chờ Thầy mặc lịch sự một chút. Nhìn Thầy khỏe, mỗi sáng Thầy vẫn đi bộ thể dục. Ước gì Thầy Cô đều được khỏe như Thầy...



Điểm thứ 12: Nhà Thầy Vịnh, Tô Vĩnh Diện Thủ Đức.

Đến thăm Thầy nhưng Thầy nằm viện chỉ gặp được

Cô, hỏi thăm sức khoẻ của Thầy, và gửi lời chúc Thầy mau bình phục. Nhờ Cô thay Thầy để Tuệ Khanh gửi huy hiệu và tỏ lòng biết ơn Thầy Cô.

Điểm thứ 13: Nhà Cô Ngọc Sương gần điện lực Thủ Đức.

Đến thăm Cô nhưng không gặp vì Cô đi du lịch chưa về, gửi Chị của Cô nhận giúp phần quà và gửi lời hỏi thăm đến Cô.

Điểm thứ 14: Nhà Cô Hai Thủ Đức.

Thăm Cô, chuyện trò còn được cô đãi ăn bánh uống nước, lúc đầu chúng tôi còn từ chối cho tế nhị xong cuối cùng thì sạch trơn luôn. Câu chuyện rôm rả nhưng phải xin phép gửi quà và lưu vội tấm ảnh để lưu niệm cùng Cô.



Điểm thứ 15: Nhà Cô Hồng Cúc, Hiệp Bình Chánh.

Đến thăm Cô nhưng chưa từng học với Cô vì nhóm này học Anh văn. Cô dạy Pháp văn.

Nhìn dáng Cô thanh mảnh dễ gần có cảm tình ngay. Hỏi thăm Cô về Thầy thì được biết Thầy đã mất, hỏi tiếp... hỏi tiếp thì biết Thầy là Lê Minh Tân dạy tiếng Anh cho chúng tôi năm lớp 8, 9.

Xin phép Cô cho 3 đứa được thắp hương tưởng nhớ Thầy.

Cô mời hồng dẻo, đặc sản Đà Lạt ngon lắm luôn nên chỉ còn cái hộp không thôi.

Cô hỏi: “Ai là Thu Thủy”?

- Dạ, thưa Cô là em!

- Cô thấy em gửi hình buổi lễ trong diễn đàn quá chừng. Cô có vô xem, các em giỏi lắm!

Nghe Cô khen mà hạnh phúc ghê đi.

Thầy trò chưa từng quen biết, chưa một ngày học chữ

cùng Cô nhưng có sợi dây vô hình gắn kết nên thấy thật gần gũi và thân thiện với Cô quá đi thôi...

Trời đã ngã màu và tụi em xin phép được lưu lại những khoảnh khắc thân thương, tạm biệt Cô. Chúc Cô luôn mạnh khoẻ bình an.



Điểm thứ 16: Nhà Thầy Hữu Hiền Dĩ An.

Thầy nói: “Năm nay sức khoẻ Thầy đi xuống, đi lại khó khăn nên Thầy không thể tham dự được buổi lễ do các em tổ chức, Thầy rất tiếc”.

Thực tình mà nói khoá 10 của chúng tôi rất nhiều kỷ niệm với Thầy Hiền và Thầy

Hiền Tâm. Mỗi khi họp bạn hay có bất kỳ cuộc vui nào chúng tôi cũng mời 2 Thầy tham dự.

Những năm trước, Thầy còn khoẻ. Thầy đều đến chung vui với khoá 10 sau này sức khoẻ Thầy yếu nên Thầy không đến tham dự được.

Chụp chung với Thầy tám hình và gửi trao tám lòng yêu thương của khoá 10 đến với Thầy trong ngày lễ tri ân, chúng tôi kính chúc Thầy nhiều sức khoẻ và mọi sự bình an, hạnh phúc.

Dành 2 buổi để đến tận nhà thăm Thầy Cô. Nhóm bạn khoá 10 rơi vào nhiều



cung bậc cảm xúc vui có buồn có mà chạnh lòng cũng có...

Nhìn mái tóc điểm sương, nhìn dáng đi xiêu vẹo của Thầy Cô, niềm cảm xúc trào dâng. Thầy Cô tôi đã không còn trẻ nữa. Bao nhiêu năm tận tụy vun trồng cho thế hệ trẻ mà thời gian đã lấy đi tuổi xuân và sức khỏe của Thầy Cô tôi.

Giờ đây, khi viết lại chuyện đi thăm Thầy Cô với tâm nguyện đưa tin cho

tất cả bạn bè và học trò của Thầy Cô được rõ.

Nguyện cầu ơn trên che chở và độ trì cho Thầy Cô luôn mạnh khỏe bình an.

Bài viết này không theo đúng chủ đề của Ban Biên Tập đề ra, nhưng xin cho tôi được gửi trọn tấm chân tình kính dâng lòng tri ân nhớ ơn Thầy Cô như CÁI THUỞ BAN ĐẦU Thầy trò mình bén duyên!

Kính bút

NGUYỄN THU THUY
12D3 - KHOÁ 10



CÁI THUỞ BAN ĐẦU LƯU LUYẾN ẤY

Nhớ ngày nào “chân ướt chân ráo” bước vào ngôi trường với cái tên “TRUNG HỌC THỦ ĐỨC” ấy của Niên khóa 1970 - 1971. Một ngôi trường hoàn toàn mới lạ, trong tôi có biết bao cảm xúc lẫn lộn: vui có, buồn có, băng khuâng có.... Nhưng có lẽ thứ cảm xúc lớn nhất trong lòng tôi chính là sự ngỡ ngàng. Ngỡ ngàng bởi cái mới, cái lạ, cái không gian của ngôi trường tuy không rộng lớn nhưng rất mộc mạc, cũ kỹ và đơn sơ. Ngỡ ngàng trước sự gặp mặt ngại ngùng xa lạ của những người bạn chưa từng quen biết. Tất cả mang trong tôi nỗi lo lắng và rụt rè ngay từ giây phút đầu tiên đó.

Và có lẽ, thời gian đã minh chứng cho tất cả! Rồi từng ngày, từng ngày trôi

qua, từ một con người với bản tính nhút nhát, rụt rè, tôi dần dần hòa nhập vào nhịp sống ở trong ngôi trường mới này. Trong lớp tôi, bên cạnh vài ba đứa bạn đã cùng tôi học và lớn lên ở trường Tiểu học Nữ Thủ Đức, nay tôi có được những người bạn mới, thân thiện, hòa đồng; cũng như những trải nghiệm mới mẻ qua từng tiết học, bài giảng, và đặc biệt tôi có sự quan tâm tận tình giúp đỡ của những người Thầy, người Cô. Cũng chính điều này đã tạo nên động lực và niềm tin trong tôi để tôi có thể vượt qua cái cảm giác nhút nhát, rụt rè trong bản thân mình. Và cũng kể từ đó tôi thêm xác tín hơn, quả đúng là mỗi ngày đến trường là một ngày vui đối với tôi.

Có lúc tôi đã nghĩ rằng,

thời gian trôi đi phủ một lớp bụi mờ lên ký ức tưởng chừng sẽ đi vào quên lãng. Nhưng nhắm mắt quay về chốn ấy, nơi mà những ngày đầu đã làm tôi ngỡ ngàng, từng thước phim quay chậm của tuổi hồn nhiên như hiện hiện trước mắt từng góc ngách, từng tiếng cười giòn tan của những ngày tựu trường xen lẫn những nỗi buồn khi một người bạn đã chuyển trường hoặc đã phải nghỉ học vì một lý do gia cảnh nào đó. Những kỷ niệm thật là dễ thương hiện ra trước mắt tôi tưởng chừng như mới xảy ra ngày hôm qua, những kỷ niệm như còn rất trinh nguyên, vẹn tròn như chưa hề bao giờ sức mẻ trước giòng đời khắc nghiệt của cuộc sống. Có lẽ người ta nói đúng, kỷ niệm sẽ không là gì nếu lòng người vội xóa nhòa nhưng sẽ là tất cả nếu ta gìn giữ từ tận thẳm sâu đáy tim.

Thấm thoát cũng đã gần 44 năm rồi. Qua 7 năm trôi

trong ngôi trường mộc mạc yêu dấu này tuy không dài lắm và cũng không ngắn lắm, những hình ảnh thật dễ thương khó quên thường hiện lên trong tôi. Trong hai năm lớp 6 và lớp 7, mỗi chiều sau giờ tan học, lũ con gái chúng tôi khoảng mười đứa không nói không rằng, vừa bước ra khỏi cổng trường, xúm nhau hành động cùng một lúc, kẹp cái cặp tấp giữa hai chân, hai tay cầm hai tà áo dài cột chéo lại với nhau cho gọn để rồi một, hai, ba... dàn hàng ngang vừa đi vừa chạy thật nhanh một lèo không nghỉ để về nhà. Có những hôm đang trên đường thì trời mưa bất ngờ, tuy không lớn nhưng với một đoạn đường khá dài cũng đủ làm cho bọn tôi ướt như con chuột lột rồi, nên cả bọn chúng tôi cũng lại “vũ như cần”, vén hai tà áo dài cột chéo lại, đồng thời để tránh những giọt nước mưa không làm ướt tóc, chúng tôi đội cái cặp lên đầu và thế là

cũng vừa đi vừa chạy trong hân hoan vui sướng. Khi về gần đến nhà, cả đám cùng dừng lại chào tạm biệt thì hơi ôi, chúng tôi nhìn nhau cười nắc nẻ vì phía sau lưng bùn đất bắn đầy khắp từ trên đầu xuống tới gót chân. Bây giờ thỉnh thoảng nhớ lại, tôi vừa buồn cười vừa cảm thấy thương đám bạn vì đã chịu ý tôi, thay vì đi bộ tà tà vừa đi vừa tám nhưng đằng này phải vừa đi vừa chạy không kịp thở để tôi phải có mặt ở nhà trước 5 giờ chiều. Nói đến đây tôi cũng xin mở ngoặc giải thích lý do vì sao chúng tôi phải về nhà trước 5 giờ. Việc là thế này, cha tôi, ông là một người cha rất thương con, cẩn thận nhưng cũng rất nghiêm nghị với con cái. Đối với ông, anh chị em chúng tôi chỉ cần biết có một con đường mà thôi: từ nhà đến trường và từ trường đến nhà, chấm hết. Lúc đó, cha tôi mới giải ngũ, chưa có nhà riêng vì thế phải ở tạm

nhà chung với nhà bà ngoại tôi nằm phía sau trường Tiểu học Nữ Thủ Đức, đối diện với bến xe lam Thủ Đức - Chợ Nhỏ. Thế là ngày hai lần, anh chị em chúng tôi chỉ việc băng qua đường, leo lên xe lam ngồi thoải mái thẳng tới trường hoặc từ trường thẳng về nhà. Ông không cho chúng tôi đi bộ vì có nhiều chiếc xe đồ chạy ẩu dễ gây tai nạn. Ông cũng không muốn anh chị em chúng tôi đi chơi lang thang với bạn bè sau giờ học vì sợ chúng tôi xao nhãng lơ là trong việc học. Nhưng lúc đó ham vui với bạn bè, tôi đã trón ông phá luật muốn vừa đi vừa chạy bộ về nhà, vì thế mà các bạn đã đồng lòng để cho tôi cùng tham gia. Và giả như nếu cha tôi mà biết được tôi không đi xe lam về nhà thì chắc chắn tôi sẽ được cha tôi cho ăn bánh tét roi mây trước khi được ăn cơm chiều. Vài tháng sau, cha tôi đã được cấp một căn nhà nhỏ

gần trường, gia đình tôi phải chuyển về chỗ mới và kể từ đó tôi không còn dịp vừa đi vừa chạy bộ về nhà với các bạn tôi nữa. Buồn lắm lắm....



Đúng là thời gian thấm thoát thoi đưa, tôi biết mình chẳng thể nắm giữ nổi thời gian nhưng tôi vẫn ước thời gian trôi chậm lại để tôi có thể lưu giữ thêm những kỷ niệm dưới mái trường này. Bảy năm được học tập dưới mái trường này, tôi không những chỉ được học bài học trí thức mà còn được học rất nhiều bài học đạo đức từ các thầy cô. Một vài thầy cô bề ngoài trông có vẻ nghiêm khắc nhưng tôi luôn cảm nhận được tình yêu thương

của thầy cô đối với học sinh, sự tâm huyết dồn vào những bài giảng để mong chúng tôi có thể hiểu bài một cách tốt nhất. Tôi hiểu được rằng yêu thương không nhất thiết phải thể hiện ra bằng những lời nói hoa mỹ nhưng mà nó có thể được thể hiện bằng những hành động âm thầm, không tô vẽ.

Nhắc đến thầy cô đã gọi nhớ trong tôi vào năm tôi học lớp 8, đối với tôi lúc đó, tôi không nghĩ nó lại có thể xảy ra. Đầu ngày hôm ấy chúng tôi có tiết Văn của thầy L. Sau khi đứng lên chào khi thầy vừa bước vào lớp, như thường lệ, chúng tôi ngồi xuống và chờ thầy mở sổ điểm danh. Đang lúc điểm danh tôi thấy thầy làm sao ấy. Miệng thì gọi tên, tay thì cầm bút dò tên từng học sinh nhưng người thầy cứ di động nhúc nhích liên tục qua lại một cách không được thoải mái cho lắm. Cả lớp chúng tôi cứ trố mắt ngó nhau

nhưng không hiểu chuyện gì. Không lâu tôi nghe có vài tiếng sột soạt dưới gầm bàn từ những dãy bàn phía sau mà chúng tôi gọi là xóm nhà lá. Thỉnh thoảng tôi nghe có tiếng xì xào rất khẽ của bọn con trai từ xóm nhà lá đó nhưng cũng không biết có chuyện gì đang xảy ra nữa. Và rồi thầy L. bỏ cây bút xuống bàn và lấy hai tay gãi một cách dữ dội. Cho đến khi thầy ấy chịu không nổi đứng lên bỏ chỗ ngồi, xuống bực với vẻ mặt khó chịu, đứng trước mặt đám học sinh chúng tôi, hai tay vẫn gãi ở mông và hỏi: “*Các em nào đã làm gì hay đã để gì vào ghế ngồi của tôi?*”. Cả lớp vẫn trở mắt nhìn nhau nhưng không nghe một tiếng trả lời. Thầy lại hỏi lần nữa nhưng vẫn im lặng. Không thấy một ai trong chúng tôi lên tiếng, thầy liền nói: “*Nếu em nào làm mà không nhận, tôi sẽ lên văn phòng trình bày với thầy Hiệu trưởng*

để thầy HT giải quyết, các em đừng trách tôi”. Tôi nhớ năm đó là thầy Trần Quang Tuấn vừa mới lên làm Hiệu trưởng. Sau vài phút, không thể đứng lâu để tìm ra nguyên nhân vì bị ngứa quá, thầy L. đành phải rời lớp đi thẳng lên văn phòng gặp thầy Hiệu trưởng. Tôi không biết thầy có biết là bị ngứa vì lông trái mắt mèo hay không, đa số chúng tôi tuy không phải là thủ phạm nhưng khi thấy thầy gãi mông là chúng tôi biết có bạn nào đó trong lớp đã rải lông trái mắt mèo lên ghế ngồi của thầy ấy.

Sau khi thầy L. vừa rời khỏi lớp, chúng tôi bắt đầu nhốn nháo hỏi nhau nhưng cũng vẫn không có một câu trả lời. Bọn con trai bên phía xóm nhà lá thì đang bàn tán um sùm ì xèo với nhau, chúng tôi chỉ nghe loáng thoáng nhưng không biết rõ câu chuyện. Khoảng mười phút sau, thầy Hiệu trưởng cùng các thầy cô trong Ban

Giám Hiệu đi vào lớp tôi. Thầy Hiệu trưởng cũng hỏi chúng tôi ai là người chủ mưu rải lông trái mắt mèo lên ghế Thầy L. nhưng cũng không một ai lên tiếng. Cuối cùng Thầy Hiệu Trưởng phạt cả lớp chúng tôi ra sân đứng phơi nắng dưới cột cờ, thật sự chúng tôi bị oan nhưng vì *“con sâu làm rầu nồi canh”* mà. Tuy đa số chúng tôi bị phạt đứng ngoài nắng một cách oan ức nhưng vẫn chấp nhận, không kêu ca cho đến khi cô Giám thị ra nói Thầy Hiệu Trưởng cho phép chúng tôi trở vào lớp tiếp tục các tiết học. Sau lần đó trở đi, mỗi khi có tiết học Văn, Thầy L. xuống lớp dạy nhưng không ngồi trên ghế dành cho các Thầy Cô nữa mà chỉ đứng dạy hoặc ngồi ở phía ngoài đầu mép bàn của học sinh, có thể Thầy nghĩ sẽ bị học trò chơi lần nữa chẳng. Ngày hôm sau thì chúng tôi cũng đã biết các bạn nào đã làm và tại sao các bạn ấy lại dám

làm như vậy. Đúng là dân gian ta có câu: *“Nhất quỷ, nhì ma, thứ ba học trò”*... và quả thật không sai.

Trải qua bao nhiêu thời gian đến khi tóc bạc, mắt mờ, chân run, tôi tin chắc mỗi người trong chúng ta, không ít thì nhiều vẫn mãi nhớ không quên, chính là cái kỷ niệm của tuổi học trò. Riêng với tôi, có thể nói rằng, những năm tháng dưới mái trường Trung Học Thủ Đức - Hoàng Đạo - Nguyễn Hữu Huân thật là đẹp và có nhiều ý nghĩa. Dưới mái trường đơn sơ, mộc mạc này đã đưa tôi ra khỏi những rụt rè, nhút nhát. Trong ngôi trường này là nơi tôi thật sự bắt đầu học mọi thứ để làm nền tảng cho tôi bước vào đời, nơi có những người bạn do tôi làm quen. Và cũng chính trong ngôi trường này là nơi mà tôi cũng cảm nhận thêm hơn sự yêu thương, quan tâm của các Thầy Cô qua những lời nhắc nhở nhẹ

nhàng, hoặc khi có những gì không hiểu Thầy Cô luôn sẵn sàng giải đáp. Cho đến giờ này, mỗi khi nghĩ đến, trong tôi dường như vẫn đang còn đọng lại y nguyên kí ức lần đầu tôi bước chân vào ngôi trường này đi cùng với kỷ niệm ngày đầu tiên, đó là những kỷ niệm với trường, lớp, với bạn bè, Thầy Cô mà tôi sẽ không bao giờ quên được; mặc dù đối với tuổi đời hiện tại cũng đã có một số Thầy Cô đã trở về với tro bụi, một số bạn bè đồng môn cũng đã theo về với bụi tro... Ngôi ôn lại “cái thuở ban đầu lưu luyến ấy”, tôi muốn gửi lời cảm ơn chân thành nhất tới ngôi trường, tới các Thầy Cô đã dạy dỗ tôi, tới những người bạn đã đem đến cho tôi những nụ cười giòn tan, những niềm vui nho nhỏ khi hằng ngày cùng cắp sách đến trường cũng như những lo lắng khi cùng bị phạt đứng ngoài nắng dưới chân cột cờ....

Thời gian trôi đi như những làn sóng dập dềnh ra khơi không trở lại, nhưng có một thứ mãi mãi ở lại cùng tôi, đó chính là “*cái thuở ban đầu lưu luyến ấy, ngàn năm một thuở mấy ai quên*”.... dưới mái trường thân yêu “TRUNG HỌC THỦ ĐỨC - HOÀNG ĐẠO - NGUYỄN HỮU HUÂN”.

HOA DUNG - K9



1. Cái thuở ban đầu đi học với nhỏ có lẽ phải tính cả ba năm Mẫu giáo. Bây giờ việc gửi con cho Nhà trẻ rồi chuyển lên Mẫu giáo trước khi vào Tiểu học là chuyện rất bình thường nhưng vào thập niên 50 của thế kỷ XX, cả huyện Thủ Đức chỉ có một trường Mẫu giáo thì được đi học Mẫu giáo là việc lớn. Nhỏ rất thích khi được đi học. Nhỏ chẳng bao giờ

nghe ba mẹ hay các anh chị kể về chuyện nhỏ khóc đòi về nhà hay vùng vằng không chịu đi học. Ngôi trường nằm ở vị trí mà giờ người ta hay bảo là đất địa, có hai mặt tiền ở góc ngã năm chợ Thủ Đức, trên đường quốc lộ 1, cạnh trường Nữ Tiểu học. *(Địa điểm đó đã được thay đổi mục đích sử dụng nhiều lần và hiện nay là ngân hàng Viettin).*



Thuở ban đầu của nhỏ

Có lẽ việc đi học sớm rồi được theo anh chị đến chùa sinh hoạt trong Gia Đình Phật Tử từ lúc còn rất bé nên nhỏ khá dạn dĩ, thích hòa đồng cùng bạn bè, thích múa hát, thích sống với thiên nhiên. Nhỏ chẳng giỏi giang gì vì thấy mình phải cố gắng liên tục mới không ra ngoài 5 thứ hạng đầu lớp. Cũng nhờ chịu khó nên gần như năm học nào nhỏ cũng không thoát khỏi cái màn cộng điểm cho các bạn trong lớp kể từ năm lớp Nhì (*lớp Bốn hiện nay*). Ngày đó chẳng biết lý do gì mà học xong lớp Nhất, cũng ở trong top 5 bạn đầu lớp nhưng nhỏ phải học lại lớp Nhất trong khi cả lớp đều được đi thi vào Đệ Thất (*lớp Sáu hiện nay*). Cũng may, nhỏ rất thích cô giáo dạy lớp Nhất nên cô bảo sao cũng nghe. Cuối năm đó, nhỏ được xếp nhất lớp, được nhận cả chông phần thưởng ôm không xuể nhưng lại là học sinh duy nhất của trường

Nữ Tiểu học cùng với nhiều người lớn đi thi lấy bằng Tiểu học rồi mới được thi vào Đệ Thất trường Trung Học Thủ Đức. Những việc này dường như cô giáo của nhỏ lo lắng, sắp xếp tất cả. Cô là hình ảnh nhỏ mơ ước sau này khi sẽ lớn lên.

Chuyện vì sao phải học lại, tại sao được xếp nhất mà phải đi thi khi cả trường được miễn thi, nhỏ chỉ biết sau này lúc thắc mắc hỏi cô khi có dịp về thăm cô vào cuối năm đầu Trung học. Thi ra, lúc học sinh chuẩn bị thi vào Đệ Thất, nhà trường yêu cầu gia đình nộp thêm một bản khai sanh nữa, ba bảo không thể đi trích lục khai sanh 1953 và lại nộp luôn 2 tờ khai sanh 1954. Chuyện khá đặc biệt! Khi đổi khai sanh (*mọi chi tiết đều không khác trừ năm sanh và nơi khai sanh*), giá trị về mặt hồ sơ học bạ của 5 năm học Tiểu học bị phủ nhận, nhỏ phải học lại năm

lớp Nhất với khai sinh 1954, thi Tiểu học với giấy chứng nhận học hết lớp Nhất của năm này rồi thi vào Đệ Thất công lập và cuộc đời nhỏ gắn liền với khai sinh 1954.

2. Cái thuở ban đầu phải mặc áo dài khi ba vòng có số đo như nhau là lúc nghe tin đậu vào Đệ Thất. Nhà có máy may nhưng chị chưa từng may áo dài. Đi học nhờ vài buổi là về thực hành may áo cho em ngay. Chiếc áo đầu tiên may bằng vải patit trắng nên nhỏ thích lắm. Chẳng có ý kiến về cổ, về độ dài của áo chi cả. Trong xóm chỉ có vài ba bạn đậu Đệ Thất công lập nên nhỏ rất vui. Nhất là được ba dẫn đi Saigon mua chiếc áo mưa màu hồng mới cầu. Sáng chủ nhật được chị dẫn đi cắt tóc. Nhìn mới tóc nuôi dài cả năm lớp Nhất rơi lả tả xuống sàn bông rụng bật khóc. Bà chị nổi cáu bảo từ rày sẽ không dẫn đi uốn tóc nữa nên nhỏ cũng để tóc dài, chưa từng đi

uốn thêm lần nào từ đó đến nay. Nhỏ đậu Đệ Thất trường Trung Học Thủ Đức xong, trường Trung học Kiểu Mẫu cũng vừa xây dựng hoàn tất trên đất Thủ Đức nên khi có thông báo chiêu sinh, các bạn rớt Đệ Thất năm đó có cơ hội thử vận may thêm lần nữa. Có bạn đã đậu rồi cũng muốn sang đó học vì nghe quảng cáo sự hiện đại của trường còn nhỏ thì không. Trung Học Thủ Đức mượn phòng ốc trường Nữ nên nhỏ sẽ đi bộ gần. Vào trường Kiểu Mẫu xa quá ai đưa nhỏ đi học đây!

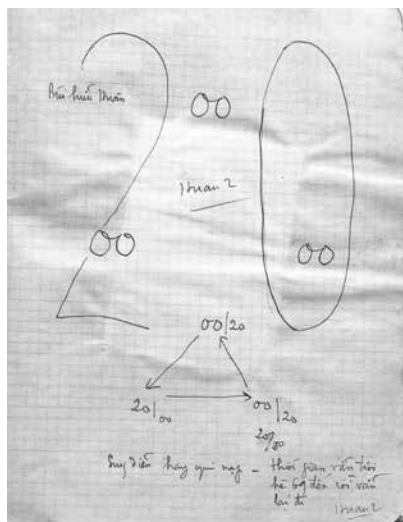
3. Cái thuở ban đầu nghe tim đập nhịp nhanh bắt đầu khi nhỏ bước vào tuổi 13. Đại khờ chơi nghịch, nhỏ rón rén bước tới sau lưng ông anh trưởng đang tập trung làm pho nhòm chụp hình cảnh. Ánh mắt anh nhìn khi anh gỡ tay nhỏ, xoay người lại cho nhỏ biết mình bị trúng chưởng rồi. Vậy mà giữ được sự im lặng mãi đến

năm vào Đại học. Nhật ký, thơ con cóc xuất hiện thay cho nỗi niềm không thể nói. Xem nhỏ có tài không?

4. Cái thuở ban đầu biết chuyện mừng sinh nhật diễn ra vào năm Đệ Ngũ P2. Thời của nhỏ trong sinh hoạt gia đình, hàng xóm, người quen lúc ấy chỉ có chuyện “Mừng đầy tháng”, “Mừng thôi nôi”, không hề nghe đến cụm từ “Mừng sinh nhật”. Nhỏ lạ lẫm khi mở tờ giấy xếp đôi, vẽ hình một cây nến lớn và 4 cây nến nhỏ, 1 bông hồng và lời chúc: “Mừng ... thêm tuổi lớn”. Ngoái lui lại phía sau, hỏi ai chuyển, nhỏ chỉ nhận những cái lắc đầu và điều này đến nay vẫn là một bí mật. Tháng 9 năm đó, người đầu tiên nhỏ gửi quà sinh nhật là má. Nhỏ dấu quà dưới gối nằm của má không cho ai thấy và im thít khi nghe má hỏi cả nhà. Nhỏ cũng bắt chước chơi trò bí mật. Rồi nhỏ thích chúc mừng sinh nhật người khác

hơn là tổ chức sinh nhật chính mình. Thỉnh thoảng nhỏ cũng gây bất ngờ khi hẹn gặp và tổ chức sinh nhật cho người. Phải mười năm sau đó thì việc chúc mừng sinh nhật mới phổ biến trong xã hội Việt.

5. Cái thuở ban đầu nhỏ biết gửi Lưu bút cho bạn viết là năm học Đệ Tứ. Từ Lưu bút đến Lưu ảnh, Lưu thơ, Suru tâm tem..., mọi thứ đều diễn ra vào đầu năm học 1968 - 1969. Cũng từ đó, mỗi năm là một quyển Lưu bút ra đời nhưng lạ lùng thay, sau những phá hủy của thời gian, hiện chỉ quyển Lưu niệm năm học lớp 4P2 là còn tồn tại. Người còn, kẻ mất, người gần thường gặp mặt hay người đi xa chưa có dịp gặp lại vẫn còn lưu lại đôi dòng chữ hay cả mấy trang dày đặt với các mũi tên chỉ hướng tìm. Điểm 20 chiếm cả trang giấy xen kẽ với những điểm 00/20, 20/20 của thầy Huân là ấn tượng nhất.



Trường xưa

Xe tôi từ từ tiến đến và dừng lại, lòng tôi bỗng bồi hồi khó tả. Cổng trường tôi đó - Nguyễn Hữu Huân, cái tên tưởng chừng đã để quên ở một góc trong trái tim nhỏ bé này, nay bỗng lại về, lộng lẫy và rực rỡ dù đã mấy mươi năm rồi.

Rộn ràng xúc động như đưa trẻ ngày đầu bước vào trường, chúng tôi, những đứa học trò nay đã 64, 65 tuổi. Trước khung cảnh tươi đẹp, trong sân trường thấp thoáng những tà áo dài nhiều màu sắc và còn có cả màu trắng tinh khôi của tuổi học trò ngày



nào, lòng tôi nghèn nghẹn, tôi nhớ về hồi thơ ngây ấy.

Trường tôi giờ đã thay màu sơn, sáng đẹp hơn nên có vẻ to rộng hơn, đẹp lạ nhưng cũng rất thân quen. Hàng cây trước cửa lớp nay rợp bóng mát hơn vì cũng to cao và già đi như bọn học trò chúng tôi. Tôi cứ ngắm mãi, nhìn mãi, phần thì ngơ ngác vì bạn bè hơn 40 năm rồi không được gặp, lạ nhau rồi. Tuy vậy, hình như ai cũng sẵn sàng gật đầu chào, mỉm cười thật tươi, chia sẻ ánh mắt tìm nhau may ra có thể nhận được nhau chăng?

Thi thoảng, chợt vài bước chân chậm chạp hơn, chính là Thầy Cô của chúng tôi, con đồ vững chắc ngày nào uy nghiêm trên bục giảng, tận tâm tận lực chỉ mong trao tặng cho những đứa học trò nhỏ lớp 12, những kiến thức làm hành trang chuẩn bị vào đời. Thời gian cứ trôi đi, Thầy Cô vẫn miệt mài gieo trồng tri thức cho đàn

em lớp sau nối tiếp và chúng tôi lần lượt ra trường nhưng có mấy người trở lại thăm trường, thăm Thầy Cô trong cuộc sống bộn bề của những năm giao thời ấy. Nay đã hơn 40 năm, người còn người đã khuất. Nhìn lại Thầy Cô cũng không tránh khỏi qui luật của tạo hóa, mọi người ai cũng thấy xót xa.

Hôm nay 15/11/2020, các Thầy Cô đã không quản ngại sức khỏe, cố gắng về trường cho chúng tôi được tỏ chút lòng yêu kính. Thầy xưa bạn cũ, tôi nghe cay cay ở viên mắt.

Làm sao quên được giây phút này! Những tình cảm nơi đây tôi nguyện sẽ mang theo suốt phần đời còn lại của mình.

Thương mến chúc Thầy Cô, các bạn nhiều sức khỏe và hạnh phúc để còn có thể được gặp lại nhiều lần nữa.

Thương mến

MINH NGUYỆT

lớp 12 Văn Sinh Ngữ - K8

KÝ ỨC VỀ THẦY CÔ

Năm ấy, khoảng 1968, trường THPT của chúng tôi thật khiêm nhường. Đó là một ngôi trường mượn tạm, nghèo nàn thiếu thốn trăm bề mà sao kỷ niệm vẫn đọng đầy về thầy cô đã từng dạy tôi và các bạn. Tôi còn nhớ như in ở trường tôi học có rất nhiều thầy cô đã gây cho tôi nhiều ấn tượng sâu sắc, mãi đến bây giờ tôi không thể nào quên.

Thầy TRAI - hiệu trưởng nhà trường, quản lý rất ư tuyệt vời! Trong ngoài trường lớp thầy đều chăm sóc vun bón thật vẹn toàn ! Nền nếp học tập, sinh hoạt của trò, thầy sắp xếp lèo lái rất hay!

Thầy HUÂN - giáo sư văn, bình luận một bài văn

thật xúc tích. Đứng trước lớp với giọng trầm bổng du dương, trò nghe thầy giảng êm tai làm sao như lời mẹ ru!

Thầy DƯỠNG - chuyên toán, vẽ hình thống kê phân tích chứng minh một số bài toán hình học, đại số hóc búa, học trò đều hiểu ngay. Thầy có tài vừa giảng bài vừa pha trò duyên dáng, trò nào mà chẳng mê!

Cô DUNG - dạy văn với khuôn mặt khả ái, mặc chiếc áo dài thướt tha vừa đẹp người vừa giảng dạy với tay nghề vững vàng. Cô giảng văn cổ, văn kim đều nghe mê khiến bạn nam lẫn nữ đều cảm phục cô.

Cô HỒNG - pháp văn, dáng người mảnh mai, đứng trước lớp cô nói tiếng nước

ngoài giòn tan như bắp rang nổ. Nếu được gặp lại cô tôi vẫn không quên “Cô ơi cô giỏi làm sao”!

Cô THẢO - cô dạy vạ vật với mái tóc dài xinh xắn lại thêm tài họa sĩ. Cô vừa dạy bài động thực vật, vừa kèm vẽ hình điều luyện thấy mà mê!

Thầy cô bây giờ người còn người mất, buồn ơi là buồn! Tôi là một cựu học sinh nay đã U.70 rồi, dù đã qua nửa thế kỷ nhưng tôi vẫn luôn khắc sâu hình ảnh của thầy cô dưới mái trường xưa mãi mãi trong lòng!

HỒ THỊ BẠCH TUYẾT - K3



Mẹ dặn...

(Ngày con vu quy)



*Ngày đầu như ngày cuối
Yêu thương và nhẫn nhịn
Tình đẹp nghĩa bền lâu.*

*Ngày đầu như ngày cuối
Tha thứ và bao dung
Tình nặng nghĩa ân sâu.*

*Ngày đầu như ngày cuối
Cho nhau mắt môi cười
Là vun bồi hạnh phúc.*

LƯƠNG HỒNG DIỆP - K3

Mẹ là ai...

Nuôi con từ lúc lọt lòng đến khi khôn lớn thành gia thất rồi, con vẫn chưa rời mẹ. Mẹ tuổi ba mươi rồi bốn mươi rồi tám mươi... Cũng đồng nghĩa với chuyện mẹ chưa thể nghỉ ngơi. Tại sao? Đơn giản thôi. Vì mẹ phải chăm cháu giúp con. Để con vì công ăn việc làm, vì danh lợi mà yên tâm lẫn thân ngoài xã hội. Cháu ở nhà đã có bà bên cạnh. Thế là, bà làm mẹ lần hai, tiếp tục vòng quay thứ nhất với đứa cháu thứ nhất, vài năm sau, đứa trước vừa lớn được vài tuổi thì đứa sau ra đời... Vòng quay lặp lại quay đều... quay đều... Người xưa nói làm mẹ hai đời là vậy.

Từ đó đã có nhiều ý kiến, nhiều quan điểm về vai trò của mẹ, của bà trong xã hội ngày nay:

- Con của mẹ, mẹ đã chăm xong. Giờ các con tự chăm con của mình nhé.

- Bác sĩ bảo mẹ không xách quá 2 kg. Cháu nó mập ký mà bảo sao mẹ bế cho được.

- Tôi thì tôi mệt mỏi lắm rồi. không thể chăm cháu được.

- ...

Rồi còn có những lời khuyên:

- Đi thăm cháu chứ không nên giữ cháu.

- Giờ thì muốn ăn gì cứ ăn. Muốn làm gì cứ làm. Muốn đi du lịch đâu cứ đi. Kẻo mai một không còn sức để đi. Không nên tiết kiệm nữa.

Nhà của mình là nhà của con. Nhà của con không phải là nhà của mình.

- ...

Còn nhiều, nhiều lý do,

hiều ý kiến về việc này lắm.

Và đây... đây có thể gọi là “tiếng lòng” của bà mẹ ngày trước, mà tình cờ tôi nghe được trong chương trình “Mẹ chồng nàng dâu” trên TV do Quyền Linh và Lê Lộc dẫn chương trình. Bà mẹ già chân què tóc vắn, răng đen, cô con dâu đã 25 năm ở với mẹ chồng nên cũng đã trên 50. Chuyện trò vắn đáp một hồi, theo yêu cầu của người dẫn chương trình, xin bà tặng chương trình cái gì đó, bà đọc một bài thơ dài tựa đề “Mẹ là ai”. Tôi chép ra đây chúng ta cùng đọc, cùng suy gẫm chuyện làm MẸ làm CON.

MẸ LÀ AI

*Mẹ là bếp lửa đêm đông
Mẹ là người ở không công suốt đời
Khi gần gũi lúc xa xôi
Già nua như chiếc lá rơi cuối vườn
Là thời tiết thay đổi luôn
Khi vui như nắng lúc buồn như mưa*

*Là hoa nở khắp bốn mùa
Là quả khi ngọt khi chua mới tài
Mẹ là người chả giống ai
Ấn ít ngủ ít nhớ dai nhất nhà
Ngày nghỉ con cháu đi xa
Mẹ là bảo vệ giữ nhà cho con
Là máy giặt chạy bằng cơm
Là thùng nước gạo thu gom đồ thừa
Là người cả nghĩ hay lo
Chỗ ướt mẹ nhận chỗ khô mẹ nhường
Mẹ là vại muối vại tương
Gạo, nước, thịt, cá, muối, đường, điện, ga
Là hiếu là hi gần xa
Ngược xuôi trăm thứ việc nhà bủa vây
Bảo tàng đồ cổ đông tây
Mẹ là giám đốc một tay giữ gìn
Làm thì toàn việc không tên
Ấn thì xương xẩu chả nhường phần ai
Thủ quỹ thụt két dài dài
Chi tiêu chẳng có biên lai chứng từ
Là tài khoản chẳng số dư
Xoay tròn như cái đèn cù quanh năm
Khi yêu mềm mịn như bông
Khi giận nhọn sắc như chông như chà
Mỗi khi Trời nổi phong ba
Lệnh ông còn kém công bà mấy phen*

Vừa là tướng, vừa là quân
TV đời cũ, công nông đời đầu
TV rẻ tiếng mất màu
Công nông đời đầu hồng hóc khó thay

Là hàng mất giá hàng ngày
Lũ lù như cái cối xay giữa nhà
Đường đường là một quản gia
Cháu hư cũng đổ cho bà tiếng oan
Con mà quấy phá không ngoan
Khuyên ngay con đại cái mang tội tình

Chồng con sự nghiệp công thành
May ra mẹ có chút danh với đời
Gẫm ra muôn sự tại Trời
Cho nhiều thiên chức một đời khó qua

Mẹ là ai? Mẹ là ta
Ngọt ngào chia hết, xót xa nhận về

Uy quyền nhiều lúc cũng ghé
Đến khi thất, sảy, khó bề nói hay
Là người giữ lửa đêm ngày...
Lửa to hỏa hoạn tắt ngay lụi tàn
Là chánh án, là bị can
Một lời không chuẩn cũng tan cửa nhà

Mẹ là ai? Mẹ là ta
Mẹ là lãnh tụ. Mẹ là nhân dân
Mẹ là bến đỗ yên bình yêu thương
Là phép trừ của túi tiền
Phép chia là của ưu phiền đắng cay

Phép cộng mơ ước xa bay
Phép nhân hạnh phúc chia tay

từng người

Mẹ là đơn giản thế thôi
Có bốn phép tính suốt đời không xong

Nói ra lại bảo kể công
Nếu không có mẹ con không có gì
Chẳng quan trọng. Chẳng là chi
Nếu không có mẹ, cái gì cũng không

Đích thực là mẹ đây rồi
Tính từng chi tiết - Mẹ tôi đấy mà...

Phía dưới khán phòng
chợt thấy có một chị lau nước mắt...

Có còn ngỡ ngách, tâm tình nào chưa nói không?

Tháng 11- 2020

LƯƠNG HỒNG DIỆP - K3 ghi lại.



COVID 19 - MỘT TRẬN ÔN DỊCH KHIẾN CHÚNG TA MINH BẠCH VỀ Ý NGHĨA CUỘC SỐNG

Một trận ôn dịch khiến chúng ta minh bạch rằng:

Trên đời này, ngoài sinh tử ra, mọi thứ đều là chuyện nhỏ. Tiền tài dầu tốt nữa, cũng không tốt bằng sinh mệnh; danh lợi dầu lớn nữa, cũng không lớn bằng sức khỏe.

Sức khỏe là vốn liếng, không có sức khỏe, dầu núi vàng biển bạc cũng vô dụng!

Được sống là niềm hạnh phúc nhất, sinh mệnh mới là của cải tốt nhất.

Một trận ôn dịch khiến chúng ta minh bạch rằng:

Chiếc giường đắt nhất là giường bệnh, thứ thuốc tốt nhất trên đời là sức khỏe.

Chúng ta nỗ lực bán mạng để kiếm tiền, không chỉ để khám bệnh, uống thuốc, mà còn để học cách hưởng thụ cuộc sống tốt hơn.

Nhận lấy những đồng tiền bán mạng, rút hết tiền tiết kiệm trong tài khoản “sức khỏe” là cách sống ngốc nghếch nhất!

Ăn ngon miệng, ngủ ngon giấc, sống mạnh khỏe quan trọng hơn bất cứ điều gì.

Một trận ôn dịch khiến

chúng ta minh bạch rằng:

Gia đình vĩnh viễn là điều quan trọng nhất!

Trong gia đình có tình yêu thương của cha mẹ, có sự nuông chiều của bạn đời. Đó mới là bến đậu bình yên nhất.

Chỉ cần được ở cùng với người nhà, thì dầu chẳng thể bước chân ra khỏi cửa, cũng không cảm thấy cô đơn; dầu chẳng thể ra ngoài, cũng không cảm thấy sợ hãi.

Một trận ôn dịch khiến chúng ta minh bạch rằng:

Tinh thần cống hiến vô tư thực sự tồn tại!

Khi nguy nan cận kề, dịch bệnh lan tràn, đại nạn tìm đến, biết bao người lội ngược dòng, xông pha nơi tuyến đầu, biết bao người gạt đi sinh tử, xông lên phía trước.

Trên thế gian này đâu có những năm tháng bình yên, chỉ là đã có người giúp bạn gánh vác trọng trách!

Một trận ôn dịch khiến chúng ta minh bạch rằng:

Thế sự vô thường, đời người đâu phải “phía trước còn dài”.

Sinh mệnh yếu nhược, ngắn ngủi, không biết ngày mai sẽ xảy ra chuyện gì.

Vậy nên, hãy sống trọn vẹn với hiện tại, trân quý mọi người xung quanh.

Những việc cần làm, hãy gắng hoàn tất; những người nhưng nhớ, hãy sớm gặp mặt. Đừng lưu lại tiếc nuối suốt một đời.

Trong cuộc đời, nhất định phải trải qua một lần sinh tử mới có thể minh bạch sinh mệnh quan trọng tới nhường nào, phải trải lâm trọng bệnh mới hiểu cuộc sống thật tuyệt vời biết bao.

Hy vọng chúng ta có thể sớm lĩnh ngộ những điều trân quý trong sinh mệnh!

Phần đời còn lại, sống khỏe mạnh; từ nay về sau, trọn kiếp bình an!

LÊ MINH

BBT sưu tầm

(từ email của Cuong Nguyen)

Sáng nay thức dậy tôi mừng rỡ
Vi tính mở ra đầy email
Niềm vui mỗi ngày của tôi đó
Rộn rã vườn lòng chim chóc reo.

...

Có những email tự Cali
Tôi thêm mấy vạt nắng lưu ly
Mê hồn du tử một khi tới
Gặp Tiểu Sài Gòn thật khó đi.

Có những email ngóng đợi hoài
Từ người góc biển, kẻ chân trời
Bạn bè, thân quyến còn thăm hỏi
Thăm hiểu còn chưa bỏ cuộc chơi.

Có những email thật bất ngờ
Từ người em gái thuở còn thơ
Gợi nhớ trong lòng bao luyến tiếc
Mối tình đầu ấy quá ngu ngơ.

Có những email dạy đủ điều
Việc tầm thường tới lẽ cao siêu
Mới hay bề học mệnh mông quá
Cái biết của mình nhỏ tí teo!

Có những email chẳng tới tay
Tới khi người gửi nhắc mới hay
Đành meo: Xin Lỗi! Lòng thờ thần
Như mất cái gì... quý lắm thay!

CÓ NHỮNG EMAIL

Có những email vui thật vui
Con cháu thành công tại xứ người
Mời đi họp bạn hay dự tiệc
Khao thọ/Chúc mừng duyên lứa đôi

Có những email buồn thật buồn
Cuối đời mòn mỏi, sống cô đơn
Người vào bệnh viện hay nhà lão
Kẻ đã ngao du tận tuổi vàng.

Cảm ơn, cảm ơn những email
Khiến cuộc đời tôi bớt quạnh hiu
Đọc xong mong bạn đừng quên gửi
Ôi! Những email thật đáng yêu!

BBT sưu tầm
(từ email của Lan-Pham)



LỜI CẢM ƠN CHÂN TÌNH CỦA CỰU HỌC SINH KHOÁ 10

Hôm nay, tôi xin được viết tiếp những dòng cảm xúc vẫn còn lâng lâng sau khi buổi lễ Tri Ân Thầy Cô ngày 15/11 kết thúc trong sự yêu thương và khen ngợi của Thầy Cô và toàn thể anh chị em cựu học sinh.

Cũng như trước ngày vào hội, vì lo lắng nên mất ngủ thì hôm nay cảm giác ấy lại một lần nữa trở về nhưng lần này là cảm giác vui sướng và hạnh phúc ...

Tôi và các bạn khoá 10 đã đặt hết tất cả tâm tư, nhiệt huyết và cố gắng làm hết sức có thể để bày tỏ tấm lòng biết ơn, đền đáp công ơn Thầy Cô dạy dỗ nên người.

Trong buổi lễ, thật cảm động và vinh hạnh khi tôi cùng ban lễ tân được đảm

nhận vai trò tiếp đón Thầy Cô và quan khách. Từng cái khoanh tay lễ phép cúi đầu chào đón Thầy Cô trở về thăm trường cũ, từng lời thăm hỏi vấn an sức khoẻ của Thầy Cô. Mong sao Thầy Cô luôn khỏe.

Năm nay, nhìn tổng thể không gian buổi lễ thật ấm áp, màu áo trắng trinh nguyên học trò được khoá 10 chọn mặc gợi nhớ một vùng ký ức tuổi học trò, một thời nơi mái trường này, từng được Thầy Cô giảng dạy cho nên người như ngày hôm nay.

Bàn của Thầy Cô, Đại Biểu, bàn từng khoá được Ban tổ chức sắp xếp thật chu đáo tạo một không gian đầm ấm, thân tình.

Buổi lễ được bắt đầu. Lời phát biểu của Thầy Minh Đức, Thầy Trần Văn Trai là niềm vui và tiếp thêm sức mạnh cho cựu học sinh của trường, cho những lớp sẽ đứng lên nhận trách nhiệm tổ chức ngày họp mặt từng năm từng khoá về sau. Chương trình buổi lễ cứ thế mà được diễn ra trong bầu không khí vui tươi và thân thiện.

Nhưng trong niềm vui đó, mỗi lần ánh mắt tôi chạm vào chỗ Thầy Cô đã bỏ trống lòng tôi chột chùng lại và niềm vui chưa trọn vẹn. Ước gì Thầy Cô của chúng tôi vẫn còn mạnh khoẻ để mỗi năm vẫn cùng chúng tôi sum vầy ngày họp mặt

Buổi lễ đã kết thúc trong bầu không khí ấm áp đầy ấn tượng qua màn hợp ca “Nối vòng tay lớn” do anh Hoàng Mai khoá 5 dẫn đầu, chúng tôi rồng rắn vòng quay sân trường trong tiếng hoà ca rộn rã.

Buổi lễ đã kết thúc trong

niềm vui vô hạn, sự thành công tốt đẹp hôm nay là do tất cả Thầy trò THPT-HĐ-NHH luôn duy trì truyền thống tôn sư trọng đạo của trường. Toàn thể cựu học sinh khoá 10 kính chúc quý Thầy Cô và anh chị em THPT-HĐ-NHH một mùa Xuân như ý, dồi dào sức khoẻ.

Khoá 10 xin gửi lời cảm ơn chân thành đến tất cả Thầy Cô cùng anh chị em cựu học sinh đã tham dự đông đủ và hỗ trợ cho công việc tổ chức ngày họp mặt 15/11/2020 thành công.

Vô cùng cảm ơn Quý Thầy Cô và anh chị em đồng môn phương xa đã quan tâm thăm hỏi và hỗ trợ Ban tổ chức.

Xin cảm ơn tất cả mạnh thường quân, bạn bè trong khoá đã hết lòng giúp đỡ và hỗ trợ cho chúng tôi hoàn thành Ngày Tri ân Thầy Cô thành công.

Thay mặt khoá 10

Kính bút.

NGUYỄN THU THUY - K10

Kỷ niệm ngày 20/11/2020 sắp đến
 Năm 2020 một năm đầy ấn tượng
 Khoa 10 tôi hưởng ứng LỄ TRI ÂN
 Nhận đăng cai toàn khối quyết đồng tâm
 Mong đền đáp thâm ân THẦY bóng cả.

Tháng 11, Lễ hội về rộn rã
 Từng vai trò cụ thể nhóm đã giao
 Chung sức làm cho buổi lễ đẹp sao
 Cả khối hân hoan dạt dào niềm hạnh phúc.

Chúng tôi trân trọng gửi Thầy Cô lời chúc
 Cầu hồng ân hồng phúc đặng bình an
 Cả không gian ấm áp TÌNH THẦY TRÒ
 Từng câu nói pha trò thêm vui vẻ ...

Chào Anh chị em đồng môn nhiều sức khỏe
 Những bạn chung trường thế hệ trẻ tương lai
 Cùng chúng tôi điểm thăm đoá hoa mai
 Mang cánh én báo Xuân về trường cũ .

XIN CẢM ƠN - Mọi người về đông đủ
 Cùng quây quần nhắc chuyện cũ đã qua
 Một năm không dài nhưng cũng đủ thiết tha
 Khi gặp lại lòng dâng trào cảm xúc ...

XIN CẢM ƠN tặng mọi người câu chúc
 Lời yêu thương hạnh phúc thật ngọt ngào
 Mong nghĩa tình bền vững đến ngày sau
 Mãi bên nhau “NGÀY TRI ÂN NHÀ GIÁO”.

LỜI TRI ÂN THẦY, CÔ CỬ 2020

NTT - K10
 23/9/2020



Tâm tình với Phạm Văn Thành - Khóa 2

• Thực hiện: NDC

Dẫn nhập: *Lúc tôi còn học tại trường Trung Học Thủ Đức, hàng ngày vào mỗi buổi tan trường, học trò kéo ra tập nập. Khi đến đường Võ Văn Ngân bây giờ, nếu rẽ trái sẽ đi về hướng Chợ Thủ Đức, hướng này học trò kéo đi đông đảo nhất. Còn nếu rẽ phải, học trò đi ít hơn, khi đi qua Ngã tư Thủ Đức kéo dài đến Chợ Nhỏ, hầu như còn rất ít. Nếu cứ đi tiếp tục gần đến cổng trường Bộ Binh, lạng xe theo khúc cong, đi một quãng xa sẽ gặp Học Viện Cảnh Sát, đi tiếp sẽ gặp Cầu Bến Nọc, rồi đến Ngã Ba Mỹ Thành, đi một đôi gặp Chợ Long Thạnh Mỹ bên trái, đi tiếp sẽ gặp một ngã ba khác, rẽ phải đi về Tam Đa - Phú Hữu, còn nếu đi thẳng sẽ gặp một ngôi nhà nhỏ bên phải, ngôi nhà này hỏi ai cũng biết, đó là nhà của Thầy Giáo Châu, là thân phụ của Phạm Văn Thành (PVT), có lẽ PVT là một trong những người học trò ở xa trường nhất, ở khu vực này còn có thêm Hồ Hữu Phước - K4, còn Lương Hồng Diệp - K3 thì ở ngoài Cầu Bến Nọc.*

Tôi với Thành cùng trúng tuyển vào Khóa 2 của trường Trung Học Thủ Đức vào năm 1963. Tôi học lớp Đệ Thất A ban Anh văn, còn Thành học lớp Đệ Thất P2 ban Pháp văn. Thành thuộc loại học giỏi, học một lèo từ lớp 6 đến lớp 12, rồi tốt nghiệp Tú tài 2 năm 1970. Còn tôi học trầy trật, đến năm 1971 mới ra trường. Sau đó tôi ghi danh học Văn Khoa ban Sử, Địa thì lại gặp Thành học cùng lớp, sau khi bạn ta thất bại một năm MPC tại Khoa học. Tôi hỏi Thành sao lại

thất bại, bạn nói học MPC khó lắm, không hiểu gì hết. Đó là chuyện thường tình cho các sinh viên bên trường Khoa học.

Lúc đó tại Văn Khoa chỉ có tôi với Thành là bạn bè đồng môn từ nhỏ, nên tụi tôi chơi với nhau khá thân. Hai người bạn đã nói với nhau bao chuyện tâm tình. Tôi kể chuyện của tôi, Thành kể chuyện của Thành. Bạn kể, vào năm học lớp 12, một hôm trên đường chạy xe về nhà vào buổi chiều, Thành gặp một cô bé nhỏ xíu, bạn áo dài trắng, mang phù hiệu THPT, đi bộ trên đường. Thấy tội nghiệp, Thành bảo cô bé lên xe để chở về nhà giùm, cô bé ngoan ngoãn vâng lời. Rồi từ đó cứ mỗi buổi chiều, bạn ta lại thấy trong lòng có cái gì đó thôi thúc, bạn lại đảo xe đi rước cô bé về nhà. Đó là NTTT học Khóa 8, là mối tình đầu của bạn tôi, và cũng không ai ngờ “thiên tai” đã bắt đầu từ đó. Xin mời ĐĐ lắng nghe cuộc nói chuyện tâm tình giữa chúng tôi.

- **NĐC:** Chào bạn hiền, rất cảm ơn sự chấp thuận của Thành đã đồng ý phơi bày tâm tư tình cảm của mình trước ĐĐ, đây là điều không phải dễ đối với nhiều người khác.

- Nay Thành, có một lần tao nghe Ánh Nga - K2 kể rằng, trong một buổi trà đàm giữa 3 vị Hiệu trưởng của 3 trường Tiểu học nằm trong quận Thủ Đức. Đó là Thầy Trần Văn Chuộc, Hiệu

trưởng trường Nam Tiểu học (là cha của Minh Phụng - K2); Thầy Phạm Ngọc Châu (cha của PVT) Hiệu trưởng trường Tiểu học Long Thạnh Mỹ và Thầy Nguyễn Văn Phát (cha của Ánh Nga - K2) Hiệu trưởng trường Tiểu học Giồng Ông Tố. Các vị đã bàn bạc với nhau về việc thành lập nên trường Trung Học Thủ Đức, và ngôi trường của chúng ta đã dần dần thành

hình nhờ những nỗ lực đóng góp của 3 vị Hiệu trưởng này. Mà có biết chuyện này hay không hả Thành?

- **PVT:** Tao thật sự không biết, nhưng tao biết một điều là ba tao và ba Minh Phụng là hai người bạn rất thân. Sau này khi tao định cư bên Úc, tao có làm hồ sơ bảo lãnh cho ba má tao, và đồng thời ba tao nhận được một lá thư của ông Chuộc từ bên Pháp gửi về, ông có khuyên ba tao nên ở lại vì sống ở nước ngoài buồn lắm. Khi ba tao làm hồ sơ xin xuất ngoại, thì chính quyền làm khó, bảo phải giao nộp nhà đất thì mới ra đi được. Ba tao không chịu, cộng với lá thư của ba Minh Phụng, ông đã quyết định ở lại, mấy năm sau thì ba tao mất.

- **NĐC:** Có lần tao nghe mày kể, ba mày có lý tưởng Cộng sản, đã có thời theo Việt Minh vào bưng hoạt động, đồng thời mày lại có một ông chú tình nguyện gia

nhập vào Khóa 5 trường Võ Bị Đà Lạt. Hai ông đã xung đột với nhau kịch liệt về ý thức hệ Quốc Cộng. Mày có thể nói rõ hơn về điều này hay không?

- **PVT:** Ba tao tốt nghiệp Sư phạm Long An, về dạy học tại quê nhà ở Thủ Đức, lúc đó ông nội tao là người rất giàu có, có ruộng điền hàng trăm mẫu, có nhà máy xay lúa. Lúc Việt Minh phát động tiêu thổ kháng chiến năm 1945, Việt Minh ra lệnh cho ba tao, tự tay đốt cháy nhà máy xay lúa của ông nội tao. Sau khi đốt xong, ông sợ quá bèn bỏ vào bưng theo Việt Minh, ít lâu sau ông trở về để đưa má tao vào bưng với ông. Không biết đến khi nào thì có phong trào Giãn Chính, Việt Minh cho thành phần tiểu tư sản, trí thức... trở về thành, trong đó có ba tao. Ba tao về làm tư chức một thời gian rồi được đi dạy học trở lại.

Ông về vùng Quốc gia,

nhưng đầu óc vẫn hướng về phía bên kia, cho nên mỗi lần gặp chú tao, là hai ông xảy ra cuộc tranh cãi âm ỉ, và sau đó ba tao lặng lẽ ngồi khóc, vì chú tao đã dùng những lời lẽ nặng nề để nói với ông.

Sau ngày 30/4/1975, tự nhiên cuộc tranh cãi giữa hai ông không còn nữa, có lẽ đã ngầm biết nhau rồi. Sau những đối xử tệ bạc của chánh quyền địa phương dành cho ông, ba tao đã dần dần vỡ mộng. Sau khi tao quyết định dẫn T. đi vượt biên, ông đã có lời ngăn cản vì tao là con một mà ông rất thương mến, cũng may có má tao bên vực nên tao mới được đi. Sau này khi ông gần mất, tao có về thăm ông, khi đó ông nói với tao rằng: “Ba rất ân hận vì đã có lúc ngăn cản con đi vượt biên”. Tao nghĩ ông đã tỉnh ngộ.

NĐC: Tao nghĩ, chiến tranh Việt Nam, nó không phải chỉ kinh khủng nơi chiến trường, mà nó còn len lỏi vào

từng gia đình nữa. Tao nhớ có những ngày tháng dài, tao đi hành quân ở vùng Hồng Ngự, dẫn quân đi mịt mù vào những vùng xa xôi sát biên giới Miên, ở đó có một chỗ tên gọi là Dinh Điền Hiếu Đức. Đây là vùng đất do Tổng Thống Diệm đưa dân Quảng Ngãi vào lập nghiệp, một nơi rất trù phú. Họ sống quây quần với nhau, cho nên giữ nguyên giọng nói và cách sống nơi quê cũ, và một điều họ còn giữ nữa đó là tính tình quyết liệt cực đoan của người miền Trung. Nếu họ theo Quốc gia hay theo Cộng Sản, thì họ sẽ hết lòng hết sức đi theo con đường của họ, không ai có thể làm cho họ chao đảo được.

Tao đóng quân lâu ngày ở đó, nay ở nhà này, mai ở nhà khác, vì lý do an ninh nên phải di chuyển liên tục. Lạ một điều, khi tao trú ngụ ở vài căn nhà, tao đều thấy trong gian nhà chính thường có hai cái bàn thờ. Ngạc

nhiên, tao mới hỏi chủ nhà sao lại lập riêng ra như vậy. Chủ nhà nói với tao bằng cái giọng buồn rầu, nhà có mấy thằng con trai, đưa theo Quốc gia, đưa theo Cộng sản, gặp nhau là bắn giết thẳng tay không hề thương tiếc. Cho nên khi các con theo phe bên mình, bắn nhau chết hết. Ở nhà nghĩ là phải lập riêng ra hai cái bàn thờ, một bên thờ Quốc gia, một bên thờ Cộng sản. Chứ thờ chung, e rằng đám con dưới tuổi vàng chúng sẽ không ưng thuận. Tao nghe xong, trong lòng cảm thấy chùng xuống, buồn muốn ứa nước mắt, người đã chết rồi mà vẫn phân biệt Quốc Cộng, đây là cuộc chiến oan khiên chưa từng có trong lòng dân tộc; Chao ơi! Dân mình sao khổ quá. Bây giờ lại đến cha chú nhà mày, cũng may là không có ông nào lên bàn thờ sớm.

Sau khi học hết năm thứ nhất Văn Khoa, thì có lệnh

Tổng động viên. Tao nhập ngũ vào Khóa 4/72 Trường Bộ binh Thủ Đức, còn mày may mắn được trúng tuyển vào Khóa 25 Sĩ quan Hải quân. Lúc đó thanh niên đổ xô đi lính, ai cũng mong muốn gia nhập Không quân, Hải quân cho đời bớt khổ, không ai muốn làm lính Bộ binh, đã gian khổ không sao kể xiết mà còn hiểm nguy đến vô cùng. Lúc đó tao rất kinh ngạc khi nghe tin mày trúng tuyển vào Hải quân, vì làm được điều này không phải dễ. Mày hãy kể lại chuyện này.

PVT: Tao trúng tuyển vào Khóa 25 Hải quân là điều hết sức may mắn. Trong 4 ngàn người ghi danh thi tuyển, chỉ chọn có 200 người, thí sinh phải có Tú tài 2 Ban Toán, ai có bằng Cử nhân hay Cao học lại được miễn thi nữa chứ, như thế lại càng hạn hẹp hơn. Khi vào thi tao trúng tủ, vì gặp ngay bài toán tao đã gặp khi học

MPC-Khoa học. Vậy mà khi Khóa 25 kêu gọi người trúng tuyển nhập học lại không có tên tao, tao phải khăn gói vào Khóa 3/72 trường Bộ binh Thủ Đức, gần hết khóa học, tao mới được gọi qua trường Hải quân, lúc đó mới biết tao trúng tuyển với thứ hạng dự khuyết 2. Thời gian đầu thụ huấn rất vất vả với màn huấn nhục 6 tuần lễ. Quân trường này nổi tiếng với màn huấn nhục rất dã man mà không nơi nào sánh kịp. Có một màn tao nhớ mãi, tụi tao bị phạt bắt bò trườn bằng tay trần trên nền đất đá, tay bị trầy trụa rướm máu, sau đó niên trưởng bắt thọt tay vào hàm cầu, làm cho tất cả bị nhiễm trùng nặng, khiến Bộ Tổng Tham mưu ra lệnh dừng ngay hình phạt này. Quân trường phải đặt ra các hình phạt khủng khiếp, để sau này các sĩ quan ra trường, sẽ tuân phục cấp trên một cách tuyệt đối. (Hải quân có một câu cao ngạo như thế này, Magister

post deum, có nghĩa là người có quyền uy thứ hai sau Trời đó là Hạm trưởng). Rồi ngày tháng quân trường cũng qua đi, sau 2 năm theo học đủ các môn về hàng hải, tao ra trường với cấp bậc Thiếu úy, về đơn vị là Dương Vận Hạm 800 cho đến ngày tan hàng.

NĐC: Tao với mày cùng tuổi với nhau, sinh năm 1952, nhưng cuộc đời mỗi thằng mỗi khác. Đời lính của mày đầy may mắn, sau khi ra trường mày theo chiến hạm lênh đênh trên biển rất thông dong nhàn hạ, có chỗ ăn chỗ ở tinh tươm sạch sẽ. Có người nói trong cuộc chiến Việt Nam, Hải quân đóng góp xương máu một cách khiêm nhường nhất, phải vậy không?

Còn đời lính chiến của tao thì hoàn toàn khác hẳn, lính Bộ binh là coi như tận cùng địa ngục. Đời lính của tao, không hề có “những đời hoa sim” hay “trăng treo đầu súng”, mà là đoạn đường

“thấm đẫm máu, mồ hôi và nước mắt”. Ông Trời đã sắp sẵn cho mỗi người, không sao tự mình định đoạt được, “Nhân nguyện như thử, như thử. Thiên ý dĩ nhiên, dĩ nhiên” (*người nguyện là như thế, ý Trời đâu phải vậy!*).

Mày là Sĩ quan trên Dương Vận Hạm 800, thì chắc chắn đang hải hành trên biển vào những ngày cuối tháng tư năm 75. Mày suy nghĩ sao lại xuống tàu khác trở về VN?

PVT: Lúc đó trong đầu tao có nhiều lý do. Thứ nhất, tao là con một trong gia đình, tao không thể bỏ mặc ba má tao được. Thứ hai, tao lại không ưa người Mỹ, cái lý do này chỉ mơ hồ chứ không rõ rệt. Thời gian cuối tháng 4/75, tàu tao đậu ngoài Côn Sơn chờ lệnh, sau khi Miền Nam tuyên bố đầu hàng, tao cùng một số anh em không muốn ra đi, đã leo sang chiến hạm HQ719 trở về Nhà Bè vào ngày 2 tháng 5. Hai

tháng sau, tao cũng như mày và các Sĩ quan của Quân đội miền Nam đã chui đầu vào Trại Tù, có tên gọi mỹ miều là Trại Học tập Cải tạo. Đến đây tao lại gặp một điều may mắn lớn nhất trong đời, là chỉ 3 tháng sau, Trại tù thả tao về với lý do là thành phần chuyên viên kỹ thuật. Khi về nhà, tao lảng lảng từ chối hợp tác với Cộng sản, mà đi làm ruộng để sinh sống. Thời kỳ này chắc mày cũng biết rồi, đám Sĩ quan Ngụy tội mình, kiếm được chén cơm ăn không phải dễ, thằng nào cũng thân tàn ma dại, vậy mà T. vẫn một lòng với tao, vậy mới kỳ.

NĐC: Đến năm 1978, mày quyết định dẫn T. đi vượt biên. Với vai trò là Hoa tiêu, mày có thể kể lại chi tiết chuyến vượt biên này hay không?

PVT: Tao đi tù về rất sớm, đến cuối năm 1975 là đã có người tới móc nối tao lái tàu đi vượt biên, nhưng

tao từ chối vì chưa sẵn sàng. Đến năm 1978, T. đang học năm thứ 3 Y khoa thì bắt đầu thâm đôn vì những đối xử bất công của chế độ mới, nên mới bật đèn xanh cho tao để tiến hành chuyện vượt biên. Thời điểm đó đã chín muồi, vì có phong trào vượt biên bán chính thức. Tao có một bà chị họ, mót nổi được với đám tổ chức người Hoa, họ kêu tao xuống gặp mặt một tên Trung tá Công an, tên này cầm đầu đường dây vượt biên bán chính thức. Họ tổ chức 3 tàu đi cùng một lúc, một tàu khoảng 300 người, cho nên họ cần 3 hoa tiêu chính cho 3 tàu. Thấy vậy tao bèn rủ rê thêm 2 thằng bạn cùng Khóa 25 Hải quân gia nhập chuyến đi này. Tên Công an sau một hồi phỏng vấn căn kẽ tụi tao, đã đồng ý chấp thuận, và cho tụi tao chọn tài công cũng thợ máy đi theo tàu. Tao với T. khỏi phải đóng 12 cây mỗi người cho chủ tàu người Hoa,

nhưng phải đóng mỗi người 3 cây cho phía công an.

Chuyện vượt biên là chuyện vô vàn nguy hiểm. Hoa tiêu lại nắm vận mạng của mấy trăm con người, cho nên áp lực rất nặng nề. Phương tiện hải hành không có, tao không có kính lục phân, không có hải bàn mà chỉ có la bàn của bộ binh, và chỉ có tấm bản đồ thuộc loại phổ thông của học trò, thành ra xác suất đến bờ không tới 50%. Tao với 2 thằng bạn lúc còn ở trên bờ, đã bàn tính một chuyến hải hành phỏm định, nghĩa là vẽ đường đi trước, tính toán phương hướng, định điểm là Côn Sơn, sau đó chỉnh hướng và vận tốc đi tới. Cả 3 tàu ra đi cùng một lúc, khi ra tới biển thì đường ai nấy đi theo ý định của hoa tiêu.

Thoạt đầu cả 3 tàu xuất phát từ Mỹ Tho, theo sông Tiền ra cửa Tiểu, có một điều lạ là cả 3 chủ tàu người Hoa đều đi trên chiếc tàu của tao,

có lẽ họ thấy tao có vẻ tin tưởng hơn người khác chăng? Trên tàu họ đã chuẩn bị thực phẩm nước uống đầy đủ. Khi ra tới Côn Sơn thì bỗng dừng một tàu biển mất, chỉ còn có 2 tàu, không biết chuyện gì xảy ra. Mãi sau này, khi gặp lại thằng bạn lái chiếc tàu đó, nó cho biết, khi tàu ra tới biển thì chòng chênh quá, không dám đi tiếp, phải trở về làm lại, rồi một tháng sau mới ra khơi lại.

Tàu tao dài 17 thước, chở 302 người, hành trình không gặp hải tặc vì đi quá xa bờ. Tàu xuất phát ngày 17/11/78, cả 3 tàu đều đến bờ bình yên, 2 chiếc đến Bidong, chiếc thứ 3 đến Kuantan, cách Bidong 600 cây số. Quyết định dẫn tàu đi xa bờ của tao, là vì trên tàu có T. tao không muốn gây nguy hiểm cho T.

Tàu tao cập bến Pulau Bidong vào đêm 19/11/78, cũng may một điều là trước đó tao đã từng đi Dương Văn Hạm, đó là loại tàu cập bờ đồ

bộ, nên tao đã lái chiếc tàu vượt biên này ủi lên bãi, xong rồi bảo tài công chạy lên bờ lấy dây neo quán vào một gốc cây để giữ tàu lại. Lúc đó sóng đánh rất mạnh làm tàu quay ngang, phần đuôi bị sóng đánh bể nát, may mắn là mọi người đều lên bờ an toàn. Mấy ngày sau thì mọi người đều được chuyển qua Trại Bidong. Con số 302 người khi lên tàu, chỉ còn lại 300 người, 2 người mất là 2 em nhỏ bị say sóng.

Ở Trại Bidong, tao gặp anh Đoàn Cát khóa 1 của trường mình, anh tốt nghiệp một khóa SQ Hải quân được đào tạo từ bên Mỹ, anh đã mang lon Trung úy, anh cũng trên đoàn tàu HQ ra đi từ bến Bạch Đằng, xong anh cũng quay về như hoàn cảnh của tao. Sau đó anh đã tham gia tổ chức một chuyến vượt biên, anh đi cùng với vợ là chị Trịnh thị Hạnh cũng học khóa 1. Khi đến Bidong anh không ủi bãi như tao, mà lại

đi vào cửa sông, ý anh là muốn an toàn cho chị Hạnh. Ai ngờ, nơi cửa sông đó có sóng ngang rất mạnh đã đánh chìm tàu của anh, chị Hạnh không biết bơi nên đã chết mất xác. Anh Cát lên đảo buồn thảm như người mất hồn, thấy vậy tao đã thường xuyên đến an ủi anh, dầu gì cũng là anh em đồng môn với nhau. Ở đảo, tính tao không thích bon chen, nên không tham gia vào Ban Điều hành Trại, hay bất cứ chức vụ gì, tao với T. sống cô lập trên đồi Tôn giáo.

Ngày 01/06/1979 thì tao được đi định cư ở bên Úc. Tao chọn đi Úc vì muốn riêng một góc trời. Vả lại tao nghĩ, “*trâu chậm uống nước đục*” nếu tao chọn đi Mỹ, nên tao chọn Úc cho nó lành. Mà cũng biết viết lại một chuyện cũ đã qua 40 năm, cho nên cảm xúc bây giờ không chính xác nữa, thôi thì nhớ gì viết nấy, không thêm phần cảm xúc của mình.

Khi tới Úc, sau một thời gian học Anh văn T. được tuyển chọn vào học năm thứ 2 Y khoa tại Đại học Melbourne. Khoảng thời gian đó tao đi làm hằng để nuôi sống gia đình. T. ra trường năm 1988, làm việc cho bệnh viện một năm theo quy định. Sau đó T. cùng với 3 bác sĩ nữa mở một Trung tâm Y khoa. Tao làm manager cho TT này. T. chữa bệnh rất mát tay nên có rất đông bệnh nhân là người Việt đến thăm khám. Đến năm 1990 tao đi học Computer Science. Và cuối cùng, đến năm 1997, vợ chồng tao chia tay.

NĐC: Vợ chồng mày chia tay? Lúc mới nghe, tao tưởng như trời sập. Bởi vì chuyện vợ chồng sống với nhau không hợp, thì lý dị là chuyện bình thường, nhưng trong trường hợp của vợ chồng mày, tao thật sự không hiểu nổi. Nếu mày là một người đàn ông hư đốn, ăn chơi sa đọa, hay vũ

phu lỗ mãng... thì còn có lý do, nhưng đảng này mày là người đàn ông mẫu mực mà trên đời tao chưa thấy có người thứ hai.

Vả lại, mày với T. đối với nhau là mối tình đầu, thương mến nhau từ thuở còn thơ. Ngay cả khi mày sa cơ thất thế làm một tên bại binh sau 75, T. vẫn một lòng một dạ với mày. Rồi ngày 30/4/75, mày theo tàu trở về VN, lý do chính là không muốn xa cha mẹ, nhưng theo tao nghĩ mày còn có lý do thầm kín nữa, đó là mày không muốn mất T. Rồi hai đứa vượt biên, chín phần chết một phần sống, rồi sống những ngày kham khổ với nhau trên đảo Bidong. Sau đó đến Úc, chồng đi cày để lo cho vợ đi học, một thời gian nữa, cả hai đều thành đạt, nhà cửa bề bề, giàu sang không hề kém cạnh ai. Ngay cái lúc hưng thịnh thì hai người lại chia tay, tao thấy có cái gì đó không bình thường. Đây

là điều hết sức tế nhị, mày có muốn giải bày tâm tư hay không thì tùy mày. Tao xin nói thêm, tao có người bạn ở Melbourne, anh ta nói vợ chồng mày khá có tiếng tăm ở thành phố này, cho nên chuyện vợ chồng mày chia tay, nó đã “rền” vang vào thời điểm đó, theo tao mày không có gì phải ngần ngại khi đưa chuyện này ra public, để mọi người biết rõ ngọn ngành còn hơn nghe những lời đồn đoán.

PVT: Đúng như mày nói, chuyện của tao đã không bình thường mà còn quái dị nữa. Chuyện như thế này, công việc hàng ngày của vợ chồng tao lúc đó là quản lý một Trung tâm Y khoa, công việc rất phức tạp và căng thẳng, nên để giảm stress, tụi tao thường book vé đi chơi xa vào dịp cuối tuần. Lần đó tụi tao đến Bangkok-Thái Lan. Đang đi chơi trên đường, thì thấy có một băng rôn quảng cáo một lớp Thiền

định của Môn phái Nhân diện do ông Luong Minh Đán làm Chương môn, T. đòi vào xem thử. Lúc đó tao không ngờ, tai họa bắt đầu từ đây, ngay cái lần đầu tiên, tao cảm thấy có điều gì khác lạ nơi vợ tao.

Sau khi T. đi nghe Thầy Đán giảng thuyết một vài lần, không biết sao càng ngày T. mắc một chứng bệnh kỳ lạ là không còn suy nghĩ được điều gì nữa hết, trong đầu trống không. T. là bác sĩ mà cũng không biết mình mắc chứng bệnh gì. Vào một lần đó, T. theo sư phụ LMD đi thuyết giảng ở Hong Kong, khi trở về tao ra phi trường đón cô ấy. Ngồi trên xe bất ngờ T. nói với tao, tình duyên của hai người đến đây là chấm dứt, T. phải đi theo sư phụ để giúp đời. Thoạt đầu, tao cứ nghĩ là cô ấy nói chơi, nên tao cứ cười cười.

Khi về đến nhà, cô ấy đi soạn đồ đạc, một lát sau thì xách va ly ra cửa đi thẳng tới

nhà ba má của cô ấy để trú ngụ. Trước khi đi T. còn nói với tao sẽ mời cả gia đình đến họp, để tuyên bố chuyện vợ chồng tao chia tay. Tao nghe mà chết điếng, không biết chuyện gì đã xảy ra.

Tao ở nhà một mình đến 3 hôm, tới khi không chịu nổi nữa, tao chạy tới nhà ba má vợ hỏi. Khi tới nơi, tao vào hỏi chuyện, ba vợ tao nói với tao một câu rất lạ lùng, ông khuyên tao đi tiểu bang khác mà sinh sống, đừng theo T. nữa. Tao nghe xong, cảm thấy vô cùng bất mãn, sao ông lại nói thế, ở vị trí làm cha mẹ, ông phải ra sức dàn xếp cho vợ chồng tao thuận hòa, sao lại nỡ lòng chia rẽ tụi tao, nghe sao bạc bẽo quá.

Tao buồn chán bỏ đi Brisban, cách đó mấy ngàn cây số, sang sống gần mấy người bạn thân. Được ít lâu, T. gọi tao về trông coi 2 đứa con, lúc đó một đứa 9 tuổi, đứa kia 6 tuổi. Cô bạn bự đi theo sư phụ liên miên nên không

trông chừng chúng được. Tao lại ở nhà, coi con, đưa rước chúng đi học. Có một lần tao về VN có chuyện, khi trở qua thì nhà đã thay ổ khóa khác không vào được. Hàng ngày tao chạy đến trường thăm 2 đứa con. Đêm vô Siêu thị ngủ nhờ, tắm rửa thì đến hồ bơi. Đang là chủ mấy căn nhà, bây giờ phải sống đời homeless, đời tao chưa bao giờ gặp cảnh thế lương khùng khiếp như thế này.

Tao lại trở về Brisban, được 3 tuần thì T. gọi tao về mang 2 đứa nhỏ lên ở với tao, T. còn gửi cho tao 130 ngàn mua một căn nhà để cha con sống với nhau. Sau đó một thời gian, nhân dịp nghỉ hè, đưa các con về Melbourne, lúc đó T. khám phá ra thằng con lớn dính vào ma túy, từ đó cô giữ lại 2 thằng con, không cho sống với tao nữa.

Cuối cùng dưới sự thúc ép của LMĐ, cô ta kêu tao đến nhà ký một cái giấy xác nhận từ nay không còn liên

hệ vợ chồng với nhau nữa, vợ chồng tao không có Hôn thú nên không cần ra tòa để ly dị. Một thân một mình, tao ra khỏi cửa, tài sản để lại hết cho vợ con, tao chỉ còn khoảng 1 ngàn đồng trong túi và chiếc xe tao đang chạy vậy thôi. Từ đó T. chính thức “ôm cảm sang thuyền khác”, về làm vợ thứ 9 của LMĐ. Mà hỏi tao có nghĩ là ông này có xử dụng bùa ngải gì không hả? Tao cũng nghi ngờ như vậy, nên tao có về VN, nhờ người dẫn đi gặp những tay Thầy bùa nổi tiếng để xin hóa giải, nhưng khi nghe đến LMĐ mọi người đều lắc đầu từ chối. Tao có hỏi lý do thì họ không nói.

NĐC: Câu chuyện về LMĐ, làm tao nhớ tới bà Thanh Hải. Có một lần tao nghe Pháp sư Giác Đức nói chuyện (gọi là Pháp sư vì tu theo một nhánh khác của Phật giáo nên không gọi là Thượng tọa) ông có kể rằng, bà TH xin làm đệ tử của một

vị Thượng tọa bên Đức, vị Thầy này từ chối. Bà bèn sang Ấn Độ để học bùa ngải, khi học xong bà trở về Mỹ. Từ đó đi tới đâu thuyết pháp người ta đi theo bà đông đảo một cách kỳ lạ, không phải chỉ có những người thất học tin theo bà mà ngay cả những người có học vị cao cũng theo bà nữa.

Tao nghĩ LMĐ này có thể là một tay tà ma ngoại đạo rất ghê gớm, nên có nhiều người đi theo một cách cuồng tín. Lúc trước em tao làm cho một Công ty Du lịch ở VN, khi LMĐ tổ chức thuyết pháp ở Bangkok - Thái Lan, người Việt kéo nhau đi ùn ùn, con số có khi lên đến cả ngàn người. Người Việt mình có một số người có một tật lạ, là rất thích tu theo tà ma ngoại đạo chứ không thích tu theo con đường chánh đạo, bởi vì con đường chánh đạo vừa khó khăn, khó hiểu và xa vời.

Có lần tao về VN, có ghé

Long Thanh Mỹ thăm má mày, bà nói chuyện vợ chồng mày mà rớt nước mắt. Bà nói LMĐ về VN làm đám cưới với T. rất đình đám, xe hơi kéo dài hàng mấy chục chiếc, gia đình T. rất hãnh diện với xóm giềng. Tao nghe mà cảm thán với cuộc đời sao bạc bẽo quá. Tao nhớ có lần gặp T. tại nhà mày năm 1972, lúc đó T. đâu chừng khoảng 15 tuổi, cô bé lúc đó có một vẻ đẹp thanh khiết rất thánh thiện. Vậy mà tao không ngờ, sau mấy chục năm sống đời vợ chồng hạnh phúc với mày, cô ấy đã thân nhiên chia tay để đi theo một người đàn ông xa lạ. Kỳ lạ thật.

PVT: Tao đã nói chuyện của tao không bình thường mà còn quái dị. Chuyện buồn thứ hai là thằng con đầu dính vào con đường ma túy, mẹ nó bắt nó kèm sát bên người mà cũng không giữ được. Gửi nó đi cai nghiện năm lần bảy lượt, rồi đâu cũng vào đó, cho nó có vợ có con để

quên đi ma túy, nhưng cuối cùng nó đã chết vì overdose. Ông Trời đã lấy đi tay này thì cho lại tay khác, có lẽ đúng, thằng con thứ hai của tao đã học hành thành đạt, nay đã tốt nghiệp Bác sĩ. Mà hỏi tao làm gì để sinh sống trong lúc đó? Tao làm nhiều nghề để kiếm sống. Trong đó có 2 nghề làm lâu dài nhất, đó là làm handyman sửa chữa nhà cửa. Nghề thứ hai, đó là làm chủ một lò bánh mì, nói làm chủ cho oai, chứ tao làm hết mọi chuyện. Sáng phải thức dậy từ 3 giờ sáng, rồi nhồi bột làm bánh, quần quật tới 3 giờ chiều, làm từ bánh mì cho tới nhiều loại bánh khác. Đây là một nghề rất cực khổ mà tao chưa từng gặp, khi nghĩ tới giai đoạn này, tao còn thấy sợ.

Rồi mọi chuyện dần dần yên lặng. LMĐ đã chết, để lại cho T. gia tài triệu phú, giàu sang tốt bụng, T. lên làm Chương môn phái Nhân điện, đi chu du giảng

đạo khắp thế giới. Sau khi LMĐ không còn nữa, có lẽ dần dần T. đã tỉnh ngộ, nên có lần đã nói với tao rằng: Tao là người chồng hoàn hảo nhất, mà trên đời khó kiếm. *(Thuyền ra cửa biển !!!)*

Mà hỏi tao, trong những ngày tháng làm than đó, có khi nào tao có ý định tự tử hay không. Không, không bao giờ tao có ý định đó. Tao là một Phật tử, tin có Trời Phật ở trên cao, tin vào nghiệp chướng mà tao phải trả, tin vào “sắc tức thị không, không tức thị sắc”, cho nên tao đã lướt qua được giai đoạn khổ nạn tận cùng đó một cách tương đối nhẹ nhàng.

Trong những ngày buồn đau đó, tao đã được Minh Phụng, Ánh Nga và mày đã liên tục gọi phone an ủi tao, đó là những người bạn tốt đúng nghĩa của cuộc đời mà tao hân hạnh được kết giao. Đặc biệt có Minh Phụng từ Canada qua Úc thăm tao. Nói về Minh Phụng, có

một điều lạ, là tao với Minh Phụng suốt 7 năm trời cùng chung một mái trường THPT, tuy cùng khóa nhưng khác lớp, chỉ biết nhau chứ chưa hề quan hệ bạn bè với nhau. Vậy mà sau này, khi cả hai tụi tao gặp lại, đều đối xử với nhau rất vui vẻ thân tình. Quả thật cái tình đồng môn THPT rất sâu đậm. Phụng đã đối xử với tao rất tử tế như một người có trái tim Bồ Tát. Phụng đã cho tao mượn một số tiền lớn đặt cọc mua miếng đất, để sau này tao cất lên ngôi nhà hiện ở bây giờ, lòng tốt của Minh Phụng kể sao cho xiết.

NĐC: Chuyện của T. coi như xếp qua một chương khác, chương của mấy tầng địa ngục, cũng may là mày gặp phải chứ như người khác thì chắc tiêu vong... Bây giờ mày lại bước thêm một bước nữa với P.T.T.Th, học trò Khóa 26 THPT-NHH, nhỏ hơn mày 24 tuổi. Câu chuyện này cũng khá lý thú

đây, nhưng là chuyện vui, chuyện hạnh phúc, có phải vậy không?

PVT: Có lần tao về VN thăm nhà, có gặp một ông cậu họ. Ông ấy nói với tao, ông có 4 cô con gái, nhờ tao về Úc kiếm một tấm chồng cho một trong các cô ấy, bảo lãnh giả cũng được mà nếu thiệt thì càng tốt. Lúc đó tao vừa trải qua một “con mộng dữ”, nên không còn ý định lập gia đình. Khi về lại Úc tao quên khuấy đi.

Thế rồi có một hôm, có một người bạn bảo tao, hãy về VN bảo lãnh giùm cho anh ta một cô em vợ. Đổi lại anh bạn sẽ bảo lãnh một người bà con nào đó bên tao. Lúc đó tao chợt nhớ tới chuyện ông cậu nhờ vả, tao nói lại với ông và chọn cô út cho trường hợp này. Nhưng có lẽ ông Trời đã sắp đặt sẵn hay sao, khiến cho cô út lại nói rằng, nếu tao bảo lãnh thì cô mới chịu đi, còn người khác thì cô không chịu. Thấy

vậy nên tao đồng ý “giúp đỡ” bảo lãnh cô ấy qua Úc, tao nói giúp đỡ là nói thật lòng chứ không có ý gì khác. Khi cô ấy qua được Úc, tao chờ đến 2 năm sau, sẽ làm giấy ly dị, trả lại tự do cho cô ấy. Th. nhỏ hơn tao 24 tuổi là bà con đời thứ tư với tao, nên được quyền kết hôn nếu có thể.

Th. qua Úc sống với tao một thời gian, tao có dẫn cô ấy ra làm tiệm bánh mì, Th. có than “sao cực quá”. Rồi một hôm, không biết nói chuyện gì, bỗng nhiên Th. nói: “...Thiệt luôn đi...”. Tao nghe như sấm nổ bên tai, nhưng cũng thốt lên được: “Ừ, thiệt thì thiệt...”. Vậy đó, thế là tao với Th. trở thành vợ chồng một cách không ai ngờ đến. Đến nay vợ chồng tao đã có được 2 đứa con, một gái 11 tuổi và một trai 6 tuổi. Vợ chồng tao không còn đi làm nữa, sống bằng lương hưu của tao và còn có một căn tiệm cho thuê. Vậy thôi, tri túc, tiện túc... Có một điều

buồn cười, sau khi LMĐ mất, T. bỏ Melbourne về Brisban, mua nhà sống gần tao, để có gì tao dòm chừng con cháu, tụi tao cứ đi loanh quanh rồi lại gặp lại nhau.

NĐC: Cuộc đời sóng gió của mày rất đáng được ghi ra giấy trắng mực đen để mọi người cùng biết đến. Cuộc đời đó nó gói gọn trong chữ “huyền” của đạo Phật, mọi chuyện có đó rồi mất đó, nó biến ảo khôn lường. Cho nên ai ai có cuộc đời bình lặng ít sóng gió, hạnh phúc êm đềm, hãy tận hưởng những điều mình có và hãy cảm tạ trời đất, cùng phúc đức của ông bà tổ tiên để lại vô cùng lớn lao mới được hưởng cảnh này.

Trước khi chấm dứt, tao viết tặng mày một câu nói của Alan Phan: “Rất bình an với những gì mình đã có, đã mất, đã thua, đã thắng, nghĩa là câu chuyện nó đã xảy ra rồi, thế thôi”.

NĐC



Mùa xuân của đời mình

Một năm bắt đầu bằng mùa xuân và con người bắt đầu bằng tuổi thơ. Vâng, tuổi thơ tôi bắt đầu bằng bông hoa mướp của ngoại, bằng lá đậu ván mà hàng xóm xin tẩm cho con nhỏ bị sảy đầy cổ đầy lưng. Ngoại cười hiền lành: cứ hái tẩm cho cháu cho nó ngủ ngon. Ngoại lộm khộm

mức nước tưới dù 2 mùa khô giếng cạn ít nước. Bằng cái gầu con con, ngoại tưới hàng đậu ván xanh um. Ngoại chờ mọi người ngủ, ngoại một mình xách nước tưới cây. Ngoại cười nói để nó sống cho mọi người đến hái tẩm cho con nít cho nó mát ngủ ngon.

Những ngày chơi lêu lổng

và ẵm em đã qua. Tôi bắt đầu đi học vào mùa xuân. Những bước chân nhỏ nhỏ tôi đến trường sau một lần mẹ đi chợ và kèm theo tôi đến trường. Sau vài câu xã giao tôi được vào lớp học. Cách đây 60 năm, thầy dạy sao cho trò biết đọc biết viết mà không có sách tập đồ. Giao cho thầy một điều kiện khó khăn, trò về học với ba mẹ là chính. Thầy phải viết chữ cho trò bằng viết chì và sau đó trò đồ lên chữ ấy. Những ngày đi học đầu tiên đơn giản và không nhiều điều kiện như bây giờ. Mọi chuyện trôi qua và từ lớp này sang lớp nọ nhưng không có tình trạng ngồi nhầm lớp. Một đàn học sinh như thế đã qua đi.

Năm 2020, sau 60 năm tôi trở về Kon Tum. Kon Tum nơi tôi bắt đầu vào đời. Tôi đã về hưu. Tôi mang cái cảm giác là con bé nhỏ ngu ngơ kiếm đường về nhà. Thành phố quy hoạch mới không

còn dấu vết gì năm xưa. Phường Nghĩa nơi cung cấp rau cho Kon Tum nay biến mất, chỉ còn chùa Bác Ái vẫn như cũ. Hai dãy nhà dùng để dạy học tuy xây mới nhưng vẫn nguyên vị trí cũ. Khi bước ra cổng chùa, tôi thấy cây Ngọc Lan vẫn đứng già nua trong sương sáng. Hai cái am nhỏ nhỏ màu vàng cũ kỹ vẫn còn đó. Ngày bé tôi vẫn lang thang nơi ấy... Nếu có mẹ ở nơi đây, mẹ sẽ tìm ra hướng về ngôi nhà ngày xưa mình từng sinh sống. Mùa xuân đã đến và đi qua đời rất nhanh như cơn gió xuân đã qua. Vài năm của hồi tiểu học ngắn và đọng chút xuân thoảng qua như tuổi đời phớt qua.

Ngày xưa, tôi nhí nhéo, mỗi lần nhõng nhẽo với mẹ, tôi ôm 2 chân mẹ, đôi guốc mộc tôi đứng lên chân mẹ mà mè nheo, cái quần lụa đen của tôi hòa vào ống quần của mẹ. Cả hai như là một quần mới của tôi là quần cũ của

mẹ. Ngày xưa nghèo và vật phẩm ít ỏi. Mẹ là người tiện tặn, áo cũ của mẹ cũng sửa lại cho tôi. Mùa xuân năm ấy tôi được mẹ yêu cắt cho cái áo dài in với hoa hồng vàng, tết ai cũng khen. Tôi chạy chơi dưới nắng xuân hai má đỏ hồng. Từ đây tôi biết khuôn mặt tôi đỏ hồng dưới nắng. Một con bé 3-4 tuổi mắt to trong veo, mặt ửng hồng. Một cái xuân đầu đời với tương lai tươi sáng. Tóc mỏng đầy lung lúng liếng trong nắng, trong gió cao nguyên.

Qua Tết tôi đi học, bắt đầu mùa xuân của đời tôi. Ngày xuân bắt đầu từ ngày ấy. Đi học có khi điểm tốt được khen, khi bị đánh mảy roi vào mông vì điểm xấu. Ở đây vài năm, khi tôi học lớp 3 cả gia đình được chuyển về Sài Gòn, lương thấp, gia đình rơi vào diện nghèo. Mẹ kiếm việc làm thêm, các con tay năm tay mười chạy cùng mẹ kiếm ăn. Xa rời Kontum



tôi xa rời tuổi thơ và tiến về tương lai huy hoàng. Rồi cả 6 anh em tôi vào đại học và đi làm. Rồi một số về hưu, chỉ cậu út còn làm việc, nhanh nhay với cuộc sống, chân trong chân ngoài. Một đời qua nhanh như cơn gió qua. Mùa xuân năm ấy còn lại trong tim, trong da thịt này ai có biết không?

Thế mà 60 năm trôi qua, ngoại ra đi 25 năm, thoáng dáng xưa của ngoại in trên vùng trời cao nguyên. Các cháu ngày xưa tắm lá đậu ván của bà cũng chẳng ai nhớ bà già thương con, thương cháu và cả con cháu hàng xóm. Ngoại ơi, mùa xuân về đâu hờ ngoại? Về Kontum trời trong xanh ngắt chân trời. Xuân ơi!

DIỆU HÒA - K6

Ai gặp tôi thoát tiên đều đề quyết là tôi sướng nhất: mặt đẹp, ở nhà cao cửa rộng, khoẻ mạnh, được đi du lịch hoài hoài. Xin chân thành ba lon cùng bạn ít trang: dù là tín hữu Công giáo, nhưng tôi cũng phạm quy nhiều lần: hồi đi học cấp 2, cấp 3 cũng sưu tầm bói tên, bói gạch, cầu cơ bằng đũa, đồng xu, đến nhà bà Nguyễn coi chỉ tay đo rùa; đi dạy tiểu học lương chỉ 45đ mà dám coi tử vi chữ gần hết một cuốn tập giá 36đ, đọc xong quên tuốt chỉ còn nhớ câu: nửa cuộc đời về sau thường đi trong và ngoài nước, được xuất ngoại!

Thời xa xưa của Sau Đục

Ngẫm nghĩ thì cũng đúng đó, nhưng bạn ơi, nhờ hồng ân Thiên Chúa trao ban và phúc đức Tổ tiên Ông Bà để lại, lẽ ra tôi đã phải bại絮 một chân do mỗ hạch mưng mủ to lúc bé, di chứng hiện nay tôi có danh Bạch y nữ hiệp và nữ hoàng Xôxichle vì chân đi chữ bát không sửa được! Hồi 3 tuổi ngồi chễm chệ trên vai tía, thấy mình cao hơn mọi người thích chí lắm lặn, quên mất ngón chân băng vì đứt móng. Học mẫu giáo, lớp ba cuối năm phải chích dưới da vùng bụng hơn 20 mũi thuốc vì chó dại cắn, được cậu Chín dẫn đi đến viện Pas-tơ bằng xe bus, nhiều lần qua mặt chú soát vé khỏi phải trả tiền, hí ha hí hửng mua cà rem nhấm nháp chao ôi là đã!

Năm lớp nhì học cô Chín, được đề thêm cái ghế ngồi cạnh cô 3 hôm, (cô giáo nhỏ) rồi mỗi khi viết chính tả được đọc lại câu cô vừa đọc, sướng chỉ là! Học thêm



bị thầy Sáu gần nhà quyết là không đậu vào Đề Thất được, ngược lại tôi tung tăng trong chiếc áo dài mẹ may. “Bà Hai bé loắt choắt trong bộ áo rộng dài thùng thình”, bài giảng văn lớp đầu trung học vắn vào, tôi luôn ngồi bàn trước, được thầy Huân xoa đầu đặt tên “con chuột nhất”. Nhớ hồi ấy ngông nghênh chẳng biết gì mà dám ra ứng cử làm Ban chấp hành học sinh với 2 bạn nữa, bị phỏng vấn việc của Ban Chấp hành là những gì, đờ lười quê độ xuống đài. Viết bài gửi báo xuân của trường tựa là “Qua khung cửa” có đăng nhưng không được biểu báo vì số có hạn! Nhờ chất giọng tựa tựa cái tên



nên được tham gia văn nghệ, đứng trong cánh gà cầm mic hát cho các bạn diễn Sơn Tinh - Thủy Tinh, năm sau Trọng Thủy - Mỵ Châu. Hợp ca được Thầy Kim cho solo trường ca Sông Lô, Hòn Vọng phu, lại giống hệt cái tên Trước Trong Sau Đục, tập dợt kĩ càng lắm chừng đúng ngày quan trọng thì tắt tiếng... Bảy năm trung học chưa hề được ôm phần quà nào, vì học cứ cầm chừng cà rịch cà tang, mỗi năm đều lên lớp là quá may. Năm lớp Đề Tứ bị sao tình chiếu mạng, để ý một anh xương xương ốm ốm đạp xe sườn ngang đi học, mình thì đi bộ mỗi giò không biết thân phận, điều tra kĩ lưỡng biết ảnh học trên 2 lớp, bạo gan viết thư mần quen lấy có em học dốt môn toán nhờ anh ở lại kèm cặp, trời xui đất khiến ảnh chịu, đứng trên bảng thao thao, tay viết bụi phấn bay bay, được 2 hôm ảnh phát hiện cô học trò chống cằm to mắt

ngắm thầy chứ không hề chú tâm bài, lấy có phải học thi Tú Tài 1, thôi em gắng tự học. Cuối năm lễ mãn khoá, đứng trên khán đài hát bài Nỗi buồn hoa phượng, nhìn thấy anh ấy ngược nhìn lúc đầu rồi thì cứ cúi xuống tới tận xong bài, lòng buồn rười rượi.

A, xem nữa tôi quên kể chuyện này, khi mới chuyển ra điểm trường mới hiện nay, những ngày thơ ấu ấy vui chi là vui, có một chàng lớp Pháp kế bên, năm đó 11 tuổi ai cũng rất ư là dễ thương, giờ ra chơi ngoắt tay ra hiệu gọi ra hỏi chuyện, quà dụ khi là cây kẹo, hôm trước hỏi tên, hôm sau hỏi ngày sinh tháng đẻ, tôi đứng xếp hàng vào lớp đầu tiên, hẳn ta đứng cuối cùng hàng bên lớp ấy, tùm tùm cười, qua ngày thứ ba hẳn dòi đi mất tiêu mất tích, sau này ngắm ra tôi mới hiểu là hẳn thua tôi mấy tháng tuổi. Biền biệt đến 44 năm sau chung Diễn Đàn,



tên hẳn lại sau kể tên tôi, ôi thiệt là...

Nhỏ nhắn lanh lợi, tôi được theo chị họ công tác từ thiện khám bệnh phát thuốc ở điểm nghèo, có hôm đi uỷ lạo chiến sĩ ở bệnh viện, phát quà, hát động viên... có anh xin địa chỉ ghi vào tay, chân bó bột. Năm 15 tuổi, chị ruột ATrang học cùng lớp, mượn honda 67 của người hàng xóm, đi lên Suối Lò Ô đến nhà chị Minh bạn học, khi về chỉ một đoạn đường ngắn mà

số km tăng từ 60 lên 100, rồi chuyện xấu đã xảy đến, vấp ổ voi, tôi kịp ôm chặt bụng chị, cả hai bay lướt trên không như tên bắn, rơi xuống tiếp tục tiến theo đà, đất đá cà rạt mặt cả hai,... chị AT bị nặng được chở xuống sân banh nhờ trực thăng chuyển bệnh xá Long Bình. Nếu không có vụ ấy thì tương lai nhà tôi sẽ khá hơn vì mẹ tôi đang làm ở hãng sữa, phải nghỉ cả tháng để chăm sóc chị AT. Ban cán sự lớp có đến thăm, nhưng sau chỉ mình tôi tiếp tục học...

Bấy giờ đã ung ngồi bàn

dưới gần cuối, bạn P.V.Xuất ngay phía sau thích trêu cù lay đuôi tóc giật giật, lần đầu tôi còn quay xuống trừng mắt, lần sau tôi phải giơ nắm tay hăm dọa vô mặt, bạn ấy mới chịu thôi. Hồi xa xưa ấy, trường chỉ có ba dãy lớp, bọn học trò chúng tôi tha hồ rượt đuổi giờ ra chơi, cớ may bám kín tà áo dài và 2 ống quần, chuông reng vào học lại nhìn nhau gỡ bỏ mỗi cả tay, căng tin ở gần cổng sau đông nghẹt thực khách...

Chuyện ngày xưa, ôi kể sau cho hết...

NTTT - K4



Cái thừa ban đầu

Tôi viết về đề tài này đã nhiều lần, nhưng cho dù có viết đi viết lại, sau mỗi lần viết tôi vẫn cảm khái ở trong lòng, kỷ niệm lại lao xao hiện về. Càng lớn tuổi người ta càng có khuynh hướng quay về dĩ vãng, để làm chi? Có lẽ tìm chút êm dịu cho lúc xế bóng cuộc đời.

*Mai đây trên chuyến tàu vạn cổ
Nếu có người thân đến tiễn đưa
Xin hãy rắc thêm vào huyết mộ
Chút tình hệ lụy núi sông xưa.*

(thơ **Giàng Hữu Tuyên**)

Một trong những “chút tình hệ lụy” chính là cái thừa ban đầu này đây. Một đời người có rất nhiều cái thừa ban đầu. Chẳng hạn, thừa ban đầu đến trường, thừa ban đầu lúc vào đời, thừa ban đầu

của một công việc nào đó... và ngay cả mối tình đầu!

Trường THPT khai giảng năm đầu tiên vào năm 1962. Năm sau, 1963 đến lượt khóa 2 chúng tôi vào trường, với 120 học trò trúng tuyển vào lớp Đệ Thất. Lớp tôi Đệ Thất A ban Anh Văn, trai gái học chung. Hai lớp kia đều ban Pháp Văn, một lớp toàn con gái là lớp Đệ Thất P1, một lớp toàn con trai là lớp Đệ Thất P2. Không biết sao lúc đó trường THPT, học trò chọn ban Pháp Văn nhiều hơn Anh Văn (đó là lời nhận xét của Cô Nguyễn Thu Hồng, giáo sư Pháp Văn).

Ngày đầu tiên đến trường, tôi cũng giống y như nhân vật trong bài “Tôi Đi Học” của Thanh Tịnh, cũng thấy

minh lạ lắm không giống như ngày thường. Mẹ tôi mặc áo dài trắng trông đất tôi đến trường. Sau khi được các Thầy điểm danh sắp xếp cho chúng tôi vào lớp. Mẹ tôi vẫn chưa chịu về như những người khác, mà cứ đứng bên ngoài chăm chú nhìn tôi, lúc đó tôi cảm thấy thắc mắc sao mẹ tôi lại như thế. Mãi đến mấy chục năm sau, khi tôi dẫn con gái tôi đến trường, tôi cũng đứng dỗi mắt nhìn theo con vào lớp. Lúc đó tôi chợt thấu hiểu tấm lòng của mẹ tôi năm xưa. Đưa con đến trường ngày đầu tiên, cha mẹ nào cũng gọi lên trong lòng một nỗi niềm thương con da diết. Con đường học vấn của đứa con còn xa thăm thẳm, đầy gian nan khổ ải, chỉ cầu mong con mình có đủ sức lực để hoàn tất việc học hành, trở thành con người đúng nghĩa đóng góp cho xã hội.

Lên Trung Học, học trò chúng tôi bắt đầu bận đồng phục, con gái với áo dài

trắng, con trai thì áo trắng quần xanh. Ngày đầu khoác bộ đồng phục, áo bỏ vào trong nghiêm chỉnh, tôi chợt thấy mình lớn hẳn lên. Cho nên ngay buổi học đầu tiên, Thầy Hiệu Trưởng Ngô Thúc Cơ đã nói với chúng tôi một câu đề đời: *“Từ nay các trò đã lên bậc Trung Học, đã là người lớn không còn trẻ con như hồi còn học Tiểu Học nữa...”*. Lúc đó chúng tôi chỉ mới 11 tuổi, nên cha mẹ không dám cho đi học bằng xe đạp mà đi xe lam, trò nào gần trường thì đi bộ tới trường, cho nên tôi nhớ lại sân trường lúc đó vắng hoe. Khóa 1 học buổi sáng, Khóa 2 chúng tôi học buổi chiều, nhà tôi ở xa tận ngoài ngã tư xa lộ, nên phải đi học sớm kéo không kịp giờ. Hôm nào đến sớm thì chúng tôi tụ tập ăn hàng trước quán bi da của anh em nhà Phước, Lộc, Thọ (*không biết đám con gái tụ tập ở đâu nhỉ?*).

Lúc chúng tôi mới nhập

học, hình như trường chỉ có 3 vị Giáo Sư, các Thầy phải bao hết các môn. Thầy Cơ dạy Anh văn, Pháp văn, tôi còn nhớ khi Thầy vào lớp, học trò đứng lên chào kính và đồng loạt thưa “Good Afternoon, Sir!”. Thầy Dưỡng và Thầy Minh đều tốt nghiệp Sư Phạm môn Toán, nhưng chỉ có Thầy Minh dạy Toán Lý Hóa, còn Thầy Dưỡng dạy Kim Văn - Cổ Văn. Tuy dạy Văn không phải là nghề chính của Thầy Dưỡng nhưng Thầy dạy rất xuất sắc môn này, Thầy đã phả vào trong hồn đám con nít chúng tôi bằng những bài ca dao tục ngữ tuyệt vời, để từ đó chúng tôi yêu quê hương đất nước mình nồng nàn hơn.

Gần cuối năm Đệ Thất, lớp chúng tôi có thêm Thầy Trương Văn Đây, Thầy Nguyễn Văn Trọng và Thầy Luyện Quang Đăng. Mãi đến năm Đệ Lục 1964 các Thầy Cô mới lần lượt về trường

như Thầy Nguyễn Trang Quốc, Cô Nguyễn Kim Loan, Cô Hoàng Thị Phương Thảo, Thầy Trà Chơn Hiếu, Cô Nguyễn Ngọc Dung... Đến năm Đệ Ngũ 1965 thì có các Thầy Bùi Hữu Huân, Trịnh Văn Thụy, Trần Minh Đức, Hồ Thanh Liêm, Trần Mạnh Liêu, Trần Ngọc Giới... Đến năm 1966, Thầy Hồ văn Trai về nhận chức Hiệu Trưởng thay Thầy Cơ.

Ngoài các vị lớn tuổi như Thầy Cơ, Thầy Huân, Thầy Quốc, còn phần lớn Thầy Cô còn trẻ lắm. Thầy Dưỡng nhớ lại lúc Thầy vừa ra trường Sư Phạm là về ngay trường THPT, lúc đó Thầy chỉ mới 25 tuổi. Sau này còn có một người đã phá kỷ lục của Thầy Dưỡng đó là Cô Lê Uyển Dung, Cô về làm Giáo Sư dạy Văn của trường lúc mới 22 tuổi. Thầy Trai về trường làm Hiệu Trưởng năm 1966 lúc đó Thầy chỉ có 30 tuổi. Cho nên bầu không khí của trường vào những

năm đầu tiên rất trẻ trung sinh động, các Thầy Cô gần gũi với học trò khiến học trò nảy sinh lòng cảm mến sâu đậm với Thầy Cô của mình. Và tình cảm thiêng liêng đó vẫn bất biến với thời gian cho dù đã trải qua hơn nửa thế kỷ.

Trong suốt 8 năm tôi ngồi dưới mái trường THPT, các Thầy Cô ngoài việc khai sáng và chuyển giao ý thức cho chúng tôi, còn ảnh hưởng lên nhân cách của chúng tôi rất nhiều. Mãi mấy chục năm sau, trong một lần tôi có dịp chuyện trò với Thầy Vũ Ôn Đình về vấn đề này. Thầy Đình rất ngạc nhiên và vô cùng thú vị, Thầy nói ngày xưa chỉ chuyên chú chuyện dạy học trò nhưng không ngờ phong cách của Thầy đã ảnh hưởng đến chúng tôi rất nhiều, mà lúc đó Thầy chớ hề biết. Bất cứ người học trò nào cũng mang nặng hơi hướng của vị Thầy mà mình yêu mến. Riêng tôi, tất

cả các Thầy Cô mà tôi quý mến đều ảnh hưởng đến con người tôi, không nhiều thì ít. Trong đó có 3 vị Thầy ghi đậm nét nhất, từ chuyện học hành cho đến phong cách, đó là các Thầy:

- Thầy Hồ Văn Trai, dạy Triết. Đây là một môn học mà tôi phải lao tâm khổ tứ rất nhiều để học nó. Lúc mới nhập môn có khi nghe Thầy giảng bài mà tôi không hiểu gì hết. Dần dà Thầy đã dẫn dắt cho tôi vào nơi chốn thâm sâu của tâm hồn con người, những điều mà trước khi học Triết tôi không hề biết đến.

Cách đây mấy năm Thầy Trai có qua Mỹ du lịch, nhân tiện tham dự một buổi họp mặt THPT tại Nam Cali. Trong suốt thời gian này, tôi có may mắn được gần gũi bên Thầy và Thầy Trò có dịp trò chuyện với nhau rất nhiều điều. Qua đó tôi biết rằng, những điều hiểu biết của tôi về cõi đời này còn

quá hạn chế so với sự hiểu biết bao la của Thầy, cho nên tôi cảm thấy mình mãi mãi chỉ là cậu học trò nhỏ của Thầy mà thôi. Thời gian gần bên Thầy, tôi thấy thú vị vô cùng, chưa chắc có lần thứ hai, là một kỷ niệm đẹp mà tôi hằng ghi nhớ. Thầy có một phong cách lịch lãm, trí thức và nhân hậu, đã gây nên sự cảm mến đến tất cả học trò trong đó có tôi, mãi từ ngày Thầy làm Hiệu Trưởng cho đến tận bây giờ.

- Thầy Vũ Ôn Đình, dạy Sử Địa. Tôi mê môn Sử Địa có lẽ là do học với Thầy Đình về môn này rất nhiều năm. Thầy đã hun đúc trong lòng đám học trò một tấm lòng sắc son với quê hương dân tộc mình. Ngoài môn học Thầy còn bày tỏ quan điểm chính trị, về tình hình thời sự đất nước, về xã hội đảo điên trong cuộc chiến, về cách xử thế ở đời... chỉ có Thầy Đình là người duy nhất nói với đám học trò về

những chuyện như thế làm ảnh hưởng đến quan điểm của chúng tôi về đời sống chung quanh mình. Thầy đã ảnh hưởng nhiều đến phong cách sống của tôi, một phong cách phóng khoáng vượt ra ngoài những bó hẹp của đời thường. Thầy đã dạy cho tôi hãy coi cuộc đời này nhẹ như không. Vâng, đúng vậy thưa Thầy, “sắc tức thị không...” Tạ ơn Thầy xiết bao.

- Thầy Võ Phá, dạy Vạn Vật lớp 12 ban A về Cơ thể con người. Thầy đã dạy chúng tôi môn này thật xuất sắc, sau này chúng tôi biết thêm một điều thú vị là môn chính của Thầy không phải là Vạn Vật mà là Toán, Lý. Chúng tôi học với Thầy say mê không sao tả xiết, cho đến nỗi có lúc Thầy vừa giảng bài xong là có nhiều đứa học trò đã nhắm thuộc bài học dài dằng dặc. Có một câu nói của Thầy mà chúng tôi không thể nào quên “khi người ta học hỏi về cơ thể



Thầy Hồ Văn Trai (vest trắng)

con người, thì người ta tin tưởng rằng có sự hiện diện của Thượng Đế...”. Điều quan trọng nhất tôi học hỏi nơi Thầy lại không phải là bài học giáo khoa mà là những quan điểm sống của Thầy, về quê hương đất nước, về phẩm giá con người, và đặc

biệt nhất là phong cách làm liệt của Thầy, một phong cách hiếm thấy trên đời này.

Cái thuở ban đầu của tôi về ngôi trường, tôi đã viết rất nhiều lần, bởi vì nó đã trong lòng tôi qua rất nhiều năm tháng. Ngôi trường xưa vẫn thường hiện diện trong lòng tôi, nhớ đến những người bạn thân thiết, nhớ đến những lần rong chơi với nhau, nhớ đến những giờ học thú vị, nhớ đến Thầy Cô mà mình quý mến... và ngay cả nhớ đến mối tình đầu của mình. Tất cả là những kỷ niệm đẹp để tinh khôi nhất của đời mình.

NĐC - K2



Thầy Luyện Quang Đăng, Thầy Trương Văn Minh, Cô Nguyễn Kim Loan, Thầy Lý Ngọc Kiệt, Thầy Ngô Thúc Cơ, Thầy Trần Ngọc Dương, Thầy Trà Chơn Hiếu